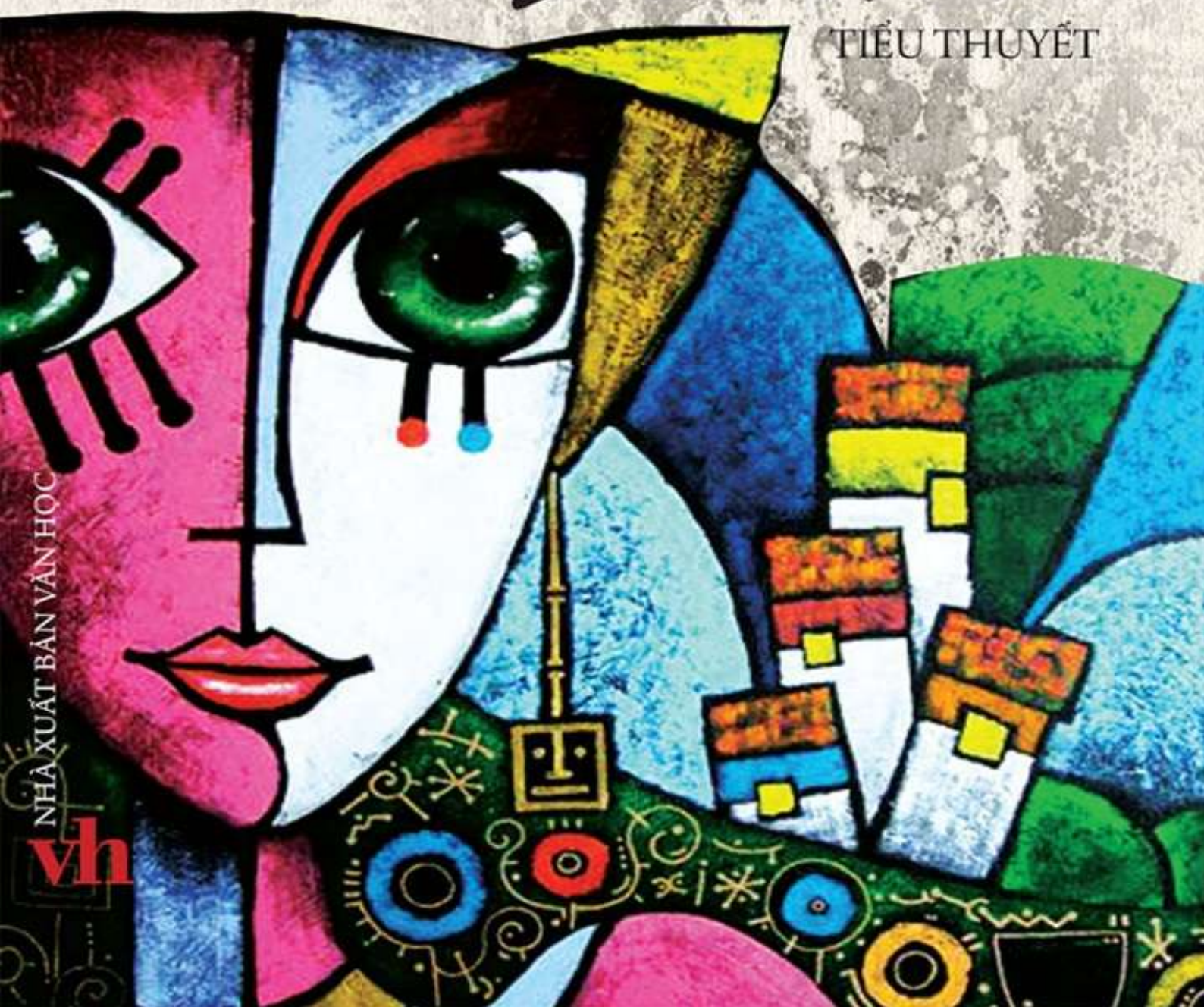




VŨ TRỌNG PHỤNG

Diễn bình

TIỂU THUYẾT



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

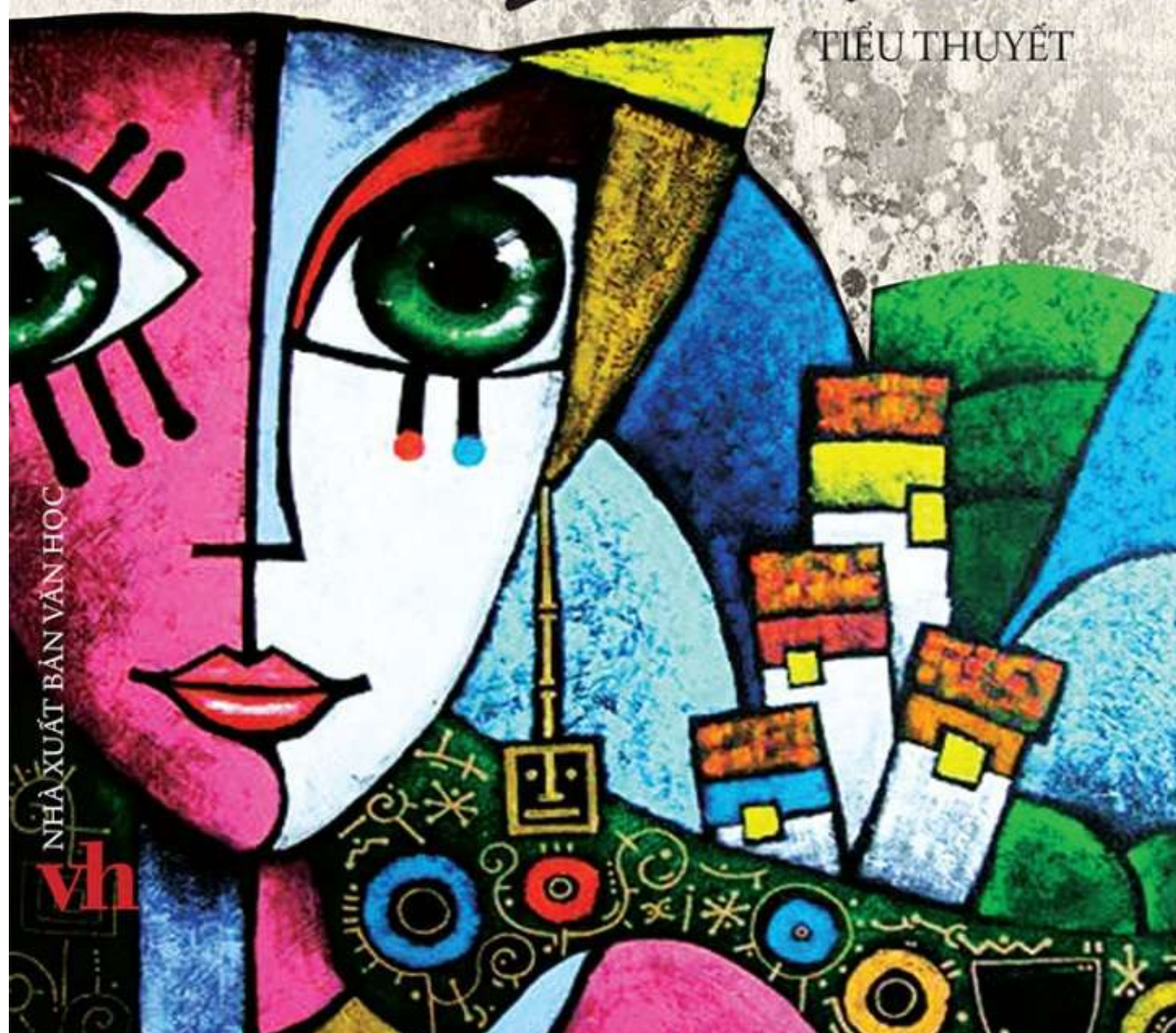
vh



VŨ TRỌNG PHỤNG

Diễn bình

TIỂU THUYẾT



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

vh

DÚT TÌNH



Tác giả: Vũ Trọng Phụng
Nhà xuất bản Văn học - 2004

ebook©vctvegroup

06-11-2018

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com

Giới Thiệu

Vũ Trọng Phụng là một nhà văn tài năng nhưng bạc mệnh. Ông xuất hiện trên văn đàn rất sớm (khi mới 18 tuổi), nhưng cũng từ biệt văn đàn quá sớm (27 tuổi). Chỉ trong 10 năm mang nghiệp văn chương, nhưng những đóng góp của ông đối với nền văn học nước nhà quả là lớn lao (*Không một tiếng vang - bi kịch 3 hồi, 1931; Cạm bẫy người - phóng sự, 1933; Kỹ nghệ lấy Tây - phóng sự, 1934; Dứt tình - tiểu thuyết, 1934; Giông tố - truyện dài, 1936; Số đỏ - tiểu thuyết, 1936; Võ đê - tiểu thuyết, 1936; Làm đĩ - tiểu thuyết, 1936; Dân biểu và dân biểu - phóng sự, 1935; Trúng số độc đắc - truyện dài, 1938; Một truyện ăn Tết - phóng sự, 1938; Lấy nhau vì tình, Quý phái, Cơm thầy cơm cô, Giết mẹ, Người tù được tha - di cảo...*)

Là cây bút tiểu thuyết và phóng sự có một phong cách độc đáo, Vũ Trọng Phụng có những đóng góp đáng kể vào sự phát triển của văn xuôi Việt Nam hiện đại đương thời. Ông đã làm tròn bốn phận một người thư ký của thời đại...

Dứt tình là cuốn tiểu thuyết mang tư tưởng định mệnh siêu hình, được sáng tác năm 1934.

Chương 1

Ánh trời tà đã hết nhuộm vàng bãi bể. Bên trên dãy núi tím, vàng, xanh, xám mấy màu pha lộn nhau như nét bay miết dài của nhà họa sĩ, mây lồng thành hình vạm vật, cỏ cây. Giữa khoảng vô cùng, đó là một đàn voi... dần dần dồn nhau lên một cái cánh phượng, rồi, sau hết, lại bị gió dãi ra tản mạn thành chỗ này thì eo bể, vịnh, bán đảo, chỗ kia, cù lao, sông, núi - một bức địa đồ!

Bức tranh *vân cấu* tuy lạ mắt nhưng không để cho người có đủ thời giờ ngắm nghía, cứ thay đổi hoài, vì từ phía bể, gió đã bắt đầu rít lên. Thoạt đầu, chân trời chỉ thấy chấm đen. Mới một lúc đã không biết bao nhiêu là mây đen ở đâu kéo về, nhanh chóng lạ thường, hình như ở bể đùn lên nặng nề bao phủ, đè ép cả mặt đất. Bể, mới lúc nãy còn lăn tăn sóng gợn, vô nghĩa lý như cô gái buồn tiu nghỉu thì bây giờ có bộ mặt của một bà mẹ chồng hành nạng dâu. Những làn sóng rờn nhau, đuổi nhau vào bờ, làm lùi cả bãi cát, làm những tảng đá như khóc lứt mướt.

Phía kia, tây phương, dãy Núi Đèo, mất mặt trời, mất cả những áng mây lồng, đã hiện nguyên hình đá đen, cỏ xác, hết khoe khoang.

Đám người đương nô đùa dưới nước mặn hoặc đương ung dung dạo chơi trên cát, lúc đó cũng tất tả rủ nhau ra về.

Một vài hạt mưa ném xuống lác đác... vài cơn gió, thế là cả vòm trời là một thác nước dữ dội.

Đồ Sơn giữa mùa hạ, và buổi bão rớt này đã hóa vắng vẻ chẳng khác gì ở cảnh chiều đông.

– Đấy nhé tôi đã biết mà! Nếu tám hôm nay thì có phải khổ

chạy mưa không? Ngồi nhà nghỉ ngơi trò chuyện với nhau thế này vẫn hơn chứ...

Tiết Hằng nói xong lim dim mắt nhìn Yvonne mỉm cười một cách đặc chí, đoạn ngửa cổ kê đầu vào thành chiếc ghế mây.

Hấp tấp Yvonne thêm:

– Phải lắm, chị ạ. Có phải ở nhà ngồi nói chuyện hơn là đi tắm không, *me* nhỉ?

Đương ngửa cổ uống bia, “me” bỗng cau mặt, đặt mạnh cốc xuống bàn...

– Đồ hỗn láo! Sao mày dám gọi bà ấy là chị? Hở! Ai cho phép mày thế? Bà ấy ngang hàng với tao, nghĩa là với mẹ mày, biết không?

Tức khắc Tiết Hằng ngồi ngay ngắn lên, nghiêm trang trách:

– Ô ô! Sao lại thế, bà Năm? Vẫn hay là tôi được cái hân hạnh ngang hàng với bà, nhưng bà bốn mươi mà tôi mới hai mươi, tôi kém bà những mười lăm tuổi! Tôi chẳng thích được ngang hàng với bà vì tôi chỉ hơn Yvonne có sáu năm. Tôi mong bà để Yvonne và tôi, coi nhau như chị em, hạng trẻ trung với nhau, chúng tôi phải tự do mới được!

Rồi nàng quay lại, ái ngại nhìn Yvonne, lúc đó mặt cúi gằm. Bà Năm không đáp, lại điềm nhiên tu nốt cốc bia khiến Hằng cứ ngồi chờ, tay gõ cái quạt xuống bàn và đủ thời giờ nhìn bà ta một cách tinh quái.

Đó là một người đàn bà to béo, có tướng đàn ông. Phấn không xóa nhòa những đường răn reo ở mặt. Sáp đáng lẽ phải tăng vẻ tươi cho cặp môi, lại chỉ khiến nó thêm có vẻ khô hài. Đã thế, lúc nào cũng kèm bên mình một cái ví da nho nhỏ, một cái dù Nhật sắc sỡ và xinh xinh. Những cái tô điểm lật vạt bé nhỏ đó khiến bà Năm đã to hơn lại đây đà thêm độ mười phần. Trông đến bà rồi so

sánh những đồ... phụ tùng, thiên hạ phải tưởng tượng đến một con voi đeo nhạc của miu con!

Mẹ thế nhưng con khác hẳn. Yvonne có trong huyết quản ba phần máu Pháp và bảy phần máu Việt Nam, bộ mặt xinh đẹp một cách ngây thơ; cử chỉ ngôn ngữ rất ôn tồn. Không hồng hòm, không “đằm” một tí nào cả. Trong nàng, tạo hóa đã dung nạp cái đẹp phương Tây với cái đẹp phương Đông để kết nên cái đẹp hoàn mỹ. Mũi nàng là mũi dọc dừa, không tẹt, cũng không nhọn. Tóc màu hạt dẻ và cặp mắt phơn phớt xanh lúc sáng sớm, đen đen lúc chiều.

Khi bà Năm đẻ Yvonne được vài tháng thì ông chồng, đại tá De. S, phải về nước cầm quân. Chết trận, đại tá cũng đã để lại cho vợ con ở đây một chục nóc nhà. Sẵn tiền cho thuê nhà, lại thêm được tiền tuất quả rất hậu, bà Năm đã... thủ tiết nuôi con. Mấy phen đem bạc vụn góp vốn vào việc khai mỏ, xuất cảng gạo với Đào Quân chồng Tiết Hằng - bà đã thành giàu lớn. Tháng trước, bà mời vợ chồng Đào Quân lên nghỉ tại biệt thự của bà tại Chapa. Nay, Tiết Hằng cũng dùng cái biệt thự của mình tại Đồ Sơn để trả cái nợ lịch thiệp đó.

Trời mưa bão, nhưng vì hiên rộng, cả bọn vẫn ngồi ở hành lang. Tiết Hằng gặng một lần nữa:

– Thế nào, bà Năm? Bà có ưng cho chúng tôi tự do với nhau không, thưa bà?

Nghĩ hồi lâu bà Năm đáp:

– Bà tuy trẻ nhưng cái trẻ của bà là trẻ của người lớn. Nó cũng trẻ nhưng cái trẻ của nó là cái trẻ của trẻ con. Bà dễ dãi quá thế. Nếu Yvonne nó hư là tại bà, tôi chả biết đâu cả!

Nước đã muốn ngập lụt mặt đường. Những cây thông bị gió lay như tuốt cả về một chiều, hiện thành hình những cái roi tiên cầm ngược. Từ những biệt thự chung quanh đó, thỉnh thoảng lại có

chiếc xe hơi mui buồng kín mít chui ra, chạy hộc tốc về Hải Phòng, bốn bánh phun tóe nước ra hai bên đường đi.

Tiết Hằng để quạt lên mồm, ngáp và hỏi Yvonne:

– Xem hộ xem mấy giờ rồi?

– Sáu giờ năm.

– Bữa cơm chiều, ta ăn vào 8 giờ tối thì vừa vặn. Sáng sớm tôi đã đánh dây thép cho nhà tôi ở cảng ra cho vui. Có lẽ có cả mấy ông bạn ở Hà Nội xuống nữa.

– Thế thì vui lắm nhỉ? Cô rất thích được giao thiệp với nhiều người An Nam!

– Thích vì...? - Yvonne ngẩn ngơ, lúng túng: - Thích vì...

Hằng cười tinh quái và nói luôn:

– Vì thích?

Yvonne cũng cười khanh khách mà rằng:

– Vì thích? Phải rồi, thế lại gọn. Thích vì thích...

Thốt nhiên bà Năm nhăn mặt, đứng lên:

– Ta vào chứ? Trời mưa thế này mà cứ ngồi mãi đấy làm gì?

– Muốn chừng bà say...

Bà Năm bưng một tay lên trán, lắc đầu:

– Không, tôi có say đâu... Gió lạnh quá, tôi chóng mặt một tí.

Hằng vốn vã:

– Mời bà lên phòng nghỉ tạm, 8 giờ tôi xin đánh thức dậy xới cơm.

Bà mẹ vào rồi, Yvonne xem ra có phần được dễ chịu hơn: mặt nàng nhẹ nhàng khác trước. Nàng kể hết cho Hằng nghe cái lỗi giáo dục không có phương pháp của mẹ nàng...

– Năm tôi đã 17, *me* tôi vẫn không quên đánh tôi như đánh đứa

trẻ con. Buổi chiều hôm ấy đi học về, ăn cơm xong tôi toan lên phòng riêng học bài thì mẹ tôi bắt tôi quét điện thờ để các bà ấy đồng bóng! Tôi còn ngần ngừ chứ cũng chưa phản đối, thì bà ấy đã vội làm một thôi một hồi thế này này: “A, con này mày cạy mày là Tây, mày gan với bà, không muốn bà cúng vái gì nữa chứ?” Thế là mẹ tôi tiện tay cốc luôn vào trán tôi hàng chục cái, trước mặt một đám đông người! Gớm nghĩ rõ bức quá!

Tiết Hằng cả cười, cho rằng bất cứ vào trường hợp nào cái cười cũng vẫn an ủi được người ta. Yvonne thêm:

– Đến ngay bây giờ, tôi đã có vô số những ông danh giá hẳn hoi định lấy tôi rồi mà mẹ tôi cũng vẫn mắng tôi như mắng một đứa trẻ! Lắm lúc lại thêu dệt ra những là: “Cái quân lai chúng nó bạc. Có đứa cầm búa đánh trả lại mẹ, có đứa đuổi mẹ đi ăn mày, mắt tao trông thấy luôn. Tử tế ôn tồn với chúng bay cũng vô ích!”. Chị bảo phải một người mẹ vô lý áp chế đến thế có tức không? Lắm lúc nghĩ giá tôi tìm cách gì lôi phăng bà ấy về Tây thì hay quá. Khốn nỗi, ở bên này như mẹ tôi đã là giàu, nhưng mà về Pháp thì rồi ăn hết vốn, sẽ chết đói mất!

– Chị xem xét cái xã hội Việt Nam này thấy nó hay dở thế nào?

– Tôi có xem xét bao giờ! Tôi sinh trưởng ở đây, việc gì cũng quen mắt quen tai rồi, làm gì còn có con mắt quan sát của một người ngoại quốc mới đến đây.

– Lúc này chị bảo thích được giao thiệp với người Nam?

– Vâng, sự đó đối với một người lai là sự thường. Nghĩ đến đồng bào của bố được thì nghĩ đến đồng bào của mẹ cũng được. Có gì là lạ đâu? Tôi còn thích mặc quần áo ta nữa.

Lững thững Yvonne đến gần Hằng. Hằng ngửa cổ, say đắm nhìn lên, rồi đứng dậy khoác lấy vai Yvonne:

– Hôm nào tốt trời, ta sẽ cùng đi chụp ảnh...

– Thế còn gì bằng! Được chụp ảnh chung với Tiết Hằng là người đàn bà xinh đẹp nhất nước Nam!

– Nỡm, cứ chế nhạo mãi...

Hằng đỏ bừng hai má chữa thẹn, nhưng chưa chi Yvonne đã nghiêm nghị mà rằng:

– Thật đó chị ạ. Tôi chưa thấy người đàn bà nào đẹp như chị đâu. Chị hơn người ở chỗ không phấn sáp bao giờ. Chị không phấn sáp bao giờ mà bất cứ bao giờ, bất cứ ở đâu, chị cũng là người đẹp nhất!

Trong phòng khách, đồng hồ từ từ đánh bảy tiếng. Tiết Hằng kéo Yvonne vào, cả hai vừa chạy vừa nhảy, tung tăng như đôi trẻ ngây thơ. Đoạn Hằng ngồi phịch xuống, gọi:

– Bếp! Bếp!

– Dạ.

– Sắp xong chưa?

– Con đang dọn bàn rồi.

– Đúng như lời tôi dặn anh đấy chứ? Có đến nỗi thiếu món nào không?

– Bẩm... không thiếu món nào cả. Tôm tươi, cua, sò, cá song, cá chim, mực tươi, con đã về cảng mua được hết; mấy món đồ hộp với rượu cũng dư dật cả.

Yvonne nói len vào:

– Nhiều đồ bể quá!

Tiết Hằng cười:

– Ở bể thì phải ăn đồ bể chứ... Tôi chả như Yvonne, mời tôi lên núi mà không thết tôi bằng đồ rừng...

– Chị bảo gì?

– Đồ rừng... nghĩa là thịt những giống vật trên rừng... Sao khi ở

Chapa không mời tôi những món thịt nai, thịt vượn, thịt rắn, thịt hổ, vân vân... vân vân?

Cả hai cười khanh khách. Vừa lúc đó, bà Năm cũng lững thững từ phòng rửa mặt đi sang. Bà dừng chân ngắm kỹ gian phòng có cái bài trí nên thơ: những đồ gỗ tối tân, mấy bức tranh vẽ sơn to lồng vào khung kim nhũ, mấy bức tượng và chỗ này mấy cái lọ Nhật, góc kia cái đôn, - vừa đưa mắt quan sát vừa gật đầu.

– Bà Hằng hiểu mỹ thuật lắm. Bày sơ sài mà trông đẹp làm sao?

Còi ô tô rúc vang lên, cả bọn nhìn qua cửa chớp. Giữa khoảng đất trời đen kịt, hai đường ánh sáng chói lọi chiếu qua những dây hạt mưa lóng lánh như kim cương, từ cổng biệt thự tiến vào thêm. Một câu nói oang oang như giọng lệnh: “*Bonsoir les amies!*” rồi hai người phủ áo tời từ xe nhảy ra. Một người béo lùn với một người cao lênh khênh, cả hai lên đến hành lang thì cái xe hòm cũng vòng cái sân, vào nằm nhà chứa xe nhắm mắt, hết thở hồng hộc.

Nhẹ nhàng, Tiết Hằng đã để tay vào khuy bấm điện khiến cho khi hai người vừa kịp để mũi giày lên tấm thảm thì ở cả tám góc phòng khác, tám chùm bóng điện đều bật sáng quắc lên. Đào Quân bắt tay một lượt, hôn vào trán vợ một cái, đoạn quay lại giới thiệu người cao cao với mọi người:

– Madame de S... Mademoisell Yvonne de S... Je vous présente le Directeur du journal *L'Indé Pendance*, Monsieur Phan Việt Anh, mon ami.

Đào Quân nói xong đứng nghiêm trang hưởng cái hân hạnh được dịp khoe với bà vợ Tây và cô đầm lai một ông bạn thân của mình làm chủ báo, mà lại một tờ báo viết tiếng Pháp. Những câu khách sáo đã dùng rồi, mọi người ngồi xuống ghế, rồi câu chuyện bằng tiếng Pháp bắt đầu câu có vị giữa Yvonne và Việt Anh.

– Tôi thích đọc tờ báo của ngài chủ trương lắm. Cũng đôi khi báo có giọng công kích một cách quá đáng thật, nhưng cũng lắm khi có những lời bàn rất có lý. Ngài có nhớ một bài xã thuyết đề mục là “Hai thái độ” ký tên Chiêu Quân không?

– Có. Đó là thiên đại luận rất có giá trị của người đọc báo gửi đến tặng chúng tôi. Văn hay, ý sâu sắc lắm mà lại ký hiệu là Chiêu Quân, không rõ người viết ấy là người Pháp hay người Nam, đàn ông hay đàn bà...

– Chiêu Quân là tôi đó!

– A!

Việt Anh rộ một tiếng rồi ngơ ngác nhìn cô đầm lai ẻo lả, đẹp nồn, dịu dàng, một người có văn tài, thi tài sẽ hợp với việc làm thơ, chứ không hợp với việc bàn chính trị. Đối lại, Yvonne cũng chăm chú nhìn chàng, một người đứng tuổi, mặt xương xương mắt đeo kính, tóc để bù, dáng điệu mạnh bạo quá, có cái tinh thần một nhà làm báo... du côn.

– Nếu quả vậy thì hạnh phúc cho tôi biết bao! Mong rằng những lúc thư nhàn, cô nên nghĩ đến độc giả của báo đó.

– Trước kia, chưa biết đến người giám đốc tờ báo mà tôi còn sẵn cảm tình với báo, nữa là bây giờ...

– Tôi xin có lời cảm ơn trước.

Nói xong, Việt Anh chột sờ lên cổ, rồi ngượng nghịu, nhìn Đào Quân. Quân bô bô:

– Không đeo ca vát rồi! Đáng kiếp lắm! Ai bảo anh cái gì cũng coi thường...?

Tiết Hàng chữa:

– Được, không hề gì. Nội nhà này có mấy người đây thì đã là bà con cả.

Giữa cái phòng khách sáng trưng mà tường hoa, mọi đồ mỹ thuật phô ra cảnh nghìn tía muôn hồng, Hằng với cái áo lam, bà Năm với cái áo đỏ thẫm, Yvonne với cái áo da trời, ba người đều như ba con chim lông cánh khác màu trong một bụi hoa.

– Ô, quên khuấy đi mất! Thưa các ngài... tôi có làm quà cho bà đầm tôi một con vật rất ngộ, biết làm xiếc và thích trang điểm như một người đàn bà!

– Con gì thế?

– Con khỉ! Một con khỉ thông minh y như người... Ta ra xem đi...

Cả bọn hí hửng theo Đào Quân ra hành lang. Việt Anh và Tiết Hằng ngồi lại. Thấy vợ không theo. Quân quay lại giục thì Hằng cau mày... Mẹ con bà Năm đã bước ra rồi. Quân so vai, mà phải ra theo.

Thấy Việt Anh cứ dăm dăm nhìn mình, Hằng đưa mắt mơ màng ra phía khác. Anh sẽ gọi:

– Hằng!... Em Hằng!

Hằng nguẩy đầu một cái, lờm Anh rồi lại quay đi.

Việt Anh đứng lên thở dài rồi hỏi:

– Hằng có vẻ khó chịu lắm nhỉ? Hay bởi lẽ có mặt tôi tại đây?

– Có lẽ...

– Hằng không bao giờ muốn nhìn mặt tôi nữa chẳng?

Hằng gật đầu. Tức khắc Anh đến gần nàng trừng mắt thất thanh mắng:

– Khốn nạn! Đồ khốn nạn!

Hằng cũng đứng lên, lạnh lùng:

– Ô! Ngài nói ai?

Chương 2

Buổi sáng thấy Tiết Hằng ngủ li bì trên cái giường mà những nếp xô lệch ở tấm vải phủ nệm đã nói rõ tới một đêm trần trọc, nghĩ ngợi ử ử. Xiên qua lần màn phủ cửa kính, những tia nắng dịu soi lộng lấy cái phòng ngủ quét vôi xanh, tăng vẻ đẹp cho hết thấy những đồ bày trong phòng.

Nàng nằm nghiêng mình, mảnh chăn đơn phủ đến ngực, tay bắc ngang trán, đôi môi mím chặt, lông mày cau, đủ hiểu dù đã ngủ nàng cũng vẫn không được tĩnh trí và còn phải chiến đấu với cả những giấc chiêm bao, có lẽ vẫn giày vò nàng.

Việt Anh cầm tay nàng và nhìn nàng trừng trừng, ai oán, giận dữ, đoạn vô lấy hai vai nàng mà lay... Đó là một người mà lòng trông đợi, sự thất vọng đã khiến cho hóa ra rồ dại. Thoạt đầu, nàng còn nhìn trộm cái mặt gân guốc nhưng đau đớn đó một cách sợ hãi, nhưng dần dần, lòng thương đến thắng được lòng cương quyết, nàng cúi đầu nhắm nghiền mắt, rồi ngã đầu vào ngực Việt Anh.

Ái tình đã một lần đắc thắng...

Mà đó là lần đầu Tiết Hằng sa vào tội lỗi, đã chịu nhận sự âu yếm ở miệng một kẻ không là chồng, cả hai đều sa ngã nhưng đều sung sướng cực điểm. Thốt nhiên, một tiếng gót giày nện mạnh, cánh cửa phòng bật tung ra. Cặp nhân tình vội buông nhau, quay lại nhìn thì, đó là Đào Quân, đó là người chồng đứng trước cái tang chứng là vợ ngoại tình, nhưng mà chỉ đứng thờ người ra, mặt dần dần tái đi chứ không nói gì cả...

– Trời ơi!

Tiết Hằng tung chăn, chống tay ngồi dậy nhìn quanh, bàng

hoàng. Nàng không tin cái phòng vắng vẻ, bình tĩnh, dụi mắt hai ba lần, vẫn còn hốt hoảng, vẫn còn ngỡ ngàng tìm cái tôi ở lúc nằm mê. Sau cùng, đã định thần rồi, nàng uể oải bước xuống dếp. Mớ tóc mun xõa xuống kín lưng, nàng thong thả vắn thành búi trên đầu, rồi đẩy cửa và tươi cười, lấy đôi hàm răng ngà ngọc ra đón chào buổi bình minh. Hạnh phúc, mãi đến nay nàng mới hiểu nghĩa nó. Nàng sung sướng quá, vì như người đã để xuống đất được một gánh nặng...

Chứ gì? Trận bão qua, một đêm... bây giờ là cảnh trời yên tĩnh, là cảnh lòng lâng lâng, không hối hận... Đến tiếng thông reo lúc đó cũng hết đem sự muốn hững đến cho nàng, một người vốn vẫn giàu cảm tình.

Tiết Hằng tươi cười ngắm vạn cỏ cây. Những cảnh chung quanh xưa vẫn quen mắt nàng mà bữa nay lại cảm nàng như những cảnh nàng chưa hề bao giờ thấy trước cả. Mặt trời còn đỏ, trên không gian sán lạn không một tí mây nào vẫn màu xanh...

Gió mát thổi từng cơn làm bay quần, bay áo, làm tung tóc, dễ chịu như một sự trêu đùa. Và sóng bể rập rờn cũng như khe khẽ ngâm cái bài thơ của những kẻ chân mây góc biển.

– Thưa bà...

Tiết Hằng quay vào, mặc vội cái áo dài rồi mở cửa ra. Người bếp kính cẩn thưa:

- *Mơ nuy* bữa nay thế nào ạ?
- Sao không hỏi ông.
- Ông con vắn xe đi với bà Năm từ nãy...
- Đi từ nãy? Thế bây giờ mấy giờ?
- Bấm gần 6 giờ...
- Thế còn những ai ở nhà?

– Không còn ai cả. Cô Yvonne với ông Việt Anh cũng vừa đi chơi, không kịp điểm tâm.

– Thôi, không phải về căng mua bán nữa. Liệu mua ngay tại đây rồi làm những món ăn xoàng, tùy ý anh.

Rồi nàng đẩy cửa, lại quay vào ngồi thừ trên giường.

Tối hôm qua, khi nàng gắt với Việt Anh câu: “Ồ, ngài nói ai?” thì chàng ngẩn người ra, không hiểu, tuy không dám nói gì nữa nhưng bụng phân vân như kẻ giữ lái một chiếc tàu bể đã mất địa bàn. Việt Anh là người si tình nhưng si tình một cách khác đời, nghĩa là có cái tâm hồn của một bạo chúa, với lòng yêu một cách gắt gỏng chứ không chịu ăn mày lòng yêu. Cho nên cử chỉ bất phục ngẫu nhiên đó đã bịt miệng chàng.

Đến bữa cơm, Yvonne lại càng như xoắn lấy Việt Anh, mỗi phút ngồi gần nhau lại như đem cho cả hai bên thêm ít nhiều cảm tình về sự tâm đầu ý hợp. Cơm xong, trò chuyện ít lâu đến cuộc khiêu vũ mà Tiết Hằng chỉ ngồi nhìn một cách bàng quan. Vì không rõ chuyện chi cả, Yvonne khiêu vũ một cách có hứng thú, khi làm nữ kỵ binh của Đào Quân cũng như khi của Việt Anh, lúc nào nàng cũng vừa nhảy vừa ngửa cổ ra cười. Nhưng Việt Anh có một thái độ khác hẳn: muốn trêu gan Hằng, chàng đã đóng vai cái người say đắm Yvonne.

Thản nhiên, Hằng ngồi vắn kèn, giữ nhịp cầm cung trong buổi khiêu vũ. Nàng đã muốn tránh mặt ái tình thì còn vạ gì mà ghen ai? Hai nữa, những cử chỉ chướng mắt của Việt Anh bên cạnh Yvonne chỉ khiến nàng cười thầm và tự nhủ rằng không khi nào lại mắc mưu sự trả thù của một anh hề. Nàng chỉ thương chó không hề giận.

Nhưng việc đó là việc trước mắt, còn hai người đi chơi mát buổi sáng lại là việc sau lưng. Hằng còn ngủ thì họ đã đi, cũng không

thèm lên đánh thức nàng, không thèm bảo qua cho nàng biết, cử chỉ đó có nghĩa na ná với một sự rủ nhau cùng đi trốn chẳng biết nàng có cần để tâm?

Tiết Hằng chợt nghĩ đến cơn ác mộng vừa rồi. Nàng cười, nhìn lên ảnh mình rồi tự nhủ: “May thật, chỉ là một giấc mê!”. Nhưng đàn chim sẻ trên hiên cứ ồn ào cãi nhau, chiêm chiếp luôn hồi khiến nàng đã băng khuâng lại càng thêm sốt ruột.

Trong mười phút, nàng cứ ngồi ngây người ra nghĩ ngợi quần quanh. Thốt nhiên đứng lên như cái máy có người vận, hấp tấp vào buồng rửa mặt, thay quần áo, đoạn xuống nhà vợ lấy một cái dù Nhật mở cửa ra đi một mạch, không ngừng đầu.

Sau một đêm bão, mặt đường nhựa sạch như lau, bóng nhoáng đến có thể soi gương được, cỏ cây mơn mớn tốt tươi như sau một buổi tắm gội. Những mái ngói, tường vôi, lá cây đăm cuội, hết thảy mọi vật đều sạch sẽ, ướt át, lấp lánh phản chiếu ánh mặt trời. Chỗ nào cũng là trăm nghìn mảnh gương.

Lũng thũng Hằng đi, có ý tìm kiếm khắp nơi đều không gặp. Trên bãi bể, trên núi, trên các mỏm đá đều không thấy bóng dáng hai người. Những chỗ đẹp, đáng ngồi hóng gió với hứng thi vị của tạo vật mà không ngồi hưởng, vậy họ đi đâu? Chót vót đứng trên mũi bể, Hằng để một tay lên mặt che, quay khắp bốn phương tìm những mỏm đá trước đền Bà Đế cũng vắng tanh vắng ngắt.

Hằng quay về, cũng đã nhọc mệt, lủ thủ đi. Nàng đi những con đường nhỏ quanh co bao bọc ruộng làng, đi tắt.

Đến một gốc đề bèn cụp dù, ngồi xuống nghỉ chân. Gió bể hây hây, những cây dâu tốt lá, cao chấm đầu người... Hằng ngồi ít lâu, tầm mắt bỗng đặt tới một vật tròn tròn, xám xám. Lấy dù hẩy một cái, vật đó lật ngửa, phô ra màu trắng hếu: bụng một con chim sâu. Con vật khốn nạn chắc chết vì bão; bởi lẽ mình nó chỉ đét đi

chớ không có tí thương tích nào. Hai chân quặp chặt, đôi mắt nhắm nghiền, còn mở há rộng. Tức khắc Hằng buồn rầu ngay. Nàng rùng mình nghĩ đến mọi sự tang thương biến cải của đời. Đẹp, trẻ, khỏe mạnh, lấy chồng giàu, sống một cuộc đời mà người ta cho là sung sướng tốt bậc, cái địa vị nàng bao nhiêu kẻ mây mù không xong!... Nhưng nói cho cùng ra, hỏi nàng có sướng? Dù sướng thật đi nữa, ngày nay đã vậy ai biết ngày mai thế nào? Đó là sự bất trắc của hạnh phúc.

Tiết Hằng liên miên hồi tưởng lại quãng đời từ thuở còn là cô học trò ngây thơ. Cái tuổi chứa chan hi vọng, cái tuổi sung sướng vô cùng, nhưng thời gian chỉ đi chứ không trở lại... Nàng chợt nhớ một buổi tan học, từ trường trung học Sa Lộ ra về, nàng ngồi xe nhà ở giữa cho Việt Anh với Đào Quân đạp xe đạp kèm hai bên... Hồi đó, nàng còn có tên Tây: Mathide Tiết Hằng.

- *Mathide! Tôi sẽ đem đến biếu mình một bộ sách rất đẹp...*
- *Mathide! Cứ lấy máy ảnh của tôi mà dùng...*

Trong ba khối óc còn ngây thơ, óc của Đào Quân là của kẻ trưởng giả hợm đời và óc Việt Anh là của hạng si tình quá sớm. Trong khi Đào Quân chỉ biết nói tới câu: “Tôi cho tài xế đánh xe đến đón mình nhé?” thì Việt Anh đã khai chiến: “Hằng ạ, sau này tất chúng mình phải lấy được nhau”.

Một hôm, Tiết Hằng đỏ mặt ngổ ý riêng với mẹ trong một phút điên rồ. Tức thì bà mẹ tử tế nói: “Con nhầm. Khi nào thấy con lại có thể thuận gả con cho Việt Anh được! Vẫn biết hai bên xưa kia có đi lại với nhau, ông bà ấy cũng dòng dõi thế gia quý tộc, nhưng phải cái tội nghèo. Thời buổi này mà không có tiền thì làm gì được? Hai nữa, ba mày lại đang là người góp vốn với ba anh Quân... Nhân tiện con đã động đến, nên mẹ bảo con biết trước: ba con ngổ ý với mẹ định gả con cho anh Quân đã lâu rồi. Về phần bên ấy, ai cũng ưng, nhưng vì chúng bay còn đi học nên bảo nhau giấu cả hai, chưa

cho đứa nào biết vội”.

Đó là vết thương thứ nhất có thể làm ngừng đập trái tim cô gái ngây thơ. Hằng nghe xong tái mặt, không nói gì. Cả đêm hôm ấy ngồi thức để khóc lóc vật vã. Không thể lấy Việt Anh được, vì lẽ bố Đào Quân là một nhà tư bản doanh nghiệp, chủ mấy cái mỏ kẽm và cái gia tài đó sẽ về phần Đào Quân! Nàng thấy nàng là một thứ hàng hóa, trong cuộc nhân duyên sắp bén đó.

Một hôm, Hằng nói với bố rằng khinh bỉ sự làm giàu. Người bố hiểu ngay, biết rằng con gái muốn phản đối việc trăm năm, bèn nói lưỡng: “Tao hiểu mày rồi! Con không màng tưởng sự lấy chồng giàu phải không? Được, để tao liệu...”. Một cô gái trẻ tuổi, còn đại dột nữa, liệu có thể thấu rõ được tâm địa một người cha, mà lại một người cha đã lẫn lóc việc đời? Hằng được lời nói đó thì vội tin ngay.

Nàng nói qua cho Anh rõ, để chàng liệu mà sửa soạn. Ô, mà Việt Anh sửa soạn cuộc tóc tơ kia ra làm sao thì có trời biết. Đối lại mấy cái mỏ, mấy xưởng máy phần gia tài của Đào Quân là những khí giới lợi hại trong việc đi chinh phục Tiết Hằng, thì chàng hình như đã vững tâm ở số mệnh, cứ mặc lòng mê mết về một ý tưởng riêng. Ít lâu, xảy ra sự chủ trương việc bãi khóa sau cái tang Phan Chu Trinh. Rồi đến thôi học, vào Nam Kỳ làm báo. Một năm tờ báo bị đóng mà ông chủ bị 6 tháng tù án treo, đuổi ra Bắc Kỳ.

Những tai biến ấy Hằng phải trông thấy một cách đau lòng trong khoảng hai năm. Trong khi đó, phụ thân của Đào Quân lập thêm được một nhà máy chai, tậu thêm được một cái mỏ than nữa. Trước sự thay đổi lớn, Hằng còn biết nói thế nào! Cả nhà đều thì thâm một cách sợ hãi, mỗi khi nhắc đến một hành tung của Việt Anh. Giữa thời kỳ này mà ai lại dă động tới việc trăm năm giữa Hằng với Anh thì đích xác rồi, đó là một người hóa dại.

Lẽ tất nhiên, ít lâu Đào Quân cưới được Tiết Hằng. Đó là sự nẩy

nở thịnh vượng của một gia đình này, bên cạnh sự sụp đổ của một gia đình kia.

Lấy tư cách là bạn cũ cả vợ lẫn chồng. Việt Anh năng tới lui cái tiểu gia đình mới lập. Người vợ hơi e ngại sự thân mật trong tình bạn hữu đó, nhưng người chồng lại coi là việc rất tự nhiên. Lại thêm Đào Quân cho Việt Anh là kẻ có cái số phận ngang tàng, sinh ra đời không phải để hưởng mọi hạnh phúc êm đềm mà chỉ để tự hoại mọi đường công danh bởi một chí hướng riêng, nên cũng không đề phòng cho lắm.

Việc đề phòng là việc riêng của Hằng.

Đã bao lâu nay, người chồng thì vô tình không biết, người vợ thì giữ gìn, cự tuyệt, để người tình thân cứ việc chạy theo cái duyên đã đi thì không trở lại.

– Ô hay! Chị Hằng ngồi đây đấy à?

Tiết Hằng giật mình quay lại, Yvonne và Việt Anh. Cả hai đứng dừng, ngạc nhiên không hiểu sao mới tinh sương Hằng đã ra ngồi làm gì đấy. Anh hỏi:

– Sao bà lại ngồi đây?

– À, tôi... tôi đang đi tìm hai người đấy mà.

– Tìm chúng tôi ấy à?

– Phải.

– Tìm chúng tôi ở một gốc cây?

– Chưa thấy đã mỗi chân, cấm không cho người ta ngồi à?

– Thế khỏi mỗi chân chưa thì đứng lên, đi chơi một thể...

Hằng đứng dậy oằn mình mấy cái rồi cầm lấy dù:

– Khỏi mỗi rồi nhưng chả đi chơi. Ta quay về.

– Ừ, về thì về.

Cả ba lững thững quay về; tình cờ Hằng lại đi giữa. Dân quê tò

mò đều dùng gánh đứng ngắm cái đám kỳ lạ; một người đầm đẹp, khoác tay một thiếu nữ đẹp, đi với một người đàn ông mặc tây - cả ba có ý thân thiết với nhau quá chừng.

Tiết Hằng hỏi Yvonne:

– Nhà tôi đã cùng với bà đi đâu từ sáng?

– A, đi về Hải Phòng, hình như về để ký giấy tờ quan hệ gì đó. Có bảo đến chiều lại ra ăn cơm.

– Chứ buổi trưa thì thôi?

– Có lẽ...

Tự nhiên Việt Anh kêu:

– Mai tôi cũng về Hà thành!

Hằng chỉ nhìn nhưng không hỏi, còn Yvonne có ý tiếc:

– Sao ông lại về ngay thế? Thế mà dám gọi là nghỉ hè.

– Ấy làm nghề viết báo thì chỉ có quyền được nghỉ độ một vài ngày đã là nhiều.

– Thôi được, ông cứ về Hà Nội. Rồi khi về, nếu có dịp, tôi sẽ đến thăm tòa báo của ông.

Tối nhà, vào phòng khách, ba người uống trà mạn sen. Tiết Hằng lướt qua mặt Anh, giơ cho chàng một mảnh giấy. Chàng bỏ vội vào túi áo, lại ngồi nghiêm trang một lúc lâu.

Nửa giờ sau đó. Việt Anh làm ra bộ vô tình mà bước ra hành lang. Đứng nép bên một cái cột tròn to hai ôm, chàng nhìn trước nhìn sau rồi giở mẫu giấy ra đọc:

Anh,

Nếu mai mình đã về Hà Nội thật thì tôi có một chuyện nói ngay hôm nay. Ta để Yvonne ngủ trưa, ta lên đi Pagodon, sẽ tiện nhất. Nên khéo cho đến bữa trưa nay.

Chương 3

Con đường đi Hòn Đâu lúc đó vắng vẻ, mặc lòng trời tạnh mây quang. Kể từ khách sạn Pagodon đi, dần dần chỉ thấy dân quê, vì du khách mỗi lúc một ít bớt. Lúc đó mới quá 12 giờ. Nếu không có nhiều tầng mây do thỉnh thoảng bay qua che lấp mặt trời thì Việt Anh và Tiết Hằng đã chẳng lững thững đấy, đã vào ngồi một bàn trong khách sạn Pagodon.

Hai người lững thững đi cạnh nhau như một cặp vợ chồng, nhưng không năng chuyện trò với nhau mấy. Vì rằng Tiết Hằng chưa biết nên nói ra sao cả, còn Việt Anh thì, vào cái trường hợp cần phải suy nghĩ ấy, chàng cũng phải dè dặt chứ chẳng đại gì mà cứ mãi coi thường cái bụng đàn bà như xưa. Đã mang mãi sự thất vọng trong lòng, hôm nay chàng lại còn phải lo vợ vắn...

Mấy dòng trong mảnh thư trao vụng ban nãy tới tay chàng sẽ dắt đến sự cự tuyệt giữa hai người cùng đau đớn hay sẽ là sự hẹn hò của một cuộc ái ân? Khó đoán. Hằng đã bất mãn vì mọi cử chỉ gai mắt của Anh chẳng? Điều đó rất có thể, đối với bụng dạ đàn bà. Nhưng nếu nó thật thì nó là một sự vô lý, rất vô lý.

Việt Anh chất vấn ký ức, gọi đồng gio tàn, hồi tưởng lại cái ngày đau khổ nhất đời của chàng là ngày chàng đem sự chúc mừng đến cho cặp vợ chồng mới cưới: Đào Quân, Tiết Hằng. Sau hôm đó trở đi, đến mấy tháng trời chàng không hề quay lại nhà bạn và, đó là Đào Quân phải đến tìm chàng một cách thành thực để giúp đỡ chàng ra khỏi cái cảnh túng thiếu, do sự từ Nam Kỳ bị đuổi ra đây. Một lần, Anh nói với Hằng một cách chua cay: “Không! Tôi chẳng phải là hạng giận thân giận đời! Việt Anh có đâu lại hèn như vậy. Yêu ai thì cầu cho người ấy được hưởng hạnh phúc trên đời còn bao

nhiều điều đáng cay, điều bất hạnh, điều vô phúc, thì cứ việc đổ vào đầu tôi”. Lần ấy, Hằng ngồi nhin thờ nghe câu nói đó một cách cảm tức chớ không đáp lời.

Hai người yêu chẳng được, dần dần hầu như ghét nhau. Nhưng cả hai đều thấy thi vị trong cái sự cảm hờn chung đó, bởi lẽ chính đó là một bộ mặt của ái tình. Không yêu còn đâu ghen, không ghen còn đâu oán hận.

Một hôm, Hằng nói: “Thôi chẳng qua chúng ta không chung duyên kiếp. Sự xảy ra rồi, đã không còn cách gì chữa lại được nữa, mình chỉ nên coi tôi là một người bạn gái trung thành là hơn. Mình đã nói với tôi một cách chua cay rằng tôi là người được hưởng hạnh phúc. Tôi đã cam lòng nhận lời mai mĩa ấy thì tôi cũng có phận sự tìm hạnh phúc giúp mình. Việt Anh nên nhận tôi là một người bạn gái trung thành có một không hai. Hằng xin nguyện với quỷ thần như vậy. Tôi xin tìm hộ một người bạn trăm năm rất đáng hưởng cái lòng yêu của mình, vả lại, Hằng cũng thường vấn tâm và rất lấy làm lạ rằng một người như Hằng thì không biết có phương diện nào đáng để cho một người như Việt Anh dành cho một chỗ trong tâm...”.

Chàng đã nghe câu nói đó rất kỹ lưỡng, nhưng cũng không đáp. Mà về phần Hằng, nàng cũng cho sự lặng im đó có nghĩa của một cái gật đầu. Thế là nàng nhăm măt một lần, vì rằng muốn người yêu mình đương đau khổ vì mình hay không còn phải đau khổ nữa thì nghĩa là không còn chịu nhận cái ái tình vô hi vọng kia.

Việt Anh đã là người sinh ra đời để đau khổ chàng cần được người ta để mặc chàng cứ đau khổ.

Vậy thì, sau những lời Hằng đã nói, liệu nàng còn có thể bực mình vì những cử chỉ của chàng khi gần Yvonne không? Nàng lại có thể vô lý đến bậc ấy nữa kia à?

Việt Anh cứ đi gần Tiết Hằng mà nghĩ ngợi liên miên... Chàng đoán lời lẽ trong thư, kết luận đến cái lòng ghen của Hằng rồi nghĩ thầm: “Vô lý! Nếu thế thì vô lý quá!”. Nhưng đó là Việt Anh, trong một phút rối loạn, đã tự lừa dối mình. Chính thực ra, chàng vẫn muốn Tiết Hằng nổi ghen, cứ việc vô lý thì chàng mới được hả dạ.

Đường vừa đến chỗ Chấm Tròn ở Hòn Đâu. Phía dưới đường là những tảng đá nhỏ to lổm chổm, rồi thì bể. Vài người quần áo rách ngồi kiên nhẫn, rải rác thả câu. Trước mặt là một ngọn đồi con, cũng có ít nhiều cây, hao hao giống núi Nùng.

Xa xa ngọn đèn pha chơ vơ trên một cái đảo con như đứng quảng cáo cho sự hiu quạnh.

– Ta ngồi xuống?

– Phải đấy!

Hằng và Anh bảo nhau ngồi xuống một ghế dưới một bóng me. *Diu-diu-diu-diu*, tiếng ve sâu như ru ngủ. Đắng xa, thấp thoáng, mấy cánh bướm nâu to không hơn mấy cái chấm, phân biệt cảnh ánh nước lồng trời.

Hai người ngồi im lặng trong một lúc đã khá lâu. Không phải im để ngắm cảnh nhưng để ngẫm nghĩ cẩn thận, để liệu đường khởi thế công, thế thủ với nhau cho khôn khéo.

Sau cùng đó là Hằng phải nói trước:

– Thật mai mình về Hà thành?

– Phải. Cứ ở đây mãi, có ích gì cho ai?

– Mà lại còn nguy hiểm cho tôi nữa.

Việt Anh nhìn Tiết Hằng một cách mỉa mai, đoạn gay gắt giọng:

– Thưa bà, nguy hiểm là nghĩa lý gì ạ? Tôi đây, tôi sẵn lòng kính yêu bà là vì bà đã tỏ ra là người đàn bà trinh tiết nhất đời, chỉ vì thế thôi. Nếu tôi lại được hân hạnh là... nguy hiểm cho

bà thì còn nói gì nữa!

Tiết Hằng cười nhạt.

– Phải, mình về ngay Hà Nội là rất phải. Lắm lúc tôi cũng lấy làm lạ rằng sao tôi lại nhu nhược đến nỗi để cho một người chẳng là chồng tôi mà cứ mĩa mai gắt gỏng luôn luôn với tôi, y như một người chồng! Mà có phần lại tệ hơn một người chồng nữa!

Anh cúi đầu ngẫm nghĩ, hối hận lắm. Hồi lâu chàng ngẩng lên ôn tồn nói:

– Vâng, tôi đã nói tôi về là tôi về. Thật đúng như lời Hằng nói... tôi đã là một kẻ khó chịu, vô nghĩa lý. Nhưng làm thế nào được? Đã đau khổ trong lòng mà bất cũng cứ vui như mọi người thì vui làm sao? Tôi phải xa Hằng, phải quên Hằng mới được. Nếu không, cứ gần gũi mãi Hằng thì lòng yêu kính đến thành ra sự thù hận oán ghét mà thôi.

– Mình thật là một người điên.

Anh không để ý đến câu nói của Hằng, cứ nói luôn như không cần cho ai nghe cả:

– Bây giờ tôi đã tỉnh ngộ nhiều lắm. Mình vẫn khuyên tôi mãi rằng ở đời này, chỉ nên cầu lấy sự hạnh phúc tương đối mà thôi. Tiết Hằng không là vợ Việt Anh nhưng là một người bạn gái trung thành có một không hai của Việt Anh! Thật không khác gì mình bảo ngay vào mặt tôi rằng: “Tôi không lấy anh nhưng vẫn là người giúp đỡ anh, tưởng cũng đã phúc cho anh lắm”. Có nói thế, tôi mới biết rõ rằng tôi là một kẻ nghèo.

Đến đây Việt Anh đứng lên, mặt biến sắc. Chàng tì một tay vào thành ghế, còn tay kia rút khăn ra lau trán, cái trán đã lấm tấm mồ hôi.

Tiết Hằng ngược nhìn một cách sợ hãi, xót thương, nhưng chưa kịp tìm lời cãi cho mình thì Việt Anh lại làm một thôi thẳng nữa:

– Mà sao tôi lại cứ điên rồ chạy theo Hằng như bóng theo người thế này nhỉ? Thật vậy, người ta bảo rằng dục vọng làm cho người ta mất trí khôn cũng đúng lắm. Thế mình dắt tôi ra làm gì ở đây? Tôi rất muốn rằng để mình cự tuyệt tôi cho tôi có can đảm lánh mặt mình đi hơn là lại cứ an ủi tôi, hoặc giày vò tôi bằng những lời hứa. Tôi bây giờ có hi vọng gì nữa đâu. Người ta hi vọng đến sự thực, còn tôi. Hằng chỉ cho tôi hi vọng đến hi vọng! Thôi, còn nói gì nữa! Muộn cả rồi! Tôi bị hỏng một nửa phần hồn rồi.

Việt Anh lắc đầu thở dài rồi lại ngồi xuống ghế như một cái cây đổ, Hằng cầm lấy hai tay chàng mà thở thở bên tai:

– Anh! Anh! Tôi van mình... mình làm ra đau khổ quá, tôi càng thêm bối rối, không biết tính sao nữa. Mình khổ là tôi khổ. Mình có yêu tôi thì nên kiên nhẫn, nên vui vẻ cho tôi đỡ lo... Tiết Hằng bao giờ cũng yêu quý Việt Anh hơn hết mọi kẻ mà Hằng có bốn phận yêu quý trên mặt đất này...

– Mình! - Việt Anh vẫn thế, lại vẫn những giọng cũ rích! - Tôi tưởng nếu chỉ có thế thì cần gì Hằng bắt tôi theo Hằng ra đến tận đây?

Tiết Hằng cũng gắt lại:

– Thế thì anh muốn gì nữa nào?

Việt Anh lúng túng đáp:

– Muốn gì à? Nào tôi có muốn gì nữa đâu. Ô! Giá mình mắng ngay vào mặt tôi đại thể rằng: “Đồ khốn nạn! Bước ngay! Tao không muốn bắn mắt nhìn mày”, chẳng hạn... Nếu thế, tôi lại có can đảm cầm mũ đi ngay. Mà thế tôi mới có thể quên được... Chứ không thì... Giời ơi! Tôi quên làm sao!

Hằng lại dịu dàng:

– Anh! Mình quên cái bốn phận của mình rồi... Mình vẫn nói cho tôi rõ cái chí hướng khác đời của mình, nói rằng đời mình phải

là đời hoạt động, có ích cho người khác, chứ có phải sẽ chỉ là cái đời của một kẻ yếu hèn, lẩn lóc trên giường tình đâu... Lần này là lần đầu tôi dám đả động đến mình vì mình đã có phần chênh mảng nghĩa vụ...

Tức khắc Anh ngắt lời nàng:

– Hằng nói đúng lắm! Nhưng mà tôi bây giờ có những tư tưởng khác xưa rồi. Nghĩa vụ của đất nước này có nghĩa lý gì? Tôi cần gì đến nghĩa vụ nữa? Vì nghĩa vụ, tôi đã bị đời lánh mặt vì khinh bỉ cũng có, vì ghê sợ cũng có, nào ai thêm biết đến những điều tôi rất có thể được hưởng mà vì nghĩa vụ, tôi đã phải hy sinh đi? Thôi, nhưng cái đó là chuyện để mà đùa. Đây này, nếu tôi không vì nghĩa vụ thì, dù tôi chẳng là con một nhà đại tư bản đi nữa, để mấy lúc đã để Tiết Hằng thành ra bà Đào Quân!

Những lời hằn học đó rất cảm Tiết Hằng. Nàng chợt nhớ lại những ngày còn là bọn học trò trẻ cả. Hồi đó, Việt Anh là một trò thông minh, giỏi nhất lớp, Đào Quân chỉ cấp sách đến trường học để ngủ gật với để bị phạt vì không thuộc bài. Người ta thay đổi địa vị chóng thật. Mới ngày nào cậu học trò hi vọng của cả một trường, đã như hứa với mọi người một cuộc tương lai rực rỡ nhất thì bây giờ lại là một người lỗ dở nhất về công danh. Anh học trò ngu dốt lại chủ trương những công cuộc doanh thương hiển hách.

Hằng nghĩ rồi mà càng đem lòng kính trọng Việt Anh. Nếu đã nghĩ như mọi người, thì địa vị chàng cũng đã thừa sự bình yên như mọi người. Nàng ra vẻ kể lể:

– Thôi, ta chả nên nhắc lại chuyện cũ. Không cần thế. Mình cứ biết rằng Hằng bao giờ cũng yêu quý mình, đau khổ vì mình, thế thôi. Việc gì cứ phải lấy nhau mới là yêu nhau được?

Anh gương tròn đôi mắt hỏi:

– Hằng nói là yêu tôi, được lắm, nhưng nào có sự gì để tỏ rõ lòng

yêu?

– Tôi xin lấy danh dự cam đoan lòng yêu với mình. Ở đời này, Tiết Hằng nguyện chỉ yêu mình Việt Anh.

– Mình hứa sẽ chỉ yêu tôi, sẽ về tay tôi?

Tiết Hằng gật gù:

– Có thể lắm. Nếu được tự do tôi sẽ lấy mình.

Việt Anh hấp tấp:

– Sao mình lại không được tự do? Lúc nào muốn tự do mà chả được?

– Mình muốn Hằng phải ly dị chồng ư? Không nên nói đến sự ấy một tí nào cả. Nhất là khi Hằng còn bố mẹ đây kia...

– Thế thì bao giờ mình được tự do?

– Biết thế nào mà nói trước được?

– Hai chữ *tự do* ấy, mình có ý nói chẳng may khi nào góa chẳng? Chờ khi Đào Quân chết à? Mình bắt tôi mong Đào Quân sớm chầy bất hạnh chết đi à?

Tiết Hằng đứng dậy tái mặt:

– Ô! Việt Anh!

– Thế thì mình bảo tôi hi vọng cách nào? Trông mong vào đâu? Ly dị mình đã không muốn...

– Tôi không đời nào xin ly dị, đã đành vậy, nhưng Quân rất có thể xin ly dị được kia mà.

– Việc gì tự nhiên Đào Quân lại xin ly dị vợ? Nó có là một thằng điên đâu! Vợ nó là người cho nó tự do muốn bắt nhân tình với ai thì cứ việc... Chớ không có ghen tuông gì, lại là một người đẹp... vì có gì nó có thể ly dị vợ nó? Ô, Hằng! Mình thật là vô nghĩa lý, mình đã mất trí khôn. Này, Hằng, tôi yêu cầu mình chỉ nên thốt ra những lời tâm sự đã không yêu thì không cần có phải nói dối là

yêu. Mình không yêu tôi! Mình là người đàn bà có nết, không thể trái lời cha mẹ, cũng không thể lừa dối chồng! Mình không dám yêu tôi, mình chỉ có thể thương hại tôi mà thôi. Đừng cho rằng thương với yêu cũng là một...

Tiết Hằng ngồi xuống, lặng im. Nàng thấy hình như Việt Anh nói đúng. Nàng đã thương nhiều hơn đã yêu. Mà nếu có yêu Việt Anh thì cũng là do vì thương mà nên, chứ sự gìn giữ, sự dè dặt, xưa nay vẫn không phụng sự ái tình.

Việt Anh năn nỉ:

– Hằng! Hằng! Nếu mình không ly dị thì không xong!

Tiết Hằng nghiêm trang:

– Xin đừng ai buộc Tiết Hằng phải là đứa con bất hiếu!

Việt Anh thở dài, đứng lên. Chàng lấy thuốc ra hút, khoanh tay đi đi lại lại trước ghế. Rồi chàng cất cái giọng sang sảng của một giáo sư dạy học trò:

– Hôn nhân không phải là một kế đáng dùng vào sự thương mại; nó là một điều tốt đẹp vô cùng, vì nó dẫn đến hạnh phúc. Khi người ta lấy chồng như tậu một cái nhà gạch để rồi cho thuê lấy lãi thì người ta nên hối hận, nếu người ta không là người hèn.

Hằng cứ ngồi nghe, những điều châm chọc ấy một cách điềm nhiên như không... Thấy không công hiệu gì, Anh lại quay về giọng năn nỉ:

– Ô, nếu mình yêu tôi sao mình lại không ly dị? Mình có sướng gì đâu? Quân là đứa chơi bời, có người vợ như mình mà không biết yêu một cách xứng đáng! Nó cứ mỗi tuần lễ lại phải thay một người nhân tình, y như mình thay áo sơ mi. Tiết Hằng! Mình đau khổ. Vì trong cuộc trăm năm mình không thấy hạnh phúc. Cho nên mình phải sống cái cuộc đời xã giao lịch thiệp một cách vô nghĩa, người ngoài phải tưởng là sung sướng như tiên, nhưng

chính ra, mình không thấy sướng bao giờ. Người Hằng yêu thì Hằng không có quyền yêu. Mà người có quyền yêu Hằng thì lại không yêu Hằng. Đào Quân lấy được mình làm vợ tức như lấy được sự kiêu ngạo. Hắn có cái nhẫn quý giá trong tay, thế thôi. Có bao giờ người ta lại đem lòng yêu một cái nhẫn ngọc quý giá? Hằng! Mình có muốn biết tên tuổi những nhân ngãi của Quân không?

Tiết Hằng lắc đầu uể oải:

– Biết để làm gì nhỉ? Mình muốn tôi phải ghen Quân à?

Việt Anh lại ngồi xuống ghế nhìn ra phía bể. Chàng nói một mình:

– Thế thì tôi chỉ còn hy vọng có một điều... là Đào Quân bất hạnh chết mà thôi. Phải, Hằng thành quả phụ, chúng mình sẽ công nhiên lấy nhau, bấy giờ ta sẽ tha hồ sung sướng. Nhưng biết bao giờ mình sẽ góa chồng! Đào Quân béo tốt, khỏe mạnh, vững chãi như một tảng đá, nó sẽ sống mãi, sống mãi cho đến bao giờ thành yêu thành tình! Thế là nó mà sống trăm năm thì cái ái tình của chúng ta cũng trong trăm năm phải vô hi vọng!

Hằng đứng dậy, mặt vẫn bình tĩnh quả quyết:

– Thôi ta về. Rồi mình cũng về Hà thành với Quân.

Anh trước cái thái độ ấy, tuy ngạc nhiên nhưng cũng phải cầm mũ đứng lên đi theo, không dám can vạ lời nào.

Chương 4

- *Bonjour chérie!*
- Kia bà Hằng và ông Anh đây rồi!
- Đi chơi đâu về thế?
- Sao bảo tối mới ra?
- Xong việc thì ra ngay chứ ở lại Cảng làm gì?

Trong một phút, người nào cũng nóng hỏi chứ không ai nghĩ đến sự đáp rành mạch cho ai. Hằng và Anh lạ rằng sao bà Năm với Quân đã về, còn Quân cũng không hiểu vì lẽ gì hai người lại để Yvonne nằm nhà mà ra đi như vậy. Nhưng sự đó chỉ thoáng qua thôi. Quân vừa tính được mấy việc lớn với bà Năm tại Cảng nên cả hai đều tươi buổi khác thường.

Trời chiều, nắng xiên khoai khó chịu. Mấy vạn con ve sầu vẫn không quên biểu đồng tình với sự reo hò rầu rĩ của những cây phi lao. Chỉ có một ít gió.

Cái không khí ấy đem sự uể oải, sự muốn nghỉ ngơi đến cho mọi người. Ai cũng ngoặt nghẹo trên ghế, không ai còn sức ngồi cho nghiêm chỉnh. Sau khi người bồi đem đồ giải khát vào, cái phòng khách hóa ra tĩnh mịch, vì người ta vừa ngáp ngủ vừa hỏi chuyện nhau.

Đào Quân khoe với vợ:

- Này mình, tôi đã thu xếp xong hai việc rất có lợi. Phái chủ mỏ An Nam ta đã ký kết với nhau một tờ hợp đồng về việc giữ giá than. Thế là từ nay trở đi, không lo làm lỗ vốn phá giá lẫn nhau nữa. Đó là một. Còn việc nữa thì là việc ép lão Đức để lại cái mỏ của hắn cho tôi. Rẻ quá! Có ba nghìn bạc một cái mỏ đã khai được

sáu cửa lò. Mà than cũng khá.

Hằng hỏi:

– Sao lại có thể như thế được?

– Thế mới kỳ! Mình cứ hỏi lại Madame Năm mà xem. Điều đình mãi, hết ngọt đến đắng lão ta mới chịu ký đấy.

Bà Năm đang nửa ngồi nửa nằm trên ghế trường, bỗng ngồi phắt lên, hấp tấp:

– Lão ta để thế còn được ba nghìn, chứ nếu cưỡng bọn này mà đi kiện thì lão phải sạt nghiệp! Ai bảo địa phận của mình không đào lại đào lấn sang địa phận của mỏ người ta?

Đào Quân cắt nghĩa kỹ hơn:

– Không phải thằng cha ấy đại thế đâu... Nó đã tay trắng làm nên thì nó còn lép gì? Ấy là người làm của nó hại nó đấy. Mà vì tôi cũng khôn, nó mới mắc bẫy. Nguyên hai mỏ sát gần nhau. Mạch than ăn cả hai mỏ. Cả hai cùng làm hầm về một phía, vừa lúc bên ấy có người báo tôi rõ là họ đào lấn sang đây mà không biết thì tức khắc tôi bảo phu bỏ dở hầm đó, quay về đào phía khác cho khỏi gặp nhau. Đến khi bên kia ngập mất hơn ba mươi thước, tôi mới đến xin... “thưa chuyện” với ông chủ. Bây giờ mà không bằng lòng để lại cho tôi giá rẻ thì... chỉ còn việc ra Toà!

Tiết Hằng chép miệng than thay người gặp rủi kia:

– Sao có người đã làm việc mà lại không cẩn thận để đến nỗi thế!

Đắc chí, Quân tu một hơi dài rượu rồi xoa tay nói:

– Một ngày hôm nay, tôi làm được một việc lãi năm nghìn...! Bà Năm ạ, khai sáu cái cửa lò cũng xấp xỉ số vốn ấy đấy. Bây giờ mình chỉ còn việc đào than mà bán thôi. Một ngày... năm nghìn!

Việt Anh đùa nhả bọt bằng tiếng Pháp:

– Một việc ăn không!

Đào Quân cãi lại:

– Thì đã đành! Nhưng mà đời nó thế, làm thế nào được! Ai vạ gì lại như anh, học hành như thế mà... bỏ phí một đời như thế. Nghề báo nuôi nổi sao được người?

Anh so vai không đáp lời. Sợ bạn giận, Quân vội nói với vợ:

– Này mình ạ, mình nên cảm ơn Anh vì đã chỉ cho tôi rõ cái ích lợi của một hội ái hữu ở xứ ta nó có mục đích giống một nghiệp đoàn. Hôm nay tôi đã lập xong một hội ái hữu các chủ mỏ. Chúng tôi đã ký kết với nhau để bênh vực quyền lợi cho nhau. Dù bao giờ ta có quyền được lập nghiệp đoàn thì mới thật được yên trí, nhưng, bây giờ hãy cứ nên cảm ơn Việt Anh.

Rồi Quân giờ tay đón bạn. Anh bắt tay nhưng không quên dọa:

– Bao giờ tôi làm cho dân phu mỏ lập nổi nghiệp đoàn đương đầu với phái chủ mỏ của anh, lúc đó tôi mới cho là việc đáng kể. Còn xui các anh lập một hội ái hữu đã có nghĩa gì?

Gian phòng khách mỗi lúc một lạnh lẽ hơn. Sau cùng, người nào cũng tư tưởng đến việc riêng của mình thành ra gần như không ai chuyện với ai nữa.

Rón rén, Yvonne tiến đến cái đàn. Nàng ngồi xuống ghế, mở nắp vừa liếc nhìn mọi người vừa dạo thử vài tiếng. Mọi người dùng sự im lặng để tỏ ý hoan nghênh. Thế là bài *Reve de vatise* nổi lên... rồi đến bài *Ville d'Amour* kế tiếp. Điệu đàn cầm dắt mọi người, đáng cảm như một lời hứa, tha thiết như những tiếng gọi ái ân, tê mê như lớp sóng của một cặp mắt đa tình.

Hết bài, Yvonne ngừng tay. Đôi mắt chứa chan hi vọng được khen, nàng quay nhìn lần lượt từng người. Nhưng cái phản động lực mạnh đến nỗi ai cũng phải ngậy người ra mơ màng nghĩ ngợi, và không còn biết đến người đánh đàn là ai. Một lúc lâu Hằng nói:

– Từ xưa tới nay, cái đàn mới được một người biết đánh ngồi vào lần này là lần đầu.

Rồi nàng cũng ra ngồi với kỹ đàn thập lục. Mấy tiếng dạo nghe đã tê mê. Trên mười sáu sợi tơ đồng đó là mười cái búp măng mềm mại, thoăn thoắt. Cao hứng quá. Yvonne đi lại rún rẩy, miệng khẽ hát: “Đêm đông đêm đông gió thổi...” một cách vụng về.

Chợt Việt Anh khẽ vỗ vai Đào Quân khiến Quân đang mê man phải giật mình một cách khôì hài lạ. Anh ra hiệu cho Quân theo mình ra hành lang.

– Chiều nhà tư bản đánh xe hầu ông chủ báo về Hà Nội nhé?

Quân giương tròn cặp mắt:

– Về Hà Nội? Mà nói thật hay nói đùa?

– Sao lại nói đùa?

– Thế mà điên à? Chơi vài hôm nữa đã nào.

– Không thể được, có nhiều việc lắm.

– Cái thằng này mới kỳ chứ! Thế thì mà ra đây làm gì?

– Mà cứ bắt tao ra đây chứ tao có yêu cầu mà đâu? Mà nhảm.

– Khỉ lắm nữa!

Quân gắt xong đứng tần ngần một lúc, rồi bỗng lại hí hửng, khẽ nói ra vẻ bí mật:

– À, cũng được. Để cho tài xế ở lại đây, chính tao cầm lái cho mà về... Thế tao lại có cơ về Hà Nội thăm con lai của tao một đêm.

– Thế bao giờ sẽ lên xe?

– Ta chờ họ tắm, rồi về chén, rồi độ chín giờ thì đi.

Đôi bạn đương xì xào, bỗng từ giàn lý có cái gì rơi đúng ngay sau lưng Quân đánh huych một cái. Quân giật mình, rú một tiếng rồi hốt hoảng:

– Chết! Cái gì thế này?

Việt Anh cả cười, rồi nói đùa:

– Gì đâu... Bạn thân của vợ mày đấy. Mày chóng quên thế ư?

Quân nhìn kỹ, thì là con khỉ đương ngồi dưới đất gãi đầu gãi tai nhìn lên như một kẻ luôn lụy, trông cũng khỉ thật.

Hai người đương đứng trên con vật thì Hằng ló đầu ra, gọi với:

– Này! Hay là đi tắm chú, các ngài?

Quân hất hàm hỏi bạn:

– Mày nghĩ thế nào? Có tắm thì đi thay quần áo đi mau lên.

Anh đáp:

– Thôi, đi xem người khác tắm cũng đủ.

Quân, ra về bất mãn:

– Phải, cái lối mày vẫn thế. Chỉ bao giờ cũng bàng quan thôi. Khả ố thật!

Đương thế mà lại nhí nhảnh thì thảo với bạn ngay được. Quân làm ra vẻ bí mật:

– Để rồi xem cái... thể mỹ của Yvonne thế nào!

Rồi hấp tấp chạy vào, lên phòng riêng thay quần áo.

Khi xe hơi đỗ trước thêm, bà Năm, Yvonne và Hằng mỗi người một áo khoác phủ ngoài áo tắm, bước lên xe, cho xe ra trước để Quân và Anh lững thững đi bộ ra bãi sau.

Chiều hôm đó nhằm ngày nghỉ lễ nên bãi bể đông đúc khác thường. Trong bọn đi tắm, Hằng nhận thấy một cách sung sướng rằng phái phụ nữ đã thắng số hơn xưa. Nàng trở tay hỏi bà Năm:

– Bà trông xem. Đã tiến bộ lắm đấy chứ?

Bà Năm nói bô bô:

– Phải phải!!! Đã khá lắm rồi!

Nhưng cử chỉ của ba người đàn bà này, không ngờ hình như lại gai mắt phái người ra tắm ở chung quanh. Nếu họ không cười, ấy là sự rộng lượng về cái đầy đà của bà Năm thì họ cau mặt bực tức cái vẻ sang trọng của Yvonne là đầm lai, với của Hằng mà họ coi là hạng người gần quên chủng tộc. Sắc đẹp bữa ấy, đối với sự yêu ghét, không ăn thua gì. Mà phái phụ nữ lại còn ra vẻ giận hờn vì thua thối kém xanh.

Thấy sự ghẻ lạnh, bọn đàn bà chờ lúc Quân, và Anh khoác tay nhau đã ra đến nơi, liền tìm một chỗ vắng, ngồi xuống trò chuyện, chờ ngọn nước triều, về phần Việt Anh, chàng tung tăng dạo khắp nơi, chốc chốc mới lại quay về chỗ mà các bạn nô đùa, nó xa lánh cách biệt hẳn đám đông người, nó lại có rải rác mấy mỏm đá. Chàng thấy mọi sự tiện lợi cả: đi ngấm một lúc rồi về ngồi đấy mà bình phẩm to tiếng với bạn bè thì không còn gì khoái hơn. Cho nên bốn người cứ thấy chàng chọt ngồi đấy, chọt lại biến đâu mất.

Nước thủy triều bắt đầu dâng lên. Mới thoáng một lúc, chỗ bãi cát mà bốn người nằm ngồi lả lơi đã đầy một thước nước. Rồi sóng cứ nhịp nhàng đuổi nhau vào bờ. Bể đã điểm cái lệnh nô đùa cho người ta. Tức thì, suốt một dọc vòng vòng chạy ngót một cây số, tiếng reo hò, sự nhảy múa bơi lội, bắt đầu họa theo cái sự mừng vui hơi cuống quýt của bể.

Bà Năm vì không biết bơi nên tắm một cách có vẻ khôì hài. Khi thấy sóng ủa vào thì bà quay ngay lưng ra và rứt cổ đồ, mấy bận ngã rúi xuống cát. Có vẻ bực mình, sau cùng bà cũng lên ngồi mỏm đá gần với Việt Anh. Chàng mặc cái áo lót xanh ngắn, cái quần dạ, đôi giày vải gót thường, cứ nhảy từ mỏm đá này sang mỏm đá kia, đi lại thoăn thoắt, nhanh nhẹn lạ. Bà Năm trở Hằng với chàng:

– Kia ông thử nhìn... Có ai ngờ bà ấy ẻo lả thế mà khỏe đến thế không?

Anh đáp:

– Ấy chính những người ẻo lả mới ít bị sóng làm nhọc mệt. Còn mát da mát thịt như hạng bà thì...

Chàng bật cười khiến bà Năm cũng cười.

Yvonne vừa bơi, vừa nhổ nước, nghển cổ hỏi với bà mẹ:

– *Eh bien! Pourquoi ne t’amuses-tu pas comme il faut, maman?*

Lời nói bị sóng bể át tiếng, bà Năm không nghe rõ, phải hỏi Anh:

– Con cháu nó bảo gì tôi thế ông?

– À, hỏi bà sao lại không bơi lội cho thỏa thích...

Tức thì bà Năm để tay lên miệng thành loa, quát lớn:

– Vừa vừa chứ, Yvonne!... Khéo không rồi mà lại phát ốm!

Anh chêm:

– Bà tưởng vậy chứ có ai đi tắm bể mà ốm bao giờ!

Bà Năm so vai:

– Ông không biết chứ tôi tắm bể là rất hay ốm. Vả lại ông trông xem,... thế kia... gió to, sóng lớn, sức người quần quật sao lại được? Đi tắm mà nô đùa quá sức thì cũng nhọc mệt như đi kéo xe tay... Gớm, ông trông ông Quân nữa kìa...!

Hai người cùng nhìn ra... Quân bơi ngang bơi dọc vùng vẫy chán rồi giở trò hụp. Chàng đương đứng chỗ này để nhìn Yvonne với vợ mà cười rồi lại ngụp xuống nước, biến hẳn một lúc lâu, mãi mới nhô lên ở chỗ khác cách đấy năm, bảy thước, vừa vuốt tóc đặc chí, lại cười.

Sóng đánh vào đá rào rào, nước bắn tóe rất cao. Không tắm, Anh thấy quần mình cũng ướt át quá đầu gối. Đôi giày vải, nước cũng đầy cả. Bà Năm hỏi một cách lo ngại:

– Này, ông Anh nhỉ... Hình như nước chiều nay to khác mọi

ngày, phải thế không ông Anh?

– Dạ... Tôi cũng không được biết. Tôi không kinh nghiệm điều đó bao giờ.

Bơi lội mãi, thấy tẻ, Quân bàn cuộc bơi thi. Chàng cho chàng là giỏi nhất nên bảo Hằng và Yvonne bơi trước, ai được sẽ đến giết giải chung kết với chàng.

– Nhưng mà thi thế nào? - Yvonne hỏi.

Quân đáp:

– Ta thi lấy bơi nhanh.

– Từ đâu đến đâu mới được chứ?

– Từ đây đến chỗ gần mỏm đá mai cua ở giáp bờ phía kia, rồi lại bơi về.

– Được lắm!

Yvonne reo rồi quay lại hỏi Tiết Hằng:

– Nào chị, có dám thi không?

Tiết Hằng ngửa cổ cả cười:

– Thì thi chứ sao! Gớm, tưởng tôi hèn chác?

Cả hai đứng gần nhau, quay nhìn Quân ra hiệu.

– A lê hấp!!!

Thế là cả hai người nhào mình ra bơi. Lúc bơi nghiêng, khi bơi ngửa, tùy theo sự nhọc mệt phải thay chiều lưng đỡ sóng hoặc tránh khỏi sóng. Nhưng mà bơi ngang đà sóng nên cũng vất vả khó khăn. Nếu không giữ vững được dòng, để sóng lôi ra một ít hay đẩy vào một ít, thế cũng hại, bởi lẽ xa thêm mất đường. Từ chỗ Đào Quân đến mỏm đá hình mai cua ít ra cũng hơn mười thước.

Cái lòng sốt sáng của bà Năm và Anh đứng trên bờ lộ ra mạnh lắm. Hai người cũng reo hò, tỏ ý hoan nghênh hai người thi bơi. Lướt ra chỗ mỏm đá thì hai người bằng nhau. Đến lướt về, vì hết

sức cố, Yvonne hơn được Hằng hai sải, Hằng thua, lặn vào bờ, chân vẫn ngâm dưới nước, chống tay vào một phiến đá đứng xem. Chờ khi Yvonne thật hồi sức đủ đua cuộc nữa, Hằng đứng trong giờ tay ra hiệu. Thấy hiệu, Yvonne bơi liền, trong khi Quân còn đứng lại chờ nàng bơi đã được mấy thước mới nhào mình đuổi theo, tỏ ý chấp.

Bấy giờ Việt Anh không để ý đến cuộc bơi nữa. Có lẽ vì Hằng đứng gần đó nên chàng chợt nhớ tới cuộc ly biệt chỉ trong vài giờ đồng hồ. Tay rút túi quần, Anh đi đi lại lại, tìm những chỗ bước được trên dây đá. Vài giờ nữa, chàng sẽ về Hà Nội phải từ giã cái bộ mặt đẹp dễ thân yêu...

Việt Anh thấy lòng mình man mác, vì cuộc đời của mình trống trải. Chàng tự căn vặn tại sao chàng lại không thể có cái lòng cao thượng mà nghĩ rằng yêu ai, chỉ cốt cho người ấy được hết sức sung sướng là đã đủ mãn nguyện rồi. Hằng sung sướng đấy, nhưng chàng... không. Tiếc Hằng được hưởng hạnh phúc với chồng nàng... tức là Việt Anh cũng hưởng hạnh phúc... Ô! Sao lại như thế được!

Việt Anh lầm bầm: “Phải, đời nào! Sao lại của người này mà lại đi bảo là của người kia. Vô lý! Vô lý lắm!”.

Bể vẫn không ngớt tiếng reo hò, cứ âm âm đem các sóng bạc vào khiêu khích những tảng đá vô tri giác. Vô ích thay! Việt Anh ngấm cái sự hờn giận khiêu chiến vô ích của bể. Thật cũng vậy, những ngọn trào của lòng chàng. Quả tim chàng vẫn hằng đập dữ dội một cách vô ích như thế. Nếu vì hạnh phúc kẻ khác mà phải ngày đêm ngây ngất tâm thần thì... ô hay!

Việt Anh cứ nhảy nhót trên dây đá gập ghềnh như người cuồng chân, như một con hổ trong cũi sắt... Chợt chàng thấy bà Năm thất thanh kêu:

– Chết chửa! Kìa!... Ông Anh đâu rồi?

Anh giật mình, chạy lại thấy Hằng một tay để gần miệng, mặt cũng đã tái, lồm bồm: “Chưa, chưa việc gì. May ra thì không làm sao”. Ngực nàng phập phồng dữ dội, đủ đoán hơi thở ỳ ạch lo lắng đến đâu... Ngoài bể khơi. Yvonne với Quân đã đương bơi về, nhưng bị một làn sóng lớn lôi ra ngoài mất mấy chục sải. Nhưng cả hai đương lần mò vào, có lẽ còn sức, có lẽ may mà không làm sao... cả hai đương lần vào. Một làn sóng lớn cũng đuổi theo... Sóng vỗ ầm ầm vào bờ, đẩy cả hai vào, rồi đến khi rút ra, tiện thể kéo luôn cả hai ra xa bờ hơn trước nữa. Và Yvonne, xem ra đã đuối sức, phải giờ tay vẫy vẫy...

– Thôi chết! Nguy đến nơi rồi!

Việt Anh kêu vạy, đoạn tháo giày, cởi quần ngoài, lột nốt cả cái áo lót mình, dậm bổ xuống nước bơi một mạch ra khơi. Chàng dìu Yvonne vào, khi gặp sóng quay ra thì lặn xuống nước và đồng thời dìm cả Yvonne xuống, thế mãi mới vào đến bờ đá, Yvonne nhổ bao nhiêu nước gượng ngồi lên áy náy xem nốt tính mệnh của Đào Quân. Bà Năm thở hồng hộc:

– Hay là cầu cứu?

Hằng nghĩ một lát đoạn gắt:

– Không nên vội. Hấp tấp quá người ta cười cho. Để xem thế nào đã. Chả nhẽ hai tay bơi thạo với nhau lại đến nỗi...

Anh ra đến chỗ Đào Quân, cũng dìu chàng vào.

Mặt ba người đàn bà trên bờ cứ luôn luôn thay đổi: hy vọng rồi lo sợ, rồi lại hy vọng, rồi lại lo sợ!

Là vì sóng đã to lại mau. Khi dìu Đào Quân vào được một quãng, chợt Anh không kịp tránh một làn sóng quật nên cả hai lại ra khơi xa hơn trước một ít. Mãi mới vào chưa quá chỗ cũ, thì, một làn sóng nữa. Anh bắn về đằng này, Quân bắn về phía kia. Anh lại đến dìu Quân, bơi, hết sức bơi, nhưng... một làn sóng qua, bỗng

chìm lìm cả! Rồi một lúc thấy chỉ có một cái mặt của Anh nhô lên rồi hai tay vẫy báo sự thất vọng và cầu cứu người trên bờ. Đến lúc đó, Hằng, Yvonne, bà Năm mới cầm đầu chạy về xe hơi.

Hằng lên xe, bóp còi vang trời, rồi đánh đến chỗ đông cầu cứu, kêu la ầm ĩ. Người ta xúm lại hỏi rồi bảo thủy thủ và bảo Hằng đưa đến chỗ xảy ra. Hằng phải đánh xe xuống bãi biển mới quay được đầu xe. Khi xe phóng về chỗ cũ, chung quanh bám đầy những người.

Đến nơi, vừa thấy Anh để chân lên tảng đá, giơ hai tay cho bà Năm và Yvonne. Chàng hỗn hển hỏi:

– Có thủy thủ chưa?

Trên bờ đồng thanh:

– Có rồi... đã bơi thuyền ra kia rồi.

Việt Anh không nói ra hơi:

– Tuyệt vọng! Không khéo thì hỏng cả. Tôi đuối sức quá, đành phải bơi vào bờ, sợ không khéo chết cả đôi.

Mặt biển sóng cồn không thấy báo tăm hơi gì nữa.

Bọn người đứng trông trên bờ, sao một giờ nó dài bằng một thế kỷ, đã đổi cái hy vọng vớt người ra vớt xác. Người ta quên mất cả Tiết Hằng. Đến khi Việt Anh chạy quanh tìm nàng thì thấy nàng chỉ còn thoi thóp thở; trong cái áo khoác ngoài với bộ y phục đi tắm, nàng nằm gục mặt xuống cái đệm chiếc xe hơi, lả hã đi như một kẻ đã nhịn đói bảy ngày...

Chương 5

Một tòa nhà ba tầng ở cách biệt hẳn đường hỏa xa và đường thuộc địa đến nửa cây số. Chung quanh tòa nhà là khu vườn rộng bốn mẫu, có trồng nhãn, muỗm, mận, ổi, cau, mai. Bốn dãy gang um tùm bao bọc cả hai dinh cơ đẹp mắt ấy. Đó, chỗ ở dưỡng lão của hai thân Tiết Hằng.

Ông cụ bây giờ về nơi này sống như người ẩn dật. Cái tài kinh doanh hiển hách thuở trước, nay ông cụ đem dùng vào việc hút bọ gậy cho mấy con cá vàng, cắt, xén vài cái lá hồng, hoặc thay lông cho vài con chim sơn ca. Cuộc đời yên tĩnh của một người đã được đầy đủ bốn phận, được toại chí về đủ phương diện: sức khỏe, danh vọng, tiền tài.

Từ sau ngày có cái tai nạn nó làm cho nàng thành góa chồng, Tiết Hằng cũng bỏ cuộc đời xã giao hoạt động mà về hầu hạ dưới gối hai thân. Nàng đã tâm tâm niệm niệm quyết sau khi đoạn tang sẽ dâng cho Việt Anh cái hạnh phúc là chồng. Đào Quân bất hạnh lâm nạn, cái chết không có chúc thư di sau. Xưa kia món hồi môn của Hằng đem góp về cái cơ nghiệp của Quân cũng chẳng nhỏ - đã của vợ cũng như của chồng thì nay của chồng là của vợ - Hằng định để cả cho Anh, mai sau được tự ý muốn làm gì thì làm.

Nàng đã để hỏng mất gần nửa đời người, lẽ nào bây giờ lại chẳng hết lòng phụng sự ái tình để cuộc nhân duyên sắp bén có thể chữa được hết những vết thương trầm trọng về tinh thần thuở xưa.

Dù sao, việc của Anh và Hằng, đến lần thứ hai, cũng không thoát qua một trở lực. Quân mất. Việc giao quyền trông nom những công cuộc đang theo đuổi tình cờ về tay một người anh họ

của Hằng là Huỳnh Đức, ở Huế vừa ra ngoài này kinh doanh. Đức là con một quan thượng đã về hưu, cũng có tài doanh nghiệp lại cũng góa vợ. Cho nên... cho nên ông thân ra Hằng những rắp muốn để Huỳnh Đức chiếm cái địa vị qui tể chốn chẳng muốn con mình về tay một người ngang tàng và bị các nhà cầm quyền ghét, là Việt Anh.

Nàng đã đem hết bao nỗi phần uất của một người đàn bà, của một cô con gái trẻ trung, ra phần đấu với ý định của bố. Nàng vẫn tự nhủ một cách có nghị lực: “Không, không đời nào! Đã một lần rồi, Việt Anh đã chịu thiệt. Không đời nào ta lại chịu để Anh phải khốn khổ vì ta lần thứ nhì”. Trái lời cha mẹ là bất hiếu, nàng vẫn biết thế. Nhưng nàng đã có lần cúi đầu trước lệnh song đường thì không thể bảo nàng là kẻ chỉ vị kỷ và không có dạ hy sinh. Thôi, đừng ai nên quá tay. Hy sinh nàng đã hy sinh cả cái xuân lộc lấy, nghĩa là cả tuổi trẻ. Mà nàng còn hối hận bởi lẽ chỉ còn có thể đem cho kẻ tình chung một chút hương thừa!

– Con nên nghĩ cho chín. Hằng! Việt Anh là người có nhiều nét khác thường, bị Chính phủ ghét. Cơ nghiệp của con ta sợ rồi sẽ đổ sụp, nếu mai sau vào tay y.

– Không, con sẽ có cách làm cho Anh sẽ đi con đường khác. Chàng đã chẳng là kẻ thất phu vô học thì rồi cũng dễ vừa lòng được cha.

– Huỳnh Đức đã có lần ngỏ ý với cha... Con nghĩ xem: Đức là người hiền hậu, tài giỏi, lại sẵn vốn. Ông cụ ấy là ông anh họ mẹ mày. Con nghĩ xem, cân nhắc xem... vợ một cậu ấm, con dâu cụ thượng nhất phẩm triều đình...

– Giời ơi, nếu sống ở đời chỉ vì thế!

– Hai nữa, Anh với Quân vốn là đôi bạn thân. Lấy vợ bạn, hẳn lẽ nào không sợ lời dị nghị? Mà con, lẽ nào con không sợ thiên hạ...

– Thế con sống cho con hay sống cho thiên hạ?

Giữa Hằng với cha nàng, sự xung đột về tư tưởng đại khái như vậy mà thôi. Ý muốn của một người bố không phải sự có thể coi thường. Việc chưa ngã ngũ ra sao, Hằng vì lo mà lâm bệnh. Nhưng hai tháng ốm kịch liệt đã cứu khỏi Tiết Hằng, may thay! Vì rằng trước lời phán của bác sĩ: “Bệnh này thuộc về tâm bệnh, phải tránh mọi sự ưu phiền, thất vọng, cho bệnh nhân”, thì cha nàng đã cho nàng toàn quyền cái giá! Người ta chẳng thể để chết mất cô con gái quý, khi người ta không có mống con trai nào.

Từ ngày Đào Quân bất hạnh, tính đến nay đã hơn một năm trời mà mãi đến nay, Hằng mới khỏi phải lo âu, đau khổ. Là vì mãi đến hôm nay, nàng mới được phép đánh cho Việt Anh mấy dòng điện tín báo cho nhau cuộc tương lai với hẹn tình quân phải về ra mắt cha nàng. Tiện thể, nàng cũng mời cả mẹ con bà Năm. Thế là những ai đã được mục kích cái tai họa của Hằng tại Đồ Sơn hôm ấy cũng có về chứng kiến cho nàng khi nàng cần phải báo hai tin mừng: đã bình phục, sắp bước đi một bước nữa.

Bà Năm đương đứng xem ông cụ tưới hoa dưới vườn. Yvonne lên phòng riêng của Hằng, mách:

– Này chị, lúc nãy tôi đã được nghe hết cả bao nhiêu chuyện về chị giữa ông cụ với *me* tôi.

– Thế nào?

– Nguyên *me* tôi đứng xem ông cụ tưới hoa, có đả động đến lễ vì sao có thư mời về chơi. Thì ông cụ nói: “Mời về để nói đến việc tôi cho nó tái giá”. *Me* tôi hỏi ai thì ông cụ bảo chị sẽ lấy Việt Anh. Thật thế không, chị Hằng?

– Chính thế, Yvonne có điều gì phê phán vào việc này không?

– Tôi ấy à? Tôi hoan nghênh lắm. Việt Anh kể mới xứng đáng là

chồng Tiết Hằng.

Hằng mỉm cười:

– Cám ơn!

Yvonne thêm:

– Nhưng chị phải biết: ông cụ bất đắc dĩ mà phải ưng thuận việc ấy đây.

– Cái đó thì đã hẳn.

– Ông cụ phải bằng lòng là vì sợ chị chết mất. Rồi ông cụ phàn nàn với *me* tôi: “Thời buổi ngày nay người ta chỉ biết có ái tình”. Ông cụ lại lấy làm lạ rằng sao bọn trẻ trung chúng ta hình như không có ái tình thì không sống được!

– Chúng mình chỉ biết có ái tình, thế là phạm một tội ác ư?

Yvonne cười:

– Chị hỏi tôi? Không. Đâu tôi lại nghĩ như vậy.

– Yvonne xem hộ mấy giờ?

– Năm giờ hơn.

– Việt Anh sắp đến...

– Thế thì chị phải dậy sửa soạn tiếp anh ấy đi chứ!

– Được... Có gì mà phải vội.

– Chị đã được mạnh khỏe hẳn chưa?

– Cũng có thể gọi là khỏi?

Hằng nói rồi bỏ chăn, ngồi lên. Bắt đầu lập đông, tiết trời đã lạnh, nên ngày nào có mặt trời là ngày người ta hầu như thấy sự an ủi. Hôm nay cũng có mặt trời. Hằng ra bàn rửa mặt chải đầu, xoa một ít phấn để che đậy màu da hơi xanh. Nàng khoác thêm cái áo phủ ngoài rồi bảo Yvonne:

– Ta xuống vườn một lát.

Khi trông thấy con gái, ông cụ bèn ngắt câu chuyện đang nói với bà Năm. Bà này quay lại đơn đả hỏi:

- Bà đã bình phục hẳn?
- Bẩm vâng!
- Bà cho gọi mẹ con tôi về chơi có tin mừng, mừng gì thế?

Hằng đỏ mặt, còn lúng túng thì bà Năm đã nói một cách tinh quái:

- Vậy tôi xin ngỏ lời trân trọng mừng bà.
- Xin đa tạ.
- Thế còn bao lâu nữa nhỉ?
- Còn hai tháng nữa thôi ạ.

Bà Năm ngơ ngác hỏi:

- Sao lại chỉ còn hai tháng nhỉ?
- Vâng, chính thế. Tôi để tang theo người Âu.

Bà Năm gật gù.

– Ừ, thế cũng tiện! Chứ mà ba năm đúng lối An Nam mình, còn gì là xuân.

Chợt có tiếng máy chạy của xe hơi. Ba người vừa kịp quay nhìn ra thì Việt Anh đã từ cái xe con hai chỗ ngồi, bước xuống. Chàng đóng cửa xe ngả mũ thoăn thoắt bước vào. Lời chào hỏi và vấn an đâu đấy xong. Hằng ra hiệu cho Anh chỗ ông cụ đã bỏ kéo xuống đất, đứng dậy:

- Thầy cứ lên phòng khách, tôi cũng lên ngay đây.

Việt Anh còn lúng túng thì ông cụ lại giơ tay ra bắt. Yvonne quay mặt mỉm cười, vì một ông cụ đầu râu, tóc bạc bắt tay một thanh niên lúng túng là một sự ít thấy xưa nay.

Một cách bất ngờ, ông cụ vừa dẫn Anh lên, vừa vỗ vào vai chàng

một cách thân yêu và nói:

– Dễ ba năm nay, con không đến thăm bác đấy nhỉ?

Việt Anh đỏ mặt, ấp úng:

– Vâng.

Chàng chưa biết nên thưa gửi với ông cụ thế nào, nhưng ông cụ đã tự nhận là bác trước khi nhận là nhạc phụ, đã nhắc tới tình đi lại thuở xưa thì việc gì chàng chẳng lợi dụng ngay lối xưng hô đó.

– Bẩm bác cũng tha cho con, vì sinh kế phải bôn tẩu, con cũng không được rảnh lúc nào.

Ông cụ chép miệng:

– Khốn nạn! Nếu chỉ vì sinh kế mà anh phải lao đao vất vả!

Thấy ông bố vợ muốn than trách cho chí hướng với số phận của mình, chàng cũng đã liệu lời đối đáp, phải đề phòng ngay. Nhưng vừa tới phòng khách, sự người nọ mời kẻ kia ngồi đã đánh lảng mất ý trên và khiến chàng không phải đáp nữa.

Người bồi mang khay trà ra rồi, ông cụ lại hỏi Anh:

– Bà vẫn được vô sự đấy chứ?

– Cảm ơn bác, mẹ con vẫn được như thường.

– Nghe nói bây giờ bà lại kém mắt lắm?

– Bẩm vâng, bây giờ lóa, không trông rõ cái gì cả.

Ông cụ chép miệng thở dài, hồi lâu lại nói tiếp:

– Ấy ông nghe nhà mất đi là bà ở vậy nuôi con đấy. Thế mà chỉ có một anh, anh chớ nên làm những việc đến nỗi khiến bà phải mang lo vào lòng thì hơn.

Anh chưa biết đáp ra sao, ông già đã nói:

– Bác mong rằng nay mai, anh sẽ đổi chí hướng.

May quá, chàng vội đáp:

– Bẩm vâng. Người ta đổi chí hướng cũng dễ ă. Miễn là địa vị và cảnh ngộ thay đổi được. Xin bác cứ an lòng.

Từ trước còn là vấn an với câu chuyện ngoài đầu đề nên ông cụ nói khẽ:

– Bây giờ đã là vào việc hẳn hoi, - rồi ông cụ đổi ra giọng đài các dõng dạc hơn. - Hôm nay, anh về chơi, bác lấy làm đẹp lòng lắm. Vì rằng bác tiện dịp nói anh biết cái tin về việc trăm năm của anh với em Hằng. Bên nhà bà có lòng thương đến em nó, kể là may cho em nó lắm, tôi và mẹ nó xin ký cả hai tay. Còn việc bà Nghè nhà ta, vì mất kém không tiện đi thì đã có anh, anh cứ về thừa chuyện với bà là bà cứ an tâm, bên này chúng tôi không dám trách lấy nửa lời, đừng ngại gì cả.

– Con xin thay mẹ con cảm tạ bác.

– Mà việc này tôi cũng muốn chóng thành, không nên để lâu. Tôi đã cho phép em Hằng nó để tang có một năm thôi, phải theo lối Tây, chứ không thì, em nó là đàn bà, tôi già cả, mọi việc không ai trông nom cả.

– Bẩm để con về thừa chuyện với mẹ con xem sao, rồi chúng con xin lĩnh ý.

Đến đây, ông cụ đứng dậy, nhìn bà Năm tới Yvonne:

– Bà với cô sẵn lòng bỏ thời giờ về chơi, tôi xin đa tạ. Ấy chỉ có bà với cô là thân thiết với em nó hơn cả. Mà ngày xưa lại biết cả anh Quân, nên tôi mới dám mời. Chứ thật ra, mấy việc hỉ tôi đã kể và sắp kể đây, tôi không báo tin cho ai biết nữa. Nhân tiện em Hằng nó vừa bình phục, tôi muốn bàn tới việc tái giá của nó, mà ngày mai lại là ngày sinh nhật của tôi. Vậy thì, bắt đầu từ hôm nay, gọi là xin có chén rượu.

Bà Năm đón lời:

– Bẩm được ă, cái gì chứ cái cụ gọi đến để cho chè chén thì con

rất hoan nghênh.

Ông cụ nhìn Yvonne, cười khà khà:

– Còn cô nữa? Bao giờ mới tính cuộc trăm năm?

Bà Năm cau mày:

– Bẩm đã mấy đám danh giá hỏi mà nó không ưng đấy ạ. Con cháu nó cứ kêu rằng: “*Me* không còn con giai, nay con lại lấy chồng Pháp thì không tiện cho *me* về sau, ngộ chúng con bắt buộc phải về Tây thì *me* ở với ai bên này, mà sang Tây thế nào?”. Con nghĩ nó nói cũng phải, nhưng tìm một người chồng An Nam có Pháp tịch và xứng đáng cho nó cũng không dễ ạ.

– Chả khó lắm, bà ạ. Để tôi mách mỗi cho. Tôi biết mấy ông đốc tờ, mấy ông luật khoa, bác sĩ... Kìa bà đấy là tôi tưởng bà tra thuốc nên không bảo nó lên mời. Sao bà không vào đây lại đứng dòm, lăm cẩm thế?

Tiết Hàng vội đứng dậy đi ra. Trừ ông cụ, cả bọn đều đứng lên. Đó là mẫu thân Tiết Hàng. Bà cụ vịn vai con gái lom khom bước vào, hỏi:

– Thế cậu nào là Việt Anh?

Việt Anh nghiêng mình cúi chào. Mọi người lại an vị. Bà cụ hỏi ông cụ:

– Thế nào? Đã chuyện trò gì về việc ấy chưa?

– Đã.

Bà cụ ngồi yên một lúc rồi đột ngột hỏi Anh.

– Độ này cậu làm ăn có phát tài không? Nghe nói hình như lòi thoi lắm phỏng? Mỗi chuyến phải Tòa phạt hàng mấy trăm bạc thế, còn gì là lãi nữa? Tôi tưởng chả nên làm cái nghề báo chí ấy nữa, ăn thua gì. Có bản cùng mới phải làm thế, chứ giá có vốn, chả thiếu gì những việc lợi hơn.

Anh nghiêng đầu nhìn xuống mũi giày không đáp. Thì lại vẫn cái ý buộc chàng, nếu muốn làm con rể sẽ phải cúi đầu trước những lệnh của bố mẹ vợ giàu chứ gì! Được, thế nào cũng được, miễn Hằng sẽ về tay chàng thì thôi. Rồi sau có sao sẽ liệu.

Việt Anh vừa ngừng đầu thì gặp tầm mắt của Yvonne. Đôi mắt xanh đen chăm chú nhìn chàng, nhìn lâu một cách khó chịu. Anh không thể đoán nổi đó là đôi mắt tỏ ý công phần hay mỉa mai chàng.

Từ từ, đồng hồ điểm bảy tiếng. Mọi người sang phòng ăn. Giữa bữa tiệc. Hằng ngỏ ý với cha muốn về Hà thành điều dưỡng tại bệnh viện St. Paul cho chóng lại sức, chứ cứ ở nơi xa lánh này, hai ngày lại một lần bác sĩ về, tiền cũng tốn mà kết quả rất chậm.

Bữa tiệc tan thì vừa 9 giờ. Việt Anh nhắc nhở hai ba lần đến việc xin ra đi. Ông cụ và bà cụ đã cáo lui rồi, nhưng bà Năm còn ngồi nói huyền thuyên chuyện “Tam Quốc” mãi. Cũng may Yvonne tinh ý đã giục bà mẹ đi nghỉ để cặp vợ chồng sắp cưới có dịp đôi lời tâm sự với nhau. Hằng hỏi Anh:

– Có xe hơi, làm gì mà mình vội vàng thế?

Anh cười:

– Mình tối tăm quá! Tôi chỉ nóng được tâm sự với mình. Hằng! Đêm hôm nay là đêm gì nhỉ? Mà vàng trắng bạc kia là của vợ chồng nhà ai?

– Đích là của đôi ta.

– Vàng trắng đương tò mò nhòm chúng mình.

Hằng cười say sưa, khẽ nói:

– Chị Hằng nhìn... Hằng! Không có gì đáng thẹn.

Việt Anh đến ngồi vào thành ghế của bạn, cúi xuống:

– Hằng! Nói đi, em... Nói lại bao nhiêu cơn đau khổ ta đã qua

cho cái hạnh phúc bây giờ tăng lên chút nữa.

– Không, chả nói. Không nên gọi đồng tro tàn. Sự đã qua là sự đã qua.

– Thì nói những lời ái ân vậy. Hằng! Có ai dám ngờ lại có ngày nay? Tội gì ta chẳng gảy cho nhau những tiếng đàn của tâm hồn mà xưa kia ta không dám màng tưởng đến.

Hằng để ngón tay trở lên miệng:

– Nên để hạnh phúc được tĩnh trong sự im lặng thì hơn.

– Nhưng tôi yêu mình!

– Biết rồi! Biết đã tự bao giờ rồi... À mình về đi chứ?

– Mình điên à? Giữa lúc này mà đuổi tôi!

– Thế nhưng lúc này sôi sùng sục lên đòi đi mà lại ở lại lâu, sao không sợ người ta cười chết!

– Ừ nhỉ! Thôi, thế tôi xin đi. Mình nên mau về Hà Nội nhé. Thôi không phải tiễn, đừng xuống nữa mà sương lạnh.

Anh nói rồi rảo bước qua sân. Mãi tới đến chỗ cái xe hơi đỗ gần cổng. Chàng vừa lên xe chợt có tiếng hỏi:

– Đã đi đấy à?

Nhìn lại thì, Yvonne. Việt Anh hỏi bằng tiếng Pháp:

– Tôi tưởng cô đã đi nghỉ?

– Không, tôi còn đi bách bộ và ngắm trăng...

– Sao độ này cô không cho tờ *Độc lập* bài nào?

– Làm gì nhỉ? Ông chủ tờ *Độc lập* liệu rồi có... độc lập chẳng? Người ta ở đời, giả dối cả. Đáng chán!

Việt Anh ngạc nhiên quá, đoán ngay cặp mắt đã mĩa mai chàng:

– Xin cô đừng để ý đến việc tư của tôi thì hơn.

– Tôi mừng cho ông lắm!

– Đối với kẻ đã cứu cô khỏi một cái nạn, thế tôi tưởng là vô ơn.

Yvonne so vai:

– Tôi chưa quên đâu. Ông đã cứu tôi. Nhưng người ta không phải chỉ có xác thịt còn có linh hồn. Ông chỉ mới vớt được cái... xác!

Việt Anh cúi đầu lặng im. Chàng đã hiểu. Chàng ngậy người ra một lúc rồi quay lại, giọng khổ não:

– Tôi biết làm thế nào? Chạm mất rồi!

Trong tối lờ mờ hai đường ánh sáng. Chiếc xe hơi giạt lùi rồi vòng ra. Tiếng động cơ cứ khẽ dần. Sau cùng thì lại là sự im lặng.

Chương 6

Mấy hôm sau.

Tại Hà thành, trên con đường ngăn đôi phủ Toàn quyền và trường Sarraut. Hằng với Anh lững thững đi. Hằng mặc áo nhung đen quần khăn quàng màu hồ thủy. Mặt nàng đã hồng hào, mặc lòng trời rét, nghĩa là sự được gần gũi Việt Anh đã mạnh hơn những mũi tiêm thuốc bổ nhiều. Cứ chiều chiều, Anh đến đón nàng tại bệnh viện St. Paul rồi cả hai ra đi. Quan thầy thuốc cho nàng mỗi ngày một giờ đi bách bộ. Hằng chỉ đến tòa lâu đài đồ sộ trước mắt.

- Mình! Mình còn nhớ những ngày chúng ta còn đi học không?
- Tôi nhớ đến cái ngày mà Quân đem máy ảnh đến lớp học.
- Cái ngày mà mình nói là mình yêu tôi ấy à?
- Phải đấy. Thế mà thoáng một cái đã... bây giờ. Chóng thật.
- Chóng thật. Tôi bây giờ bị các nhà văn sĩ gọi là: xuân xanh trạc độ tam tuần rồi.

– Mình, mình trông tôi đã già chưa?

Việt Anh nhìn kỹ Hằng rồi lắc đầu:

- Còn đẹp, còn đẹp đến nỗi lòng người, người yêu quý nhất đời của tôi ạ.

Hằng mỉm cười:

- Bây giờ tôi đã về tay mình, còn nỗi lòng mình được ư?

Anh đáp một cách có ý vị:

- Nếu không nỗi lòng tôi thì cũng nỗi lòng người khác, Huỳnh Đức chẳng hạn...

– Ừ nhỉ! Huỳnh Đức cũng là người đáng thương. Đức đến muộn!

Việt Anh cau mày:

– Thế tôi, dễ thương tôi cũng đến muộn chắc?

Hằng ra ý không bằng lòng:

– Ô, Anh! Sao mình cứ nhắc đến những chuyện cũ? Thế bây giờ Hằng không là vợ của mình rồi ư? Mình trái vô cùng.

– Thế sao tôi không lấy ngay được mình từ trước khi mình là một người đàn bà góa chồng?

– Mình đi mà hỏi Trời!

– Bởi vì tôi nghèo! Nghèo cho nên đến sớm cũng hóa đến muộn!

Hằng so vai:

– Đừng tưởng Huỳnh Đức nghèo hơn mình, Việt Anh!

Hai người đến đó, im lặng lững thững đi. Hồi lâu Anh mới nói:

– Hai thân của mình ra điều cây của, muốn bắt bẻ tôi. Nhưng mà tôi, không bao giờ tôi thay đổi chí hướng. Tôi thề cứ giữ vững nghề cầm bút đến lúc chết. Làm chủ mỏ không phải là nghề của một người như Việt Anh.

Hằng ngẫm nghĩ một lát rồi đáp:

– Ta sẽ bán mỏ. Thế là yên chuyện. Bán lại hết cho Đức.

– Để rồi tậu một túp lều gianh.

– Một túp lều gianh với ái tình? Thế thì còn gì bằng. Nhưng mà tòa soạn một cơ quan ngôn luận lẽ nào lại ở một túp lều gianh!

Anh đắm đắm nhìn ra xa, sột sắng nói:

– Tôi sẽ làm việc, làm việc một cách ghê gớm...

– Tôi mong rằng cưới tôi rồi thì mình không làm việc nữa. Ta sẽ tậu một dinh cơ ở vùng quê, ta sẽ lập một thư viện riêng, rồi ta đọc sách, rồi ta yêu nhau, rồi ta lại đọc sách. Còn nghề báo, hãy xếp

tạm lại đấy. À, mà mình phải cẩn thận: mình có sáu tháng tù án treo phải không?

– Được dịp giảm quốc mới xóa sạch rồi. Cuộc đại ân xá Lebrun...

Hai người quay gót lại theo con đường về. Vì Hằng chỉ được có nửa giờ thôi. Anh ra về bất mãn:

– Mình điên thật! Đi vào nằm đó, cứ chín giờ tối đã phải đi nghỉ không được tiếp ai nữa. Bao nhiêu đêm tôi không được trò chuyện.

Hằng nhìn chàng rồi rũ rượi ra cười:

– Mình làm như chúng ta đã qua buổi tân hôn rồi vậy! Hai nữa, chả nhẽ tôi lại có thể về dưỡng bệnh tại nhà mình! Mỗi ngày gặp tôi hai lần, thế mà mình vẫn chưa hài lòng ư?

Anh cũng cười chừa thẹn nhưng lại đi nói thêm một cách khôi hài:

– Dù sao tôi cũng cho đó là một sự vô lý. Người ta không cho phép mình được ăn một bữa cơm ở ngoài. Tôi muốn mời, không được. Mà những lúc được gặp mình nó chóng hết làm sao!

– Nếu cứ chiều chiều mình đánh xe năm mươi cây số về với tôi rồi đêm lại phải ra đi, tôi cho còn vô lý nữa ấy. Nhưng thôi cố kiên tâm vậy. Tôi chỉ còn có hơn mười ngày.

– Thế thôi à?

– Mạnh khỏe hẳn rồi, tôi cũng phải sửa soạn thì vừa chứ.

– Riêng phần mình, có phải tiêu đến số nghìn?

Việt Anh lắc đầu:

– Không. Một người đã cực lực công kích những cái xa xỉ trong mọi cuộc hôn nhân xưa nay, bây giờ cũng thế, họ cười chết. Đố một nửa cũng đã dư dật.

Hằng vỗ vai bạn:

– Thôi thế cứ an lòng.

Anh gật đầu không đáp. Chàng rất lấy làm hổ thẹn vì trước ái tình, những điều về tiền tài có thể khiến chàng phải mang tiếng là con người chẳng thật thà về lòng yêu. Không, nếu Tiết Hằng nghèo hèn, có lẽ chàng còn yêu hơn nữa. Chứ nay, bao nhiêu cử chỉ để tỏ lòng yêu dấu chàng đều phải gìn giữ dè dặt kẻo sợ mắc tiếng: vớ một đồng tiền. Chàng khó chịu vì thấy như cái vô hình của kim tiền cũng có thể cứ hiện hình thành một bộ mặt mỉa mai.

Hằng không hiểu thế, lại nói:

– Tôi cũng lấy làm bức cho mình, lúc nào cũng cứ phải luẩn quẩn về kinh tế. Người tài giỏi đến đâu cứ thế, cũng phải bước giậm lùi. Lúc nào cũng khổ về chuyện tiền thì tài nào mà không mai một! Nhưng thôi, chỉ còn vài tháng nữa, chúng ta sẽ được yên. Rồi mình sẽ nghỉ vài năm để di dưỡng tinh thần bằng sự đọc sách. Hay là, Anh ạ, ta nghỉ độ hai năm đi du lịch cho hết Đông Dương? Chứ trẻ trung như ta, tội gì!

Anh lắc đầu:

– Không, nghỉ vài năm thế nào được. Phải làm...

– Kiếm tiền? Thôi đi, mình đừng nói dối tôi. Mình làm chỉ có lỗ vốn... Còn nếu mình muốn, lập một cơ quan to tát hơn trước thì cũng dễ, tôi xin chiều ý, nhưng dù sao, ta cũng nghỉ vài năm để đi chơi và để... và để có thời giờ yêu nhau cho thỏa thích. Việt Anh! Hằng hăm năm, hăm sáu tuổi rồi, sắp ba mươi đến nơi rồi, sắp già rồi.

Anh lúng túng:

– Thế nhưng mà...

Không nghe thấy, Hằng lại tiếp:

– Bây giờ ta đương có thời giờ, đương có sức khỏe, đương có tiền bạc, tội gì chẳng hưởng ngay? Kẻo không mai sau lại vô số sự ngăn trở, thí dụ tôi chữa, để chẳng hạn. Hoặc nhỡ chết chẳng hạn...

– Đừng nói đại.

– Biết đâu đấy! Ở đời này, phải đề phòng những sự bất trắc của hạnh phúc mới được. Mà không nên để lại hôm sau những điều mình có thể hưởng được ngay ngày hôm nay!

Việt Anh cau mày:

– Nhưng mà... Hằng! Những lời chân thực của mình làm tôi rất cảm động. Nhưng tôi... nhưng có lẽ tôi không nên biểu tình... vì rằng... tôi có quyền gì được hưởng những cái ấy nhỉ! Tôi yêu Hằng là vì yêu Hằng chứ có phải vì Hằng giàu có đâu. Mình chỉ nên cho tôi được hưởng lòng yêu của mình, đừng nên đồng thời cho tôi hưởng cả sự phú quý. Tôi chỉ muốn biết có ái tình.

Hằng ngạc nhiên đến nỗi phải đứng dừng lại. Nàng chòng chọc nhìn Anh rồi, một cách chán nản:

– Thật tôi không hiểu được mình. Hay là khi tôi yêu mình thì là vì tôi nhầm mình, hử Việt Anh? Những lý sự của mình làm tôi lạ lẫm.

– Không, không bao giờ Việt Anh muốn thừa hưởng cái của ấy.

Hằng, một cách cau kỉnh:

– Cái của ấy là của tôi. Mà của vợ là của chồng! Của Tiết Hằng nhưng Tiết Hằng lấy Việt Anh thì là...

Chàng giơ tay ngăn:

– Thôi, không cần nói thêm. Tiền không do tay tôi làm ra thì tôi không muốn hưởng. Rồi tôi sẽ làm việc, rồi tôi sẽ kiếm ra tiền, rồi tôi cũng làm giàu. Bao giờ tôi giàu, lúc đó vợ chồng mình sẽ cùng hưởng.

– Mình trái quá không ai có thể chịu được, vẫn biết rằng của ấy cũng một phần do Đào Quân mà ra. Nhưng... mình muốn gì? Quân bây giờ bất hạnh rồi... Mà vợ Quân cũng về tay mình rồi, mình còn

ghen ghét với hắn đến thế nào nữa? Không ai lại đi ghen với một người đã chết, mà cũng không ai lại đi ghen với tiền bạc của một người chết để lại. Mình nên lấy thế làm xấu hổ.

– Ô! Nếu cần phải xấu hổ thì tôi sẽ xấu hổ trong sự hưởng cái phú quý không phải của tôi làm ra được.

– Mình mĩa tôi chẳng? Mình muốn tôi đem cái phú quý ấy vứt xuống sông chẳng? Nói chứ tôi thế mà ra tôi khốn khổ thật!

– Hằng muốn dùng làm gì, mặc! Nhưng tôi, tôi quyết không hưởng.

– Cái giọng lưỡi này bây giờ mới làm tôi phải kính phục biết bao! Khí khái quá! Này, nhưng mà cái người bây giờ nói những nhời cao thượng này giá trước đừng đến lấy tiền nghìn của ai để làm việc thì cái cao thượng bây giờ mới có nghĩa lý.

Việt Anh trừng mắt:

– Sao mà ngu thế? Đã vay một người bạn, đã chịu lụy bạn khi bạn sống, thì đó là một nhẽ nên hưởng luôn thể cơ nghiệp của bạn khi bạn chết à?

Hằng không đáp, cúi đầu vừa đi vừa nghĩ ngợi. Suốt quãng đường dài qua nhà chứa thuốc súng hai người không nói gì với nhau. Sau cùng, Hằng hỏi:

– Anh! Việt Anh! Có điều gì khiến mình phải nghĩ ngợi... Điều gì vậy? Vì tôi rất lấy làm lạ về thái độ của mình. Hay là trước khi Hằng làm vợ mình Hằng đã là một quả phụ? Mình đau đớn về nỗi ấy phải không?

– Không.

– Thế thì vì nhẽ gì? Tôi chịu, xin chịu không đoán nỗi nữa. Xưa kia, còn là vợ người khác, tôi lại thấy mình không nghĩ ngợi nhiều như bây giờ, chưa có giọng chua chát như bây giờ. Bây giờ tôi là vợ mình đến nơi, có thể bảo là giấc mộng đã đến lúc thực hiện, thì lại

thấy mình có cái tâm hồn bút dút của một người hối hận. Hay là mình có điều gì hối hận?

Anh, một cách mệt nhọc:

– Hối hận? Có lẽ. Nhưng mà thôi, rồi ra sẽ nói sau cái việc... hối hận ghê gớm ấy chưa cần phải nói bây giờ.

Hằng sợ Anh đã giận mình không dám hỏi nữa.

Từ đó, đôi bạn mất vui. Khi về đến gần bệnh viện. Hằng nói một mình:

– Quái chữa kìa! Cái xe hòm nào như là xe của Huỳnh Đức.

Anh để tay lên mắt rồi gạt:

– Xe của Huỳnh Đức thật.

Hai người bước mau chân. Khi còn cách mấy bước, một người đẩy đà, mặc bộ âu phục màu gỗ hồng bước lên xe đóng cửa đánh sập một cái. Xe đã chực chạy. Anh và Hằng phải gọi, thì một bộ mặt trắng trẻo như mặt người Nhật Bản lộ ra, quay lại rồi cười.

Huỳnh Đức xuống xe. Bắt tay Việt Anh xong, Đức nói:

– Tôi có lại tòa báo, không gặp ông, tôi lại đến đây thấy bảo cô Hằng cũng đi dạo mát. May quá, tí nữa thì lại không gặp. Tôi ở Hòn Gay về, trước khi về đây, đã có tạt vào qua nhà thăm hai cụ.

Hằng hỏi:

– Ở mở có gì lạ không?

– Cũng chả có gì lạ cho lắm.

Thế rồi ba người đứng tần ngần. Biết chắc anh em người ta có chuyện riêng với nhau, Việt Anh vội cáo thoái:

– Thôi, tôi xin phép. Chốc nữa mong bác tạt lại chơi.

– Vâng, vâng. Nhưng mà lại nhà riêng hay lại tòa báo?

– Nhà riêng, số 14B, phố Nam Tràng.

– Về ngã nào thế nhỉ?

– Gần Tây Hồ.

Anh lên một cái xe tay; Hằng đưa Đức vào bệnh viện. Đến phòng, nàng bảo đứa con đòi đi lấy nước nóng rồi mời Đức ngồi và hỏi:

– Thầy me em có nhắn gì cho em không, anh?

– Ông bà hỏi cô có cần tiền không thì gửi. Mà gửi tên ai, thế nào, gửi cho thầy thuốc hay tên cô?

– Tiền à? Làm gì nhỉ? Tôi cũng còn nhiều, đủ tiêu?

– Thế cô mạnh hẳn chưa?

– Em mạnh lắm rồi anh ạ. Ở mỏ có gì lạ không?

– À vừa rồi có mấy cái cò đỏ với mấy trăm truyền đơn. Sở mật thám Hòn Gay về bắt lung tung cả.

– À chết, tí nữa quên mất! Anh về lấy cho em sáu trăm nhé. Gửi bưu phiếu cho tên em, ở đây. Việc cần lắm đấy nhé, anh nhớ đấy nhé!

– Việc gì mà cần ngay thế?

– Rồi em sẽ cắt nghĩa cho thầy em sau.

– Hay là...

– Thế nào?

– Hay là tôi sẵn đây, tôi ứng ra trước. Gửi bưu phiếu sợ phải đợi lâu chẳng...

– Hay thế cũng được, cảm ơn anh lắm.

– Có tôi phải cảm ơn cô thì có. Tôi không muốn giữ nhiều tiền trong mình.

– Được, cứ việc gửi tôi.

– Đây, thế tôi xin đưa ngay.

Huỳnh Đức giở ví, đếm sáu mảnh giấy một trăm đoạn cung kính trao cho Hằng. Nàng cầm rồi nói đùa:

– Hay là nhân dịp này anh mừng quách tôi cho xong.

Rồi nàng cười khanh khách. Chợt nàng phải ngậy người ra, hơi biến sắc mặt. Đức đã đáp bằng một cái thở dài. Chàng buồn bã lấy khăn lau mấy giọt mồ hôi điểm lấm tấm cái trán bóng lộn.

– Mừng cho cô thì có nhưng chẳng đáng mừng gì cho tôi. Cô nên biết rằng việc cô lấy chồng, tôi coi như... cái chết của cả cuộc đời tôi vậy.

Hằng đứng lên, vẫn đáng yêu mà vẫn có lễ phép:

– Thôi anh ạ, biết làm thế nào? Biết nhau thì đã muộn. Hằng hy vọng rằng lấy chồng rồi cũng vẫn được anh yêu như xưa, cái tình anh em.

– Khốn nỗi tình anh em chỉ là tình anh em!

– Thế không phải là không nồng nàn và đáng quý.

– Cô không yêu, cô nói thế được. Còn tôi, tôi chỉ thấy đáng quý chứ không nồng nàn. Tôi không có phúc. Ông bà đã bằng lòng nhưng cô, cô không!

– Tại anh đến muộn quá.

– Cuộc đời tôi thật là trống trải. Cuộc đời vô nghĩa lý!

Hằng cảm động, phải rên rĩ:

– Tôi biết làm thế nào!

Đức lau một vòng nước mắt, rồi đứng dậy!

– Tôi điên rồi. Tôi đã phá hoại hạnh phúc của cô. Tôi đã phạm phải một điều cấm của quan thầy thuốc. Cô tha lỗi. Mà tôi chỉ xin cô nhớ: Cô sướng là tôi sướng, thế thôi. Dục vọng của tôi là thứ dục vọng ôn hòa.

Rồi chàng ra đi, loạng choạng như say rượu.

Chương 7

Tòa báo *L'Indépendance* là một căn nhà Tây vương vẫn theo kiến trúc cổ, bên ngoài lớp tường gióng sắt lại có dây dâm bụt cành với lá um tùm leo lên trên rồi xõa xuống, lổm chổm lồi thoi như một cái đầu của người tóc để nửa năm chưa xén. Ở vào một phố vắng như Hàng Cỏ, nhà báo đã vắng vẻ sẵn, lại càng tiêu điều hơn. Nếu không có cái bảng lớn quét sơn trắng kẻ chữ đỏ, khách qua phố phải cho đó là chỗ dưỡng lão của một nhà triết học có tuổi cao. Trông vào sân, ít khi thấy bóng người, mà ai qua đó có tò mò chậm đá chân thì mới nghe thấy tiếng lách tách của một cái máy chữ nhàn việc.

Tiết Hàng trả tiền xe rồi đến cổng bấm chuông. Mãi không thấy người ra, nàng đi đi lại lại, ra vẻ nóng ruột lắm. Lúc đó đã xế chiều, dây đèn điện ngoài đường đã bật sáng quắc mà trong báo quán vẫn thấy tối âm thầm...

Việt Anh lúc này có tại đây hay đi đâu? Sao nàng đã sắp ra bệnh viện, chỉ còn dăm bảy ngày là về quê mà hai ba hôm nay, Anh không thấy đến với nàng?

Sự bứt dứt của một con hổ mới bị nhốt cũi thế nào thì lòng băng khuâng của Hàng lúc này cũng vậy. Nàng đau đớn vì thấy như trong tình yêu kia cứ có điều gì lừa nàng. Chồng chết, người nhân tình xem ý lại ra chiều muốn đổi thay. Do lẽ gì, mấy bữa nay, những lời ăn tiếng nói của Việt Anh khiến nàng phải lạ? Cái tính gay gắt đó không tỏ hẳn sự phai lạt, nhưng cũng không tỏ rõ những sự ẻo lả của ái tình.

Hơn nữa, trong đời vẫn có hạng đàn ông khi yêu một người đàn

bà nào là chỉ vì cái thích cướp lấy của một người đàn ông khác. Lòng ghen ghét nhỏ nhen vẫn thúc giục tới cái thú chiếm đoạt, nên sau khi chẳng còn phải nhọc lòng nghĩ cách chiếm đoạt thì ái tình ló dần dần cái bộ mặt đáng ghét là sự thờ ơ.

Thế thì tại Việt Anh thờ ơ hay bởi có điều gì náo lòng chàng? Không! Cần phải biết cho rõ trắng đen chứ Hằng không còn can đảm nhẫn nại mãi thế được. Lần này là nàng phải hỏi cho ra.

– Thưa bà hỏi gì?

Hằng quay lại, cũng hơi giật mình. Thấy người hỏi nàng ra vẻ là người thư ký nhà báo mà lại vừa tủm tỉm cười một cách tinh quái, nàng sinh nghi. Vô phép như vậy, họ coi nàng là hạng người thế nào? Ra oai, nàng lên giọng đài các hỏi xuống:

– Ông Việt Anh!

Người thư ký vẫn tủm tỉm:

– Thế quý hiệu bà là gì? Hay là bà có sẵn danh thiệp không?

– Madame Việt Anh!

Tức thì người thư ký biến sắc mặt, vừa ngạc nhiên vừa ra ý hối hận, cắn cổ vội vào. Vài phút lại chạy ra kéo cánh cửa, vẻ sợ hãi. Xong quay vào dẫn Hằng qua mấy buồng giấy rồi trở cái thang gác mà rằng:

– Ông chủ tôi ở trên gác, mời bà cứ lên.

Hằng lên đến nơi thì Anh vừa hé cánh cửa.

Chàng như vừa ngủ dậy, thần thờ đón áo khoác của Hằng cất đi rồi trở ghế cho nàng ngồi.

– Tôi vừa dậy, toan rửa mặt xong thì đi thăm mình...

Anh nói vậy nhưng vẫn mãi cất mấy cuốn sách vào tủ, gập đồng báo chí bỏ lên bàn giấy, và dọn dẹp bộ quần áo, cái mũ, đầu vào đấy đã, chứ không vội nhìn đến mặt người yêu. Còn về phần Hằng

thì, cho lời Anh vừa nói là để thoái thác nói dối nên nàng không đáp. Ừ thì bữa nay đã định đến, nhưng cả mấy ngày hôm trước thì sao...?

– Tôi đi rửa mặt một lát đã nhé?

Anh nói xong ra ngoài phòng một cách vội vàng. Hằng nhìn theo, thấy phản chiếu từ một miếng kính cửa, mặt chàng hốc hác, dưới mắt hầy còn ngấn lệ. Thế là quả tim nàng bắt đầu thành linh đập. Nàng hổ thẹn vì những ý nghĩ không tốt mấy hôm nay, khiến nàng hóa ra đề phòng và nỗ nghị hoặc tình quân, người đáng chỉ hưởng toàn mọi sự yêu đương!

Nhưng mà... tại sao lại có điều gì có thể làm chàng đau khổ được? Hằng thần người ra mãi nghĩ ngợi, chợt tầm mắt đặt đến một mẩu giấy xanh nhỏ, bên cạnh cái bồ giấy lộn, dưới gầm bàn. Tò mò, nàng nhặt lên thì đó là một mẩu thư có chữ ngòeng nghèo non nót của đàn bà, mấy dòng, ngay ngắn:

Phải, tôi vẫn biết đã từ lâu là tôi chỉ là cái đồ chơi chốc lát của anh mà thôi. Con khốn nạn này đời nào lại dám cầu cái lòng yêu chân thật của anh, một người có tư cách lấy vợ giàu như bà góa Đào Quân, nguyên Vũ Thị Tiết Hằng! Nhưng anh phải biết...

Mẩu giấy chỉ có thế nhưng Tiết Hằng đã thừa đoán nổi mọi chuyện đã xảy ra. Nàng cũng chẳng cần bối tìm nót những mẩu khác chắc còn nằm trong sọt giấy. Rồi nàng mỉm cười, tự nghĩ thầm: “Nếu chỉ vì những lời khích bác chẳng đáng kể như thế này mà chàng phải bận lòng thì chàng thật là điên!”.

Đến đây Việt Anh đã quay vào. Hằng vội bỏ túi mảnh giấy. Nàng thấy sung sướng lắm; nguyên do bao nhiêu sự khó hiểu của Việt Anh nàng đã khám phá ra nổi! Nhất là một lá thư như vậy mà bị vứt vào sọt thì cái ân ái của Anh với ả nào đấy cũng không bền gì. Một chứng cứ rõ rệt: Anh đã xé giấy, chỉ còn nghĩ đến nàng,

thì cần gì nàng còn ghen ai?

– Mình!

Hằng đứng lên chắn lối Anh, cười lả lơi nhìn chàng một cách âu yếm hết sức. Im lặng, Anh vịn tay vào cả hai vai Hằng thì Hằng lim dim cặp mắt, ngửa cổ trên ngực chàng như mời một cái hôn nồng nàn mà nàng vẫn ước ao. Nhưng Việt Anh chỉ để cặp môi lên trán người vợ sắp cưới, kính cẩn nhiều hơn âu yếm. Sau cả đôi ríu nhau ra ngồi ghế trường.

– Mình bắt tôi chờ mình suốt cả mấy ngày hôm nay!

– Mấy bữa tôi bận quá, lại hơi mệt...

– Mình cũng mệt à? Thế bây giờ ra sao?

– Cũng gần khỏi.

– Hình như mình thức đêm nhiều?

– Phải, tôi có ngủ được đâu!

– À, thế vừa rồi Huỳnh Đức có đến với mình không?

– Có.

– Anh ấy có nói gì là đáng để ý không?

– Không, Đức chỉ tỏ lời mừng tôi, mừng cho vợ chồng chúng ta, thế thôi. Nhưng phải tinh ý lắm mới có thể nhận thấy Đức thường cười gằn... Cái vui gượng... Chắc Đức đau khổ lắm!

Hằng hấp tấp hỏi nữa:

– Đau khổ lắm? Sao mình biết được?

Anh cười nhạt:

– Làm gì tôi lại không biết! Cảnh Đức bây giờ là cảnh tôi khi xưa, lúc đến mừng Quân sắp cưới mình. Tôi đã đau khổ mãi, cho nên nay tôi cũng biết cho người khác cái nỗi đau khổ... Có lẽ để một người đau khổ thế cũng là không phải, khốn nỗi Việt Anh nghèo, Huỳnh Đức giàu, nên Việt Anh không thương.

– Thế là phải. Mình thương mình chưa xong còn công đâu thương ai nữa!

Anh, vẫn ra vẻ phần:

– Chính thế. Mình thương mình cũng chưa xong...

Hằng vuốt mó tóc rối loạn trên đầu Anh, tha thiết hỏi chàng:

– Mình vẫn có điều gì buồn à?

Anh lắc đầu một cách vụng dại.

– Không!

– Thế thì mình tươi cười lên nào! Mình thử nhìn tôi mà cười một cái cho tôi xem nào!

– Nhưng mà tôi có gì buồn đâu? Hay là tôi sướng quá mà rối trí đó.

– Không phải! Khi Tiết Hằng chưa là một quả phụ, mình lại chưa đến nỗi có cái bộ mặt đơ ma như ngày nay. Tất mình có điều gì... điều gì lo buồn mà muốn giấu tôi. Nhưng mà làm sao lại phải giấu? Còn việc gì phải giấu nhau nữa!

Anh hơi gắt:

– Thì tôi cam đoan không có gì giấu Hằng rồi cơ mà!

Hằng khẽ hỏi:

– Lâu nay tôi không biết công việc làm ăn của mình ra sao... Có nói cho tôi rõ bao giờ! Hay mình buồn bực vì thiếu thốn đồng tiền?

– Tiền thì bao giờ cũng thiếu, chẳng vì thế mà đến nỗi buồn bực được!

Anh nói xong có ngay những nét hớn hở tươi cười. Rồi thêm:

– Nỡm thật! Tôi sướng quá hóa lẫn.

– Việt Anh! Tôi yêu mình, yêu mình một cách hần học nữa!

Thấy Hằng có những ngôn ngữ cử chỉ rất đáng cảm. Anh ôm

nàng vào lòng, nhìn vào cặp mắt nàng đắm đắm. Dưới bóng điện xanh, khuôn mặt trái xoan trắng nõn nà với cặp môi chúm chím nụ hồng như là những tiếng gọi tha thiết của một sức mạnh huyền bí. Việt Anh ôm rõ chặt người yêu vào ngực mình.

Trong một phút vũ trụ đã hầu bị quên...

Chợt Anh bỏ Hằng ra, đứng thẳng lên mà rằng:

– Không! Không thể như thế được!

Rồi trước cái ngạc nhiên đến sợ hãi của Hằng, chàng để tay lên trán, đứng thừ ra hồi lâu mãi đến khi chợt nhớ ra rằng không nên gieo mãi sự ngờ vực vào óc người yêu, chàng mới lại cố ra vẻ tự nhiên, dịu dàng ngồi xuống ghế và nói:

– Cái ngày ta phải nóng lòng chờ đợi chỉ còn vài tháng là đến, vài tháng nữa thôi. Tôi sẽ đẹp duyên với vị hôn thê chớ chẳng phải với một người tình nhân theo thói thường. Tôi muốn không đến nỗi sớm sỡ. Kính yêu chớ không phải chỉ yêu mà thôi.

Hằng cười nhạt:

– Sự cẩn thận ấy về phần mình thật lạ lùng lắm đấy. Tôi thật sự không ngờ.

Anh vặn lại:

– Có gì là lạ?

Hằng so vai, nhìn Anh mà cười rũ rượi:

– Không có gì lạ? Ồ sao mà mình thông minh và nhớ lâu thế nhỉ? Khi Hằng là gái có chồng thì mình hết sức tìm mọi cách chinh phục lấy... phần hồn. Tinh thần lòng yêu, mình có rồi mình cũng chưa thỏa, mình còn bao nhiêu lần lăm le chiếm cái xác thịt nữa. Đến bây giờ thì Hằng đã phó thác cả thân Hằng cho mình như cho một người chồng, thì mình lại đảo ngược các địa vị, mình lại dùng cái từ bi của một nhà tu hành mà lên giọng đạo đức: “Kính yêu chớ không phải chỉ yêu mà thôi!”. Như thế, bảo lại không lạ à?

Việt Anh so vai đứng lên hát âm ỉ, lại rún rẩy theo lối Maurice Chevalier:

Elle a des pelits télons

Que je lalais à talon

Ton! Ton! Ton! Tontaine!

– Mình hóa dại hay sao?

Anh ngừng hát, ngạc nhiên rằng:

– Hóa dại? Mình cấm cả tôi lộ sự vui sướng ra à?

Hàng lắc đầu một hồi:

– Không! Không! Mình không sướng! Thế không tỏ ra cái sướng! Việt Anh! Mình nên biết rằng nhiều lần mình bắt tôi lo. Mình vốn không phải là người như thế. Chưa bao giờ tôi thấy mình có những cử chỉ ấy. Mình đau khổ điều gì, hử Anh?

– Anh là kẻ rất sướng! Mà có lẽ hiện nay sướng nhất đời!

– Sao lại vẫn cái giọng lạ lùng nó vẫn tố cáo sự chua chát lẫn bên trong? Mình hãy nhìn thẳng vào mặt tôi mà nhắc lại thế tôi xem nào?

Anh thẳng người, nghiêm giọng:

– À, mình quá thật! Vì lẽ gì, những lời căn vặn vô ý thức đến bậc ấy? Dễ thường tôi là một đứa có tội gì trước mặt mình là một quan tòa chẳng? Tôi cấm mình hỏi mãi như thế đấy!

Hàng cũng to tiếng không kém bạn:

– Vì lẽ gì? Vì lẽ gì? Vì tôi đau đớn khi tôi phải nghi ngờ rằng người mà tôi yêu dấu vẫn cứ có một điều gì nói dối tôi. Đây này, mình đã muốn không nói thì để tôi nói cho mà biết: trước khi yêu tôi, hoặc trong khi nói là yêu tôi, chỉ yêu một mình tôi, ít ra... ông cũng có năm bảy cô nhân ngãi rồi.

Anh cười sảng sặc:

– À! Ghê thật. Ấy là chưa lấy nhau mà máu ghen đã đến thế.

– Phải, vì ông đã nói dối, vì ông là kẻ hèn. Một con dĩ nào đó đã mĩa mai ông. Do thế ông đau đớn. Hay là ông hối hận gì chẳng?

Việt Anh đưa mắt đến sọt giấy rồi gật gù. Nhưng chàng vẫn thản nhiên:

– Hằng đã chịu khó nhặt những mẩu vụn chấp lại đọc cả cái thư rồi à?

– Thưa không ạ. Tôi đâu thèm tò mò đến thế. Thấy một mẩu này thì tôi đọc chơi mà thôi. - Rồi nàng giơ mẩu giấy ra. - Bây giờ ông nghĩ thế nào?

– Tôi không nghĩ gì cả, vì nếu tôi nghĩ vào đấy, thì tôi đã chĩa vút nó vào sọt, thưa bà. Mà tôi mong rằng bà đừng hằn học với tôi về những việc xảy ra từ trước khi tôi là chồng bà!

Cái giọng gắt gỏng của Anh khiến Hằng phải sợ. Nàng sợ chàng nhân đó lại có cớ nhắc đến Đào Quân. Sau cùng nàng dịu giọng:

– Hay là trong cuộc trăm năm của đôi ta, có điều gì ngăn trở, về phần mình? Hay là người ấy chữa đẽ gì chẳng?

Anh đỏ mặt mà rằng:

– Ô hay! Mình điên mãi à? Đối với một hạng đàn bà mà tôi vẫn giày xéo dưới gót chân thì đủ hiểu là hạng nào rồi, còn chữa đẽ làm sao được! Mà lại nó vô lý, không biết phận nó đấy chứ! Ai coi nó ra gì mà nó đòi... nọ kia.

– Tôi thấy giọng thư mai mĩa mình dữ dội.

– Mà vì không để tâm nên tôi đã xé thư bỏ sọt.

Đến đấy, Hằng lại phải ngẫm nghĩ. Sự quả quyết giọng hồn nhiên của Anh đã tỏ ra rằng chàng đã thực thà về việc cái thư. Thế nghĩa là không có người đàn bà nào ngăn trở, mĩa mai hoặc đe dọa Việt Anh, khả dĩ bắt Anh suy nghĩ, cân nhắc, khổ sở trong cuộc

phối hợp mai sau này. Vậy thì chỉ còn hai nhẽ: hoặc Việt Anh vẫn giấu nàng một điều gì, hoặc nàng nhìn thế sự một cách khác người nên đâm ra nghi ngờ, thế thôi. Rồi Hằng hối hận, sợ mình đã trái.

Nàng rút mẫu thư vào bồ giấy:

– Chỉ tại cái mẫu thư khốn nạn này! Thôi, tôi lỗ một lần, mình có tha thứ cho tôi không?

Anh cũng dịu nét mặt:

– Mong Hằng bạn sau đừng nhẹ dạ.

– Nhưng chỉ vì yêu Việt Anh nên Tiết Hằng mới vô nghĩa lý thế... À quên, tôi có số tiền ấy rồi. Tôi đưa mình nhé.

Nàng nói vậy, đoạn với lấy cái ví, mở ra. Nàng lấy tập giấy bạc xong... một cách ý tứ, bỏ tay vào túi chàng. Nhưng Anh lôi sáu tờ giấy bạc ra, nhìn mà nói:

– Thế này đã đủ là một sự khốn nạn chưa?

Hằng vờ nhìn ra cửa sổ:

– Ô! Cái tổ chim vành khuyên kia?

Nhưng Anh không mắc, lại tiếp:

– Không! Không! Mình không nên đưa tôi ngay bây giờ.

– Sao?

– Hết ngay mất!

– Thì cần dùng gì, cứ việc tiêu! Sau sẽ hay... ngại gì!

– Không! Mình hãy giữ lấy! Thế này là một cái nhục!

Hằng, đã sắp sửa phát điên:

– Thế nào? Mình nói cái gì mà ngu vậy? Của vợ không là của chồng à? Thế sao gọi được là yêu nhau! Mình bây giờ vô lý quá! Việt Anh bây giờ khác hẳn Việt Anh ngày trước.

Việt Anh nhại lại một cách rên rỉ, nghiêng rằng:

– Ô! Việt Anh ngày trước!...

Rồi chàng ngồi phịch xuống ôm trán. Mười phút sau mới đứng lên:

– Thật vậy, Hằng ạ, tôi có một điều muốn giấu mình mà lại muốn nói rõ với mình. Máy hôm nay chưa biết quyết ra sao. Hằng đã đến. Vậy bây giờ Hằng về cho tôi suy nghĩ rồi tôi sẽ nói chuyện sau.

Thế là Anh đẩy nàng ra ngoài phòng tiễn khách đến cổng.

Chương 8

Thưa bà,

Tôi vốn không quen thuộc bà nên chúng ta cùng có cái hạnh phúc không là kẻ thù của nhau. Song tôi yêu quý bà, muốn giúp bà một việc. Người mà cùng bà sắp trăm năm kết nghĩa, đã có một cử chỉ đáng ngờ. Người ấy có lẽ đã gây nên cái chết của ông Quân cũng nên. Nếu ngờ thơ này thì bà thử nghĩ đến cái địa vị giàu sang của bà rồi xét cái ái tình kia xem giả hay thật. Tôi không yêu nhưng cũng chẳng ghét gì ông Việt Anh. Ông ta chỉ là một người đáng thương. Vậy có mấy dòng chữ này làm ơn cho bà. Trong cuộc hôn nhân không nên mắc lừa, bà ạ.

Một người đàn bà có mặt lúc xảy ra tai nạn.

Xin miễn ký tên.

Cái thư này, Tiết Hằng đã đọc lại đến lần thứ ba. Lần đầu, mới đọc được một nửa thư, bao nhiêu máu trong người nàng hình như dồn vào cả hai thái dương, cử chỉ thứ nhất là vò thư, toan xé ra làm trăm nghìn mảnh, rồi đi tìm cho được người viết thư... Nhưng thư là thư nặc danh. Nàng đành nén mọi sự xúc động, đọc nốt. Người viết thư lại nhận đã có mặt lúc xảy ra tai nạn, vậy thì là người nào? Vô lý! Lúc đó chỉ có Yvonne và mẹ nàng, Tiết Hằng không viện lẽ gì mà dám ngờ cái lòng tốt của hai người ấy được. Thế còn người đàn bà nào khác đã có mặt tại chỗ bãi biển hôm ấy mà nàng không để ý đến? Lục tìm trong trí nhớ. Hằng mang máng thấy như là bữa ấy ngoài năm người ra, không còn một ai. Khốn nỗi, nàng chỉ nhớ mang máng thôi, ai lại đi tin một cái trí nhớ mang máng mà được!

Hay là, tạm gác lẽ ấy ra, cứ cho rằng bữa xảy ra tai nạn, quả thật đã có mặt tại đó, một người đàn bà nào... Vậy trong cuộc hôn nhân này, người đàn bà đó tất phải bị thiệt hại.

Ai?

Tiết Hằng chợt nhớ đến cái cười tủm tỉm của người thư ký nhà báo. Chắc hẳn Việt Anh đã lôi thôi với một số đồng bọn con gái giang hồ. Mà vị tất kẻ viết lá thư này đã không chính là kẻ đã gửi cái thư mai mỉa Việt Anh mà nàng đã từng có trong tay. Nàng muốn trông bút tích dò cho ra người, ác quá, thư cho nàng lại đánh máy chữ...

Tiết Hằng mím miệng vò thư, cảm tức những sự nhỏ nhen của loài người. Nàng hầu như nhọc mệt, cuộc đời chán nản lắm, không còn muốn sao nữa. Nàng nằm xuống giường, nhắm mắt những muốn tai không còn phải nghe một tiếng động, óc không còn bận về một ý nghĩ, mắt không còn phải thu nhận một hình ảnh... muốn sao cho tâm thần không còn vương chút nợ trần, cứ được nhẹ lâng lâng.

Không xong!

Những ý nghĩ vẫn đến, những ý nghĩ tối tăm ác nghiệt.

Thoạt đầu, nàng đã lập tức muốn làm thầy cãi cho Việt Anh. Nàng không muốn tin người viết thư, mặc lòng là người nào. Nàng không muốn tin những lý luận trong thư, mặc lòng xưa kia đã xảy ra những việc như thế nào. Song le, đó là ái tình!

Mà ái tình thói thường vẫn là mong manh!

Cho nên cái lòng tự kiêu của nàng - lòng tự kiêu của một người đàn bà - hầu như bị thương nặng. Hằng không thể cho phép rằng bất cứ là người nàng yêu dấu đến bậc nào, lại có thể đem ái tình ra dùng làm một vật bài trí được những sự vô lương tâm. Sự trong sạch của ý nghĩ nàng, cái ngây thơ của cả mảnh hồn nàng bắt

nàng không bao giờ được nghĩ thiên lệch.

Hải hùng run sợ, nàng thâu trong óc những trường hợp có thể khiến Việt Anh là đáng nghi, Việt Anh, người nàng yêu, Việt Anh, vị hôn phu của nàng!

Sao lá thư lại có những lời mà nếu ở ngoài cuộc, người viết không thể viết được đến thế? Sao cái giọng chua chát bứt dứt của một kẻ đã làm điều gì đến phải hối hận đã đến úp lấy Việt Anh khiến chàng nay như con cá lúng túng trong lưới? Sao chàng lại vùng vằng sự phú quý của Hằng, phải nói trước là không thêm hưởng, chàng, một người vốn theo cái hạng không cần nghe dư luận, làm việc gì đã cạy ở cứu cánh cắt nghĩa hết mọi phương tiện đã dùng mà thôi? Hết thấy những điều ấy, vì lẽ gì?

Hằng tự căn vặn mình rồi lại đến lúc thấy cái cần phải cãi lý cho sự căn vặn trước. Nhưng, khốn thay, nàng chỉ là một trạng sư vô tài. Việt Anh không được bào chữa cho. Thấy kiện lúng túng không kiếm nổi lấy được một mẫu lý sự. Trong cái tòa án lương tâm của nàng hầu như xảy ra một sự râm rộ của công chúng kéo cánh với công lý mà gào thét rằng việc Đào Quân chết, trách nhiệm ấy đè nặng trĩu vào vai Việt Anh, người yêu của Hằng. Mà chính nàng, nàng cũng hải hùng bị mọi người coi là tòng phạm!

– Trời ơi! Sao lại có thể như thế được!

Hằng ngồi lên bưng trán kêu lớn, giọng rên rỉ như con nhạn bị tên xiên mà vẫn cố bay, bay để kêu thương. Tâm hồn nàng xưa kia vẫn cho nàng được kiêu hãnh vì nó láng láng và rất sán lạn như một buổi lễ minh ngày hạ, nay như bị bao nhiêu tầng mây phủ, tối tăm, âm thầm. Mà cái vết thương độc địa của trái tim non gây ra bởi cuộc kết hôn với Đào Quân, kịp khi tới cái tình sử kỳ lạ với Việt Anh nó như đã được hàn lại ra sao, thì nay lại bị một bàn tay tàn bạo dứt mạnh những lần băng giữ thuốc nhịt. Làn da non bị bóc tuột, nàng lại bắt đầu bị bệnh trầm trọng hơn xưa.

Gian phòng rộng rãi trong bệnh viện, giữa lúc mùa đông tiết lạnh này, mà khiến Hằng thấy chật hẹp, tức tối, không thở được nữa. Trước sự kinh ngạc của một bảy nữ khán hộ đẹp như tiên, nàng mở tung các cửa, như nóng nực giữa mùa hè.

Nhưng các cô khán hộ chẳng để Hằng tự do hóa điên. Cả mấy cô xúm quanh Hằng, rất lễ phép nhưng rất nghiêm, sẵn sóc nàng tựa hồ một đám cung tần nâng giắc một vị công chúa mới bắt được của địch quân. Họ đóng những cửa mà Hằng đã mở toang ra, kính cẩn mời nàng lên giường, đưa một cốc nước suối mà họ kêu có sức bình được những gân cốt bị rã rời sau một cơn xúc cảm mạnh. Rồi họ ngồi một dọc dài ở ghế bên cạnh giường, mỗi cô tìm một chuyện hòng khuây khỏa “bà chúa phải gai” ấy.

Giữa một bầu không khí như vậy, Hằng tự xét là vô lý, nếu cứ chỉ mãi nghĩ đến những nỗi thống khổ của mình. Đây, đây, những người cũng đủ sắc tài, chưa chắc về phần đức hạnh đã kém gì Hằng, mà sự bất công của nhân loại đã tạo thành những kẻ phải quy lụy mới kiếm nổi mảnh áo, miếng cơm. Lòng trắc ẩn khiến Hằng tạm quên tâm sự riêng mà cũng đơn đả nói cười với những chị em kém hạnh phúc ấy.

Song, vẫn tỉnh quái, Hằng tìm những chuyện trời mưa nắng, dất được các cô khán hộ phải cắt nghĩa rành mạch về một câu hỏi vẫn chiếm chỗ trong mọi sự suy nghĩ của nàng. Đó là những tai nạn xảy ra trong khi bơi lội.

Một cô nói:

– Thưa bà, sự rủi ro rất nhiều, người ta sống chết đều có số mệnh cả. Như bọn thuyền chài chẳng hạn, còn ai phải ngờ họ là không biết bơi không? Ấy thế mà nhiều khi “sinh ư nghệ, tử ư nghệ”, họ cũng đến nỗi chết đuối! Nào có khó gì! Chỉ nhớ ra bị chuột rút, chân tay không cử động được thì là toi mất đời.

Hằng hỏi vặn vợ:

– Các bà các cô có ai biết những việc âm mưu hại người trong những cuộc bơi không?

Cô khán hộ vừa nói lúc nãy bây giờ cau mày, vẫn chưa hiểu, phải hỏi lại:

– Những cuộc âm mưu gì, thưa bà?

Tức thì một cô khác, lanh lợi hơn, nói đón:

– À, tôi hiểu rồi. Tôi đã đọc qua một cuốn tiểu thuyết Tây trong đó có nói tới hai chàng kia, cũng chỉ vì ghen ghét nhau mà một người chết đuối. Một người vì muốn chiếm giải, đã nỡ phản bạn. Anh ta lúc mời bạn một cốc rượu, đã bỏ vào cốc một thứ thuốc mà người nào uống phải sau vài giờ, thì gân cốt tê liệt hẳn đi. Thế là người bạn chết mất xác giữa biển để cho anh chàng kia chiếm được kỷ lục. Nhưng sau, vì hối, anh ta cũng tự sát!

Mấy cô khác phê bình:

– Đó là tiểu thuyết. Mà tiểu thuyết có phải hẳn là sự thực bao giờ?

Song Hằng nói:

– Thế mà nhiều khi sự thực ở đời lại quá những điều khó tin được trong các tiểu thuyết đấy.

Hằng nói rồi bắt tay ngang trán, cặp mắt lim dim. Máy cô khán hộ vẫn chuyện, song nàng chỉ ậm ừ.

– Thôi, ta ra để bà an nghỉ!

Một cô nói thế là cả bọn kéo nhau ra.

Hằng nằm lại một mình, nào có an nghỉ được! Nàng nghĩ đến sự thay đổi đột ngột về tâm tính - có thể sự thay đổi của cả tâm hồn - của Việt Anh mới đây. Khi ở tòa báo, lúc Anh xua đuổi nàng thì Anh quả nhiên đã có cái thần thái của một người đã làm việc gì

đến nỗi phải hối hận. Nhất là câu chuyện tiền. Khi còn Đào Quân, Việt Anh coi Quân như một con bò vắt sữa được. Một lần nàng mĩa chàng: “Rõ thật ghét người yêu của” thì chàng day lại: “Cái của ấy chẳng lòi ra làm việc cũng phí mà thôi”. Đến nay... Việt Anh hốt nhiên ghê tởm sự phú quý của nàng! Việt Anh đã trở nên một nhà đạo đức cổ và nệ!

Ngân ấy trường hợp lại càng là những chứng cứ đè nặng trĩu trên vai Anh. Phải chăng Anh đã dùng đến trước cửa nhà thi bởi mà cô khán hộ vô tình kia vừa nói cho Hằng biết? Đã đành rằng cái ái tình có thể xui người ta làm những việc táng tận vô hạn, song chàng không thể nào đi chịu rằng một người lại có thể hại bạn mà chiếm đoạt vợ bạn, dẫu là vì tình. Nàng chẳng chịu rằng mối hận về tơ duyên của nàng lại có thể là một cố chính đáng khiến Đào Quân phải chết oan được, mặc lòng nàng tuy là vợ nhưng không yêu dấu thiết tha gì đến Quân. Sự thực có đến nỗi như Hằng phỏng đoán chẳng! Ôi oái oăm! Nếu thực thế, ai sẽ trở nên vợ một kẻ giết... người.

Hai hàng lệ bỗng đâu ứa lên, lấp lánh cặp mắt Hằng. Nàng đau đớn vì đã phải trong cảnh bó buộc nghi ngờ người mà nàng yêu quý nhất đời, song còn lý nào cho nàng khỏi nghi ngờ được? Lòng căm giận và lòng thương xót Việt Anh lúc này giao chiến nhau kịch liệt - trái tim nàng là bãi sa trường, nỗi thống khổ của nàng thật chẳng biết lấy gì đem so. Cái đau tinh thần cũng khiến Hằng phải tê tái trong lòng như cái đau xác thịt.

- Thưa bà, có ông Việt Anh chờ bên ngoài...
- Cứ cho tôi tiếp.

Cô khán hộ trẻ quay ra. Một lát sau, Việt Anh dè dặt tiếng giày bước vào. Chàng hời hợt hỏi:

- Chết! Sao trông mình khác hẳn đi thế?

Vẫn nằm, chỉ ra hiệu cho bạn ngồi. Hằng khẽ nói:

– Ô! Cái thời giờ tôi phải đợi mình mới dài làm sao. Mỗi phút là một thế kỷ, bây giờ tôi thấy rõ nghĩa cái câu văn sáo của các nhà tiểu thuyết. Vậy mà trong bao nhiêu thế kỷ tôi đã phải áy náy về mình. Tôi đương lo cho cuộc sum họp của đôi ta. Tôi ước sao điều mình đã muốn giấu tôi mà mình sắp nói với tôi đây không đến nỗi là sự ngăn rào cách bức... Trời ơi! Tôi đã khốn khổ lắm rồi! Chắc mình cũng thừa đoán nỗi cái nỗi băn khoăn của một người bị tử hình chờ đợi tin về lá đơn xin ân giảm, có phải không? Xin coi chừng! Tôi cũng như người xấu số ấy. Cái phút này là cái phút ghê gớm... Lời cắt nghĩa của mình sẽ đáng sợ cho tôi như lời tuyên án của một vị quan tòa. Xin đọc bản án đó cho nghe!

Việt Anh nghĩ ngợi hồi lâu rồi cầm hai tay Hằng kể lể:

– Phải lắm. Nếu tôi không nói thì sau này, sự hối hận sẽ vỡ lở càng to. Đây này... Việt Anh vốn nghèo. Song những sự khốn nạn của đời lại đi bắt Việt Anh say mê một người đàn bà ấy làm vợ. Do đó, Việt Anh, cái thằng vẫn chửi bới sự giàu có xưa nay, bây giờ bị coi là một thằng đồ tồi, một thằng lấy vợ thừa, một thằng híp mắt về tiền, một thằng... đào mỏ! Mấy tờ báo khác đảng phái hiện giờ được thể chửi bới hoài Việt Anh! Tiết Hằng có sẵn lòng làm vợ một người như Việt Anh thì phải đồng thời vui lòng nhận những lời chỉ trích đó. Mà nhận một cách vui vẻ, có thể hy sinh danh dự vì tình. Không bao giờ được nghi ngờ cái lòng yêu chân thật của Việt Anh. Không bao giờ quan tâm đến dư luận. Rồi đây Anh sẽ là cái bia chọi cho bao mũi tên thù. Rồi còn nhiều sự đặt điều nói xấu và vu oan! Liệu rồi Hằng có thể tin mãi mãi được tôi không?

– Được lắm. Thế sao nữa?

– Nếu thế ta mới nên lấy nhau. Còn không...

– Thì sao?

– Thì thà mỗi người tìm một con đường khác. Nên đề phòng nhất là cái hối hận.

Hằng tươi cười, ngồi dậy:

– Tưởng gì! Chỉ có thế mà mình làm tôi lo bao nhiêu đêm...

Nói xong, nàng nhìn Anh thì thấy chàng vẫn còn như bận về một ý nghĩ. Theo tâm lý, lúc đó chàng phải sướng cực điểm mới hợp lẽ. Không, anh chưa hẳn đã bày tỏ hết nỗi lòng... Hằng gặng một lần nữa:

– Chỉ có thế?

– Phải, chỉ có thế.

– Tôi tưởng còn gì nữa chứ?

Tức thì Anh phát khùng:

– Sao mình lại cứ muốn còn có gì nữa?

Hằng, vẫn bình tĩnh:

– Vì tôi tin mình. Thà có điều gì cứ bày tỏ hết cho nhau để sau khỏi phải hối hận.

– Không còn gì nữa, mình ạ.

Nói xong, Anh âu yếm hôn hai bàn tay lúc đó vẫn lạnh ngắt của Hằng. Gió bên ngoài thổi mạnh nhưng trong phòng tựa hồ như có sự ấm áp thật.

Chợt con sen hấp tấp đưa một lá danh thiếp vào. Anh hỏi:

– Ai thế?

Hằng cau mặt đáp:

– Huỳnh Đức! - Rồi bảo con sen: - Mà ra thưa với ông rằng độ nửa giờ nữa ông quay xe lại.

– Bẩm vâng.

Con sen ra rồi thì Hằng và Anh lại âu yếm nhìn nhau một lúc

lâu. Chợt Hằng hỏi:

– À này mình! Hôm xảy ra cái tai nạn ấy, có người đàn bà nào nữa tại đó không?

– Hôm nào? Tai nạn nào?

– Cái hôm Quân lâm nạn ấy.

– Ô hay! Sao tự nhiên mình lại còn nhắc đến việc ấy? Tại sao thế, hở? Tôi tưởng chẳng nên nhắc đến việc ấy, giữa lúc này?

– Không, không, tôi muốn biết rõ, mình cứ nhớ lại xem.

– Hôm ấy không có người đàn bà nào lạ.

– Thật không có ai?

– Thật.

– Trước khi đi tắm, hình như mình có uống rượu bia với Quân?

– Chính thế. Nhưng thôi, sao mình cứ nhắc mãi đến việc ấy!

Hằng im một lúc rồi lại hỏi:

– Thế mình cứu Quân ra làm sao, mình còn nhớ không?

– Lạ thật! Tôi tưởng lúc đó Hằng cũng có ở đấy thì phải.

– Nhưng tôi quên rồi.

– Mình cũng quên mà lại đi bắt tôi nhớ hay sao?

– Hẳn chứ. Cứu hụt một người bạn, ai lại chóng quên được.

Việt Anh đứng dậy trừng mắt:

– Lạ nhỉ? Sao tự nhiên mình cứ nói đến việc cũ? Hằng! Mình nghi ngờ gì tôi, phải không?

– Sao mình lại bắt tôi nghi ngờ mình?

– Dễ thường tôi không cứu nổi Quân khỏi chết, trách nhiệm ấy ở tôi, có phải không?

– Mình nói thế trước...

Hằng lờ lờ khiến Anh vớ được. Chàng chưa chát mà rằng:

– Trước khi Tiết Hằng muốn nói thế? Hở? Thì gật đầu đi xem sao!

Biết mình hớ, Hằng không đáp, chỉ cúi mặt. Anh đi đi lại lại, ra ý phân vua:

– Đấy nhé! Tôi muốn yên mà Hằng có để tôi yên đâu!

– Việc gì tôi lại không muốn yên?

– Thế thì sao tự dừng lục đến chuyện ấy?

– Hay lại có lá thư nào, phải không? Đưa đây mau! Xem thư thế nào nào!

Hằng nhắc gối, Anh vồ lấy thư. Đọc xong, chàng cười nhạt:

– Lời buộc tội ghê gớm quá!

– Tất mình phải biết người viết thư là ai.

– Trước khi biết người viết thư, tôi hãy hỏi mình do lẽ gì mình tin thư và nỗ nghị cho tôi đã! Sao thế, hờ đồ khốn nạn?

– Ô! Đừng to tiếng vội! Cái thái độ kỳ lạ của mình, việc giã đàn đạch lên về tiền tài mà người chết để lại cho tôi...

– Tất cả những việc ấy đã khiến mình ngờ, phải không? Nói đi, nói mau!

Anh nghiêng răng bóp chặt hai tay Hằng. Nàng giằng ra, kêu lên:

– Bỏ ra! Trời ơi, đau!

Anh, vẫn nắm chặt.

– Mình có muốn tôi nói tên cái đứa viết thư?

– Tôi chỉ mong có thế!

Anh muốn nói, nhưng lại ngập ngừng:

– Chính là... là...

– Là...?

Việt Anh muốn nói to: Yvonne. Chàng chợt nhớ lại nét mặt tức tối của Yvonne dưới ánh trăng bữa ấy. Song vì chưa chắc chắn, mà dẫu chắc thì, thư đó tỏ lòng yêu chàng, chàng cũng chẳng nỡ nói ra. Anh đành nói dối:

- ... Một đứa giang hồ!
- Nhân tình của mình?
- Phải!
- Có mặt lúc xảy ra tai nạn!
- Không.

– Vô lý! Không có mặt khi nào viết nổi thơ như vậy!

– Thôi, đó là những chuyện nhỏ nhen của đàn bà. Mình không cần biết. Tôi chỉ hỏi mình: có phải mình đã vì thế mà sinh ngờ tôi không? Thế thôi.

- Tôi có quyền ngờ. Vì lẽ gì, tôi đã nói cả.

Anh, một cách đau đớn, xua tay:

– Đủ rồi, Hằng đã ngỡ vực một người mà Hằng yêu quý nhất đời... là tôi! Ngờ tôi hại chồng Hằng để chiếm Hằng! Ngờ tôi phạm một điều đê hèn! Một tội ác!

- Nếu lời buộc tội là vô nghĩa thì mình cười đi! Việc gì mà câu?

– Phải lắm. Nhất là Huỳnh Đức đã đỗ xe từ ngoài kia. Nếu không có Đức, vị tất mình đã phải ngờ. Tôi hiểu lắm.

- Thôi đi ông! Đừng đổ vấy, ông ơi!

Anh ngồi xuống ghế, bình tĩnh nét mặt:

– Thí dụ tôi có trách nhiệm thật về cái chết của Quân, liệu mình có còn yêu tôi không?

Hằng cau mày hồi lâu rồi:

- Mình đừng thí dụ nữa. Nếu thật, thà cứ thú thật, tôi sẽ có ý

kiến sau. Tôi muốn chồng tôi phải là người thực thà!

– Tôi không nói thật được.

– Nói thế, cũng như thú tội. Cử chỉ ấy cũng đã đủ tố cáo...

Anh đập bàn, quát:

– Tố cáo một tên sát nhân, phải không? Hằng? Mình không đáp à? Thôi, thế là hết! Mình đã ngỡ tôi thế là xong. Không còn cách gì cứu vớt nổi nữa. Mà mình ngỡ là phải! Quả tôi đã có trách nhiệm về cái chết ấy thật. Tôi chẳng muốn hỏi mình nghĩ sao đến tôi nữa! Thôi, ta xa nhau! Chúc Hằng sung sướng. Đã có Huỳnh Đức yêu quý mình. Thôi, tôi chỉ là một đứa khốn nạn!

Thế là Việt Anh cầm mũ, bước ra nhanh.

Hằng chạy theo, gọi thất thanh:

– Việt Anh! Việt Anh!!!

Nhưng chàng không hề quay cổ lại.

Hằng ngã dài dưới đất. Các cô khán hộ chạy đến bê nàng vào giường.

Khi Hằng mở mắt, thì thấy Huỳnh Đức đã ngồi bên giường, giữa lúc trời rét mà cái trán Đức cũng thấy lấm tấm mồ hôi.

Chương 9

Huỳnh Đức đứng tựa bao lan, vắn vớ nhìn xuống đường... Tiết trời nặng nề oi ả một cách chưa từng thấy có. Cây cối đứng im lặng như trong một bức tranh.

Đức kéo một hơi thuốc lá rất dài, đặt ý nghĩ vào làn khói thuốc xanh... Chàng lại nhìn xuống con đường nhựa vắng tanh mà giữa là con đường xe điện hiện ra bằng hai vệt sáng dài bởi ánh đèn hai bên chiếu xuống. Chợt thấy tiếng lịch kịch một chiếc xe bò... Chàng chăm chú nhìn thì thấy một người đàn ông cưỡi trần trùng trực ngồi trên thỏi sáo rất vui vẻ để cho một người đàn bà làm bò thoăn thoắt kéo... Đức bỗng phát lên một câu: “Biết đâu cặp vợ chồng nghèo khổ ấy lại không sung sướng bằng vạn mình!”.

Chàng liền quay vào phòng giấy, vắn quạt, và lấy ra một quyển vở nhỏ, cầm bút định viết... Cầm bút lên, nghĩ ngợi lại đặt bút xuống, để mà thở dài... Sau chàng đứng lên đi đi lại lại trong phòng, cái đầu cúi xuống, cái đầu nặng trĩu những ý nghĩ... Sau cùng, chàng cầm vở, ra nằm xuống ghế.

Quyển vở bìa da, cạnh vàng, chàng muốn nhờ nó mà ghi thêm mọi sự đã xảy ra trong đời chàng bằng vài trang nhật ký nữa. Cho nên chàng phải đọc lại cả những điều đã viết từ xưa.

NGÀY MÔNG 5, THÁNG CHẠP, 1934.

Thế mà nay tôi đã quyết định làm một việc xưa kia chưa hề nghĩ đến. Thật vậy, bây giờ tôi mới hiểu rằng những người viết nhật ký không phải toàn là dở hơi. Tôi, Huỳnh Đức, một người xưa nay ghét nhất những chuyện ngôn tình, mà bây giờ cũng viết nhật ký, vì tình.

Tiếc rằng mình không viết ngay từ khi tưởng là được hưởng hạnh phúc. Đáng lẽ ra, phải viết ngay sau tối tân hôn với Tiết Hằng, người tôi yêu quý nhất đời, người làm cho tôi tưởng rằng cuộc đời vẫn là mới mẻ, mặc dầu đến lần này tôi lấy vợ đã là lần thứ hai.

Hiện giờ tôi không còn nhớ gì đến người vợ trước cả. Tiết Hằng đã xóa hết đoạn đời dĩ vãng nặng nề của tôi. Đáng lẽ ra, tôi phải ghi chép ngay bao nhiêu tính tình, bao mối xúc cảm, ngay sau tối tân hôn hoặc ngay sau khi Hằng bảo tôi rằng có thể kết bạn được với tôi, vì Việt Anh là người nàng không thể lấy được. Buổi tối hôm ấy, tôi thấy tôi sung sướng nhất đời. Vậy mà đến bây giờ mới bắt đầu chép nhật ký! Thật vậy, khi người ta sung sướng thì người ta không muốn ghi nhớ gì cả. Người ta chỉ thấy cần ghi chép tính tình khi người ta muốn than vãn, khi nào người ta nghi ngờ cái sung sướng của người ta mà thôi.

NGÀY 11.

Đã sáu hôm nay tôi mới lại giở đến cuốn nhật ký này. Nếu chép cả thì cứ năm phút lại chép một lần, đương ăn cũng phải chép nhật ký, đương ngồi xe hơi cũng phải chép nhật ký, đương đi thăm mộ cũng phải chép nhật ký, đương tắm nữa, cũng phải chép nhật ký! Tôi không thể như người khác được. Vả lại tôi sợ nhất những ý nghĩ lo buồn.

Hôm nay tôi không buồn nên mới cầm đến bút. Là vì Tiết Hằng đã lành mạnh hẳn. Tiết Hằng, người tôi đã yêu quý nhất đời, đã làm tôi đau khổ nhất đời vì một mối tình tưởng là vô hy vọng, mà bây giờ đã là vợ tôi hẳn hoi!

Hơn một tháng nay, sau khi lấy Hằng, tôi chỉ gia công mà nâng niu chiều chuộng nàng, săn sóc thuốc thang cho nàng, mà chưa hề hỏi xin nàng một lời ái ân nào cả. Nay mai tôi sẽ hỏi, vì nàng đã

được bình yên. Chỉ yêu người ta, được cái quyền yêu người ta, thế đã là hạnh phúc đấy hẳn.

NGÀY 14.

Đã mấy hôm nay, tôi phải ngẫm nghĩ mãi về chữ hạnh phúc ở đời. Xưa kia tôi tưởng rằng say mê ai, lấy được người ấy, thế là hưởng hạnh phúc. Trong tuổi thiếu niên, các bạn tôi vẫn nói với tôi đại khái: “Anh ơi, tôi mà lấy được người ấy thì là tôi “nắm” được hạnh phúc ở đời”. Hồi bấy giờ, lần nào tôi cũng đã gật đầu, mà cho là phải. Nếu hôm nay, ai đến nói như vậy thì tôi sẽ gắt lên rằng: “Anh là đồ ngu dại! Liệu rồi người ta có yêu anh như anh yêu người ta không, mặc dầu khi người ta đã là vợ anh!”.

NGÀY 15.

Cả ngày hôm nay, tôi hối hận, vì đã không viết nhật ký ngay từ khi Tiết Hằng là vợ tôi. Từ lúc bắt đầu tôi thấy tôi lấy được nàng, tôi đã sung sướng. Vậy mà, những ý nghĩ vui vẻ đã qua, tôi lại không chép, để cho đến ngày nay, chỉ phải chép những ý nghĩ buồn khổ, có khi lo buồn.

NGÀY 25.

Dễ thường Hằng không yêu tôi như tôi vẫn tưởng.

Có khi vì không lấy được Việt Anh thì lấy tôi là hơn, lấy tôi để mà thương hại tôi cũng nên. Sự thương hại không phải là ái tình. Mà tại sao tôi lại có những ý nghĩ này? Là vì tôi đã để công trong năm ngày trời săn sóc nàng, luôn luôn nói: “Hằng ơi, tôi yêu quý mình nhất đời”, mà không bao giờ thấy nàng nói cho tôi lấy một câu đại khái rằng “Tôi yêu cậu”. Nàng chỉ đáp lại bằng một nụ cười có vẻ “cho phải phép” mà thôi. Tôi Huỳnh Đức, một người đứng tuổi, cũng không ngu hèn gì mà tôi cứ phải nâng niu một người đàn bà đã thuộc quyền sở hữu của mình, để mà mong một ngày kia người ta sẽ thoát ra những câu ân ái tha thiết với mình, mà cái

“Ngày kia” ấy chưa biết bao giờ mới đến... đã bao lần tôi muốn hỏi Hằng rằng nàng yêu quý tôi như thế nào, vậy mà cứ định hỏi thì lại thôi. Nếu vợ tôi quả thực yêu quý tôi thì rồi cũng có khi tự nhiên phải nói... Ái tình không phải là sự kêu xin mà có được. Nếu tôi hỏi, vợ tôi phải gượng đáp là có yêu tôi thì còn quý hóa nỗi gì?

NGÀY 28.

Không, Tiết Hằng là một người đức phụ, là một người vợ gương mẫu, không có điều gì trái đạo cả. Thế thì tôi oán giận thế nào được vợ tôi?

NGÀY 4 THÁNG GIÊNG 1935.

Cái thái độ của nàng vẫn thế thôi, không thay đổi gì cả. Nàng chỉ là một người vợ hiền! Tôi, tôi muốn Hằng thà là một người vợ có tính xấu, nhưng mà yêu tôi.

NGÀY 10.

Tôi có nên cứ coi Hằng như một người nhân tình không? Các nhà văn hào đều nói rằng ái tình là một món mỹ thuật, người nào muốn đắc thắng trong tình trường, ít ra cũng phải có tư cách một nghệ sĩ. Hay là tôi đã vụng dại trong cuộc đi chinh phục lòng yêu của Hằng? Dễ thường vì mình sốt sắng, si tình quá, khúm núm quá, nên người ta coi rẻ mình cũng nên. Ở đời này, nhiều khi có lắm việc không còn luận lý học nào cắt nghĩa nổi. Anh chồng kia, tư cách rất đáng鄙, lại được vợ yêu chiều. Chị vợ nọ, chỉ làm hại và lừa dối chồng, mà được chồng kính nể cũng nên. Mình cứ tưởng hết cách bày tỏ lòng yêu của mình ra thì một ngày kia, không sớm thì chậm, sẽ được đáp lại, có khi mình lầm. Có lẽ tôi cứ lãnh đạm mà giữ địa vị một người chồng, nghĩa là một người mà vợ có bốn phận phải yêu, thì Hằng mới yêu tôi cũng nên...

NGÀY 20.

Tôi đã dùng cái chính sách ấy trong mười hôm mà không ăn

thua gì cả. Săn sóc hay lãnh đạm, Hằng cũng vậy mà thôi.

Nàng đã lấy tư cách một người vợ đối với chồng thôi thì nàng còn phải phàn nàn gì!

Không, tôi chỉ được coi là một người chồng chứ không phải được hưởng lòng yêu của một người nhân tình, nghĩa là của một kẻ trong khi yêu mình vẫn không quên bắt bẻ mình, Hằng chỉ là vợ tôi, hết chuyện!

NGÀY 22.

Người ta khi đã yêu một lần, thì lần sau không bao giờ có thể yêu như lần thứ nhất được. Vậy tôi có cần phải ghen với Hằng về đoạn đời trước của Hằng không? Tôi có cần đả động đến Đào Quân và Việt Anh, nhất là Việt Anh, không? Tôi phải suy nghĩ lắm mới được.

NGÀY 29.

Trời ơi, tôi đã tưởng là sung sướng về ái tình! Tôi đã lầm mà sự nhận ra cái lầm ấy có thể giết chết mất bao nhiêu sức sống trong lòng tôi. Hằng không phải là yêu tôi, chính ra bằng lòng lấy tôi là vì bốn phận! Mà tôi cứ phải nghĩ rằng có một người vợ đẹp, có nết, thế chưa đủ làm cho tôi sung sướng, cứ phải khao khát ái tình! Thật vậy, ái tình là một việc, mà hôn sự là một việc khác.

NGÀY 4 THÁNG HAI.

Hôm nay, chúng tôi đã cãi nhau. Lần đầu tôi chạm đến lòng tự ái của Hằng và lần đầu, Hằng đã gắt tôi, giận tôi đã đả động đến Đào Quân, và Việt Anh.

Điều nên nhớ: có yêu thì mới giận. Tôi cũng sung sướng rồi.

NGÀY 5.

Dù sao đi nữa, từ khi tôi kết bạn với Tiết Hằng rồi thì cuộc đời tôi cũng thấy đỡ quạnh hiu. Dĩ thường tôi không nên còn phàn nàn gì mới phải. Tôi đã lấy được một người đàn bà mà tôi kính mến và

quả thật cũng là đáng kính mến hơn nhất trong tất cả các người đàn bà. Tôi cũng nên nhũn nhận, đừng hy vọng rằng người đàn bà ấy đem tấm chăn ái tình ra trao tặng cho tôi. Nếu ai hỏi vợ tôi không yêu tôi chẳng, thì tôi không biết nên đáp thế nào cả. Bảo là được yêu cũng chẳng phải, mà bảo là bị ghét cũng không xuôi tai. Phải là chồng Tiết Hằng mới thấy như thế. Hình như nàng cũng đã cố sức tìm mọi cách cho tôi vui lòng. Chính ra, Hằng là đáng phàn nàn hơn tôi, vậy mà hình như nàng lại muốn phàn nàn cho tôi. Nàng đã hết sức giấu kín bao nhiêu nỗi khổ tâm của nàng. Tôi không thể nào hiểu rằng vì những lẽ gì mà nàng vẫn âm thầm đau khổ. Như thế đã đủ khốn nạn cho tôi chưa!

NGÀY 8.

Có lẽ tôi sắp hiểu rõ sự thực. Vì các cuộc sống chung với Hằng mấy tháng nay đã khiến tôi phải nghĩ lại cái ngày mà Hằng bảo muốn lấy tôi. Tôi ngu dại quá, vì mãi đến bây giờ mới nghĩ đến cử chỉ của Hằng hồi ấy.

Chao ôi! Buổi tối hôm ấy, tại bệnh viện St. Paul, có ai trông thấy Hằng run sợ nép vào ngực tôi mà thở hồng hộc, mà khóc rưng rức, thì mới rõ một người đàn bà trong lúc khốn khổ, không tự chủ, tự mình cũng không dám tin mình. Nàng đã hấp tấp nói: “Anh Đức, anh lấy tôi đi!” vội vàng mà ai oán cũng như nàng kêu: “Ai cứu tôi với!” vậy. Lúc đó, tôi choáng váng, tê mê cả người, cảm động hết sức, mặc dầu chưa rõ căn nguyên. Tôi đã tìm mọi cách để hỏi han nàng, dỗ dành cho nàng nói để biết sự thực... Thì, Hằng đã nhìn tôi một cách như kêu van mà rằng: “Xin đừng bắt tôi cung khai gì cả, xin đừng hỏi han gì tôi nữa! Anh chỉ nên mau mau cứu vớt tôi mà thôi, phải, anh mau cứu vớt tôi!”. Cho khỏi những tai họa tày đình gì? Lúc ấy nào tôi có hiểu! Và ngay bây giờ nữa, nào tôi đã hiểu! Tôi chỉ nhớ rằng buổi tối hôm ấy, Hằng đã có cái thần thái hãi hùng kinh sợ của một con chim gáy vừa tránh khỏi đạn

mà bay vào nắp được trong một bụi tre rậm rạp, là tôi. Thật vậy, nàng đã có cái tâm thần bàng hoàng của một người vừa thoát chết, nhưng mà vẫn phải sợ hãi vì vẫn còn có thể bị chết được nếu không giờ tay cầu cứu về phía tôi... Chính là Hằng đã muốn cho việc bách niên phải thành ngay lập tức. Người ngoài, nếu có biết tất cũng thấy rằng nàng vội vàng lấy tôi để tránh khỏi một sự nguy hiểm gì, lấy ngay tôi cho xong chuyện đi, cho không thể nào gỡ lại, cứu chữa lại được nữa, hình như chính nàng, nàng cũng sợ là không lấy nhau ngay thì rồi nàng lại đổi ý, lại sai lời chẳng. “Anh mau cứu tôi!” những lời nói run sợ một cách đáng lạ lòng kia, ngay bây giờ, ngồi viết những dòng này, tôi thấy như bên tai vẫn còn văng vẳng!...

NGÀY 9.

Hôm nay, trong một cuộc hội họp, tình cờ chung quanh tôi, người ta đã nói đến Việt Anh. Máu tôi lúc ấy sôi lên, làm cho tôi chỉ muốn uống rõ nhiều rượu mà không thể nào ăn được những mỹ vị khác nữa. Tôi còn sống ngày nào thì tôi còn phải căm hờn Việt Anh ngày ấy, vì chính hắn đã làm khổ Tiết Hằng. Than ôi, tôi yêu quý Hằng đến nỗi rằng giá Hằng lấy hắn mà hưởng hạnh phúc ở đời thì tôi cũng xin vâng, tôi cũng sẵn lòng hy sinh...

Tôi, tôi muốn quên tôi đi mà sống bằng cái hạnh phúc của người mà tôi yêu quý! Tại sao hai người đã đính hôn với nhau rồi mà việc đến nỗi ngang trở? Việt Anh hối hôn hay là Tiết Hằng đã hối hôn? Mà sao Việt Anh lại bỏ nàng mà ra đi biệt tăm hơi như thế? Tôi không biết một tí nào cả... Tôi muốn biết lắm mà không sao được, Hằng chẳng bao giờ buồn kể lể gì với tôi...

NGÀY 10.

Nhưng tôi cần phải ghi rằng dù không biết về những đoạn đời trước của Hằng thì tôi cũng tin rằng không bao giờ Hằng đã là người yêu của Việt Anh, trước cũng như sự khi Đào Quân rủ ro

thiệt mạng, về điều đó nàng đã thề với tôi, mà tôi cũng đã tin, phải, tôi, tôi cũng đã tin! Việt Anh là người bạn của Quân... Sau khi Quân chết, đã hỏi nàng... Thấy người cũng khá, nàng đã nhận lời... ấy đầu đuôi hình như chỉ có thế. Sau khi dò la thăm hỏi những người biết Việt Anh thì tôi rõ rằng khi định kết bạn với Hằng, Việt Anh vẫn không thôi dan díu với một vài ả giang hồ. Tôi đoán rằng việc ấy khiến Hằng lấy làm bất bình nên nàng mới trái ước cùng Anh. Có lẽ nàng đã yêu quý Việt Anh cũng nên song vì phải gìn giữ, vì phải tự trọng. Hằng đã bỏ Việt Anh và thuận lấy tôi. Cái câu: “Anh mau cứu vớt lấy tôi” chắc cũng không có nghĩa gì khác.

NGÀY 11.

Mai, tôi phải đi Hòn Gay đến năm hôm mới về được. Mà vợ tôi, ngay hôm nay, cũng đã về cùng nhạc phụ tôi.

NGÀY 17.

Hôm nay tôi đã về quê đón vợ tôi ra. Nhạc phụ tôi xem ý vui vẻ lắm. Tất nhiên Hằng đã khéo léo giữ gìn lắm, vì nhạc phụ tôi sung sướng bao nhiêu thì chắc vợ tôi âm thầm đau khổ bấy nhiêu. Tôi cũng vậy.

NGÀY 18.

Tự nhiên, hôm nay tôi nói với Hằng: “Mình ơi, tôi là một người bạn của mình, để giữ trọn một cái nghĩa cả đối với mình, một người cùng mình đi trong đời và cái địa vị tôi - Trời ơi! Tôi đã hiểu rõ - chỉ là làm thế nào cho Hằng thấy rằng cuộc đời là dễ chịu, là có thể sống được, là cũng không hoàn toàn đáng buồn, là... nói tóm lại, thì tôi không làm cho Hằng phải bức mình, có phải thế không?”. Hằng đáp rằng: “Xin cảm tạ anh”. Tôi hỏi cảm tạ vì lẽ gì, thì Hằng lại nói: “Cảm tạ vì anh đã cứu sống được tôi. Bây giờ ta cũng nên nhắc lại chuyện cũ... Tôi, Tiết Hằng khốn nạn này, đương sắp chết,

đương bị đắm đuối, thì nhờ có anh giơ tay ra cứu; và anh đã cứu khỏi chết một người đàn bà. Anh Đức ơi, suýt nữa thì tôi chết... chết!... Nay tôi sống... tôi như người vừa khỏi một bệnh nặng, bây giờ tôi gần khỏi hẳn, vì nhờ có anh là một ông thầy thuốc giỏi”.

Nói rồi, nàng cúi đầu cảm động một lúc khá lâu. Sau chúng tôi lại hỏi nhau và đáp nhau, nghĩa là giữ miếng nhau, thế này:

– Tôi cam đoan là thầy thuốc sẽ đem hết lương tâm và tài nghệ ra chạy chữa cho mình. Nhưng mà mình nên biết giúp đỡ thầy thuốc trong cái cuộc khó khăn ấy. Mình phải kể lễ hết cho thầy thuốc nghe... Nếu thầy thuốc không hiểu rõ được căn bệnh...

– Không, Hằng đã khỏi hẳn rồi. Bây giờ Hằng đã như người ăn lại bữa...

– Nếu Hằng khỏi rồi thì vì lẽ gì lại cứ phải giấu giếm tôi? Mình ơi, nói rõ cho tôi nghe đi... Bảo cho tôi rõ là ai đã gây ra cuộc to duyên lỡ dở giữa mình và Việt Anh...

– Tôi không muốn nói, mà nếu có muốn, cũng không thể nói được. Vả lại mình cứ nhắc lại chuyện cũ làm gì? Thôi đừng hỏi nữa, để cho tôi quên đi, quên mọi sự đi, để hoàn toàn yêu mình.

– Tôi tưởng những lời lẽ ấy cũng làm tôi sung sướng được trong một phút.

NGÀY 24

Hôm nay tôi nhận được thư của Việt Anh! Mà Việt Anh muốn vợ chồng tôi tiếp anh ta trong năm phút. Tôi nên đáp thế nào? Có lẽ tiếp hẳn là phải. Trước mặt hẳn, vợ tôi có những cử chỉ bình tĩnh hoặc rối loạn thế nào là tôi đủ khám phá nổi những ý nghĩ bí mật kia. Tôi cứ việc trả lời Việt Anh mà không báo cho Hằng biết mới được. Nếu cho vợ tôi biết, chắc vợ tôi chẳng bằng lòng nào...

Đọc lại cuốn nhật ký mới viết có đến đây, Huỳnh Đức lại ngồi lên, mặt bần thần và li bì như ngái ngủ. Chàng thở dài rồi rón rén

sang bên buồng Hằng. Bóng điện xanh lồng trong tua xanh chiếu ra làn ánh sáng mát mẻ dễ chịu. Thấy vợ như đã yên nghỉ, Đức rón rén đến bên giường, để tay vào trán Hằng thì vừa lúc nàng chợt thức giấc, dụi mắt và ngơ ngác nhìn quanh...

– Mình chưa ngủ kia à?

– Có, tôi đã ngủ được một lúc... Chợt thức dậy nên sang đây xem em có cần dùng gì...

– Không, tôi ngủ đây. Mình cũng ngủ đi.

– Mình có nóng không?

– Không.

– Tôi vắn quạt nhẹ nhẹ để mình nghỉ nhé?

– Thôi... Tôi mệt lắm, mình đừng hỏi nữa.

Rồi Hằng tựa mình, quay mặt vào tường. Đức đứng lại nhìn nàng một lúc rồi quay ra, khẽ khép cửa phòng lại. Chàng cầm cuốn nhật ký ra ngồi bàn giấy, lấy bút viết:

NGÀY 25.

Thôi, thế là xong. Sau một ngày nghĩ ngợi, tôi đã đáp thư cho Việt Anh, hẹn hấn mai cứ đến. Tôi đã kết bạn với Tiết Hằng được mấy tháng trời rồi. Trong mấy tháng, cuộc đời sống chung kể cũng là bình tĩnh, vì chưa có một cuộc phong ba nào đến làm gợn mặt bể tình, dù là cái tình vợ chồng của chúng tôi. Vậy mà tôi đã táo tợn nhận lời cùng Việt Anh! Ngày mai tôi sẽ khỏi bị cái khổ là không hiểu biết gì cả. Tôi sẽ biết và tôi lo sau khi biết, sẽ phải đau khổ! Từ mai trở đi, Huỳnh Đức là người khôn ngoan hay là kẻ ngu dại, thì Huỳnh Đức sẽ rõ. Nếu biết mà đau khổ, thà biết. Còn hơn như thế này. Chỉ còn một ngày nữa. Tôi cố kiên tâm...

Chương 10

Mặt trời buổi sáng đã bắt đầu dòm dỏi vào phòng ăn. Trên trần nhà có in bóng mấy cây hoa hồng ở bên ngoài cửa sổ. Lớp bóng đen của những hoa, lá, và cành lộn xộn, không trật tự nào nữa, lại nhấp nháy rung động, thì quả nhiên đẹp hơn những hoa với lá đã vẽ sẵn trên trần nhà.

Huỳnh Đức đứng thất ca vát trước gương và cất tiếng gọi:

– Nguyên!

Sau tiếng dạ dài, con đòi chạy lên thì Đức bảo:

– Lên mời bà xuống điểm tâm.

Đức ngồi vào bàn chờ độ vài phút thì vợ chàng đã xuống. Với cái áo màu hồ thủy mặc cầu thả không cài khuy, với món tóc vấn tạm, để rối loạn trên đầu, Hằng lại đẹp hơn những lúc trang điểm cho thật óng chuốt.

Đức hỏi:

– Đêm qua mình ngủ ngon giấc?

– Vâng.

– Chốc nữa mình có cần bảo nó đánh xe lên Hồ Tây không?

– Thôi.

– Có gì lạ không?

Hằng bật cười mà rằng:

– Mình gàn lắm! Lại còn có gì nữa?

Đức cau mày mà rằng:

– Phải, tôi chả gàn thì còn ai gàn! Tôi gàn vì tôi săn sóc đến vợ tôi quá. Chỉ vì thế, mắc tiếng gàn.

Hằng cười, hỏi trêu:

– Chứ không ư?

Đức để cốc sữa lên miệng, uống một hớp rồi tiếp:

– Còn mình thì không bao giờ mình gàn một tí nào cả. Thật thế.

– Vì lẽ gì?

– Vì bao giờ mình lại thêm sẵn sóc đến chồng mà hỏi chồng rằng: có gì lạ không?

Hằng tủm tỉm cười, dịu dàng hỏi:

– Thế mình có gì lạ không?

– Tôi thì còn có cái gì lạ được nữa.

– Thế thì còn cần gì tôi phải hỏi mình?

Hằng nói xong cũng nâng cốc sữa... Lúc đó, Đức cúi mặt nhìn xuống cốc, nói dần từng tiếng:

– Nói chứ thế mà cũng có một sự lạ...

Hằng không hỏi, chỉ giương cặp mắt ngạc nhiên nhìn chồng. Song Đức cũng dăm dăm nhìn vợ, không chịu nói ngay, khiến cho sự im lặng trong một lúc hóa ra nặng nề khó chịu. Sau cùng, Đức nói tiếp, và trong khi nói vẫn không quên nhìn chòng chọc vào mặt vợ.

– Việt Anh có gửi cho tôi một bức thư... yêu cầu vợ chồng chúng ta tiếp hán một buổi. Mọi có muốn đọc lá thư ấy không?

– Thôi, mình đã đọc rồi thì tôi chả cần gì phải đọc nữa.

– Mọi nghĩ thế nào?

– Cậu nghĩ thế nào?

– Nhận lời!

Hằng tái mặt, cúi đầu xuống. Chân tay nàng run lẩy bẩy... Những hơi thở rối loạn làm cho cái ngực của nàng rung động, phập

phông, như ngực một người chạy thi lúc đã tới đích... Cái thìa bạc tự nhiên ở tay nàng rơi xuống thêm gạch, làm một tiếng keng. Nàng thất thanh hỏi, như người sợ hãi gì, thì thào rằng:

– Mình đã nhận lời đấy à?

Đức cảm tức nhìn cái thái độ đáng cảm tức của vợ. Mãi mới đáp:

– Tôi chưa trả lời... Vì còn muốn hỏi ý kiến Hằng...

– Thế thì từ chối đi! Hoặc là mặc kệ, không trả lời gì cả.

– Vì lẽ gì?

– Vì lẽ gì? Mình lại phải hỏi à?

– Việt Anh xưa kia là bạn thân của Đào Quân... Dù sao nữa, người ta cũng là chỗ quen thuộc cũ với mình... Vả lại, người ta cũng đã quen thuộc tôi... Người ta muốn đến chơi, việc gì tôi lại không tiếp?

– Nhưng mà người ta đã hỏi tôi... Rồi chúng tôi lại không lấy nhau! Tôi không muốn giáp mặt người ấy!

Đức thản nhiên căn vặn:

– Việc gì mà sợ? Nếu mình xưa kia không có tình gì với...

Đến đây thì Hằng không còn chịu nổi nữa. Nàng gắt:

– Nhưng mà tôi không muốn thì sao?

Song le chồng nàng vẫn còn dịu giọng:

– Sao lại không muốn? Hằng ơi, cái thái độ khó hiểu của mình, sự im lặng của mình làm cho người chồng đáng yêu nhất đời, hiền lành nhất đời, cũng phải nổi ghen. Bây giờ mới đến lúc tôi nói rõ ra với vợ tôi là tôi không thể nào chịu nổi nữa! Tôi đã đến lúc bực tức đến cực điểm rồi! Tôi cần phải biết hết mọi sự! Việt Anh với mình đã có những điều gì mà mình cứ giấu mãi tôi? Hở Hằng?

– Chẳng có gì cả.

– Nhiều lắm! Mình giấu tôi nhiều điều lắm! Mà tôi, tôi lại muốn

biết rõ, và tôi tưởng tôi cũng có quyền biết rõ, tôi, hiện nay là chồng mình! Hằng! Việt Anh đã là tình quân của mình, có phải thế không?

– Tôi tưởng đã nhiều lần tôi nói với mình rằng không thì phải.

– Bây giờ thì không thể tin được mình nữa rồi.

Hằng chỉ bình tĩnh mà rằng:

– Cảm ơn!

Đức đứng phắt lên, đẩy hất ghế ra sau lưng, to tiếng.

– À, thế thì dễ thường tôi phải xin lỗi mình đấy nhỉ? Nhưng đến lúc này. Hằng mà là tôi thì Hằng sẽ trông thấy Hằng có những thái độ kỳ lạ, khi chợt nghe thấy tôi nói đến tên Việt Anh thôi, mặt mày mình cũng đủ biến sắc, chân tay mình cũng đã run lên lập cập! Vậy mà mình tưởng tôi mù à? Mình đã là người yêu của Việt Anh!

– Im đi! Mình im ngay đi!

– Mình đã là người yêu của Việt Anh, rồi thì mình vì một tai họa gì, đã không lấy được Việt Anh, cho nên mình đến nay cũng vẫn đau khổ, cho nên mình mới sợ phải gặp mặt người ấy!

– Ô hay! Mình có im đi không?

– Được lắm! Mình không chịu thú thật gì cả thì để tôi, chính tôi, tôi sẽ hỏi thẳng Việt Anh!

Hằng cũng đứng lên, làm một hồi:

– Tôi cấm mình đây! Tôi cấm mình giáp mặt Việt Anh đấy! Coi chừng đấy, Đức ạ! Cuộc sum họp của chúng ta rất là mỏng mảnh... Mình chỉ vô lý một tí, nhỡ tay một cái, là có thể chúng ta đoạn tuyệt nhau, mình nên coi chừng! Khi tôi nói rằng mình không nên tiếp người ấy chính là vì tôi lo sợ cho cuộc tình duyên của chúng ta! Người ấy là một người tai hại, mình nghe ra chưa? Tai hại cho hết

thấy mọi người, có thể làm rớt mất hạnh phúc của mọi người! Đây mình xem! Bởi với người ấy, tôi chỉ ghê sợ, phải, ghê sợ!

Đức quắc mắt lên, ghen ngào mà rằng:

– Tôi tưởng đó chỉ là lòng căm hờn! Mà lòng căm hờn thì vẫn còn là lòng yêu!

– Nếu tôi yêu Việt Anh thì tôi lại lấy Huỳnh Đức à? Tôi lại phó cho mình cả cuộc đời tôi à?

– Cả cuộc đời? Mình muốn nói gì? Hằng! Mình muốn nói gì? Cả cuộc đời mà tôi không hề biết mình có những ý nghĩ gì, mình đau khổ vì lẽ gì à? Hằng!

– Hay là tôi phải nói dối để cho mình sung sướng?

– Phải thật thà! Bao giờ cũng phải thật thà. Vào trường hợp nào cũng phải thật thà, dù sự gì đã xảy ra nữa, cũng phải thật thà! Chỉ có sự thật thà là đáng quý.

– Tôi biết bịa đặt gì bây giờ để cho mình yên tâm?

– Hằng cứ việc nói thật! Không thì Việt Anh cũng nói. Tôi sẽ hỏi hần và chắc hần sẽ nói.

– Tôi cảm mình nhận lời tiếp hần đấy!

– Tôi đã nhận lời rồi.

– Mình đã nhận lời rồi à? Để hỏi Việt Anh về tôi đấy à?

– Mà Việt Anh sắp đến ngay bây giờ đây này.

– Trời ơi! Không ngờ chưa! Tôi tưởng tôi không nói thì mình khỏi phải đau khổ, vì nói ra, rồi mình sẽ hối hận là đã bắt tôi nói rõ. Nếu mình muốn Việt Anh nói rõ thì thà để vợ mình nói còn kín chuyện hơn. Mình hứa là sẽ không hối hận đi, tôi sẽ nói lập tức!

– Tôi không hối gì cả!

Hằng ngồi xuống ghế, hần học tiếp:

– Phải, tôi, tôi đã là người yêu của Việt Anh.

Đức thở dài một cái ra vẻ hả lòng hả dạ lắm:

– Biết mà!

Hằng phát điên lên, nói rất nhanh và to tiếng:

– Chính thế! Tôi đã là người yêu của Việt Anh, từ trước khi Đào Quân chết nữa! Tôi đã lừa chồng tôi mãi, mãi mãi, một cách khôn ngoan, một cách đáng bỉ. Từ khi còn đi học với nhau, chúng tôi đã đem lòng yêu quý nhau. Vậy mà tôi không lấy nổi Việt Anh, vì bố mẹ tôi giàu. Đào Quân cũng giàu, mà Việt Anh thì lại nghèo. Thế nghĩa là khi còn là con gái ngây thơ và sau khi đã lấy chồng, tôi cũng là tình nhân của Việt Anh mãi mãi! Tôi đã lừa dối Đào Quân mãi, mình hiểu rõ chưa? Bây giờ thì mình đã trông thấy rõ cái hình thù của Tiết Hằng là một con đàn bà ghê tởm mà mình yêu quý nhất đời, hay là chưa? Mình muốn biết đến đây thôi hay là mình còn muốn biết thêm nữa, muốn biết rõ hơn nữa?

Bị thương nặng, Huỳnh Đức ngã ngồi xuống ghế. Chân và tay của chàng đều run bần bật lên. Hai tay chàng bưng lấy thái dương như choáng váng vì say nắng vậy. Nhưng mà Hằng cũng không tha, nói luôn thêm một thôi một hồi:

– Phải, Việt Anh là tình quân của tôi... Chúng tôi yêu nhau, quán quít nhau, tưởng không lấy nhau thì không sống được... Vậy mà rồi tôi bỏ chàng. Không phải! Chính ra tôi nhầm, vì ấy là Việt Anh bỏ tôi. Bỏ tôi vì một người đàn bà khác. Nghĩa là quả tim tôi vẫn còn dấu vết nỗi đau xưa! Thế mà chồng tôi muốn bắt tôi phải hợp mặt với kẻ đã phụ tình tôi! Thế mà chồng tôi tưởng hễ tôi trông thấy bạc tình lang thì tôi mới được sung sướng trong lòng!... Nhưng mà bây giờ thì chồng tôi đã biết rồi, chắc là đã đủ sung sướng rồi. Từ bây giờ chắc là hết những tấn kịch ghen tuông nhau, cắn vụn nhau, tra khảo nhau! Từ bây giờ trở đi, chắc là tôi được nằm yên một mình mà khóc!

Nói đến đó, nước mắt ứa ra giàn giụa. Hằng chỉ kịp lôi vạt áo lên lau mặt, đứng nức nở một lúc rồi choáng váng đi ra ngoài phòng, lên gác, tiếng dép nặng nề vỗ bình bịch vào những bậc thang.

Còn Đức thì vẫn ngồi, ngồi ngây người ra như tượng gỗ vậy.

Năm phút...

Mười phút...

Huỳnh Đức vẫn cứ ngồi ngây ra như thế thì chợt từ bên ngoài giàn lý, một hồi còi điện kêu ran lên, người làm vườn ló đầu vào:

– Thưa ông, có một ông vào!

– Mời vào.

Đức nói xong vội đứng lên, ra soi gương, sửa sang lại nét mặt... Một hồi gót giày nghiêng trên đường cuội lạo sạo, thì rồi... Việt Anh. Nhưng mà đó là Việt Anh khác chứ không còn là Việt Anh ngày trước nữa. Má chàng hõm lại, da chàng tái đi. Trông già hẳn đi như đã sống thêm mười năm nữa vậy.

Hai người đứng nhìn nhau một lúc lâu rồi Việt Anh cất tiếng:

– Kính chào ông...

Đức trở ghế mà rằng:

– Anh ngồi chơi. Chúng ta đã quen thuộc nhau, việc gì còn khách sáo thế? - Rồi chàng nhìn vào phía trong nhà, phán rằng: - Bồi đâu, dọn bàn đi mày.

Chờ khi người bồi mang khay cốc tách ra ngoài phòng rồi, Việt Anh mới nói với Huỳnh Đức:

– Cảm ơn anh đã sẵn lòng tiếp tôi. Cảm ơn cả chị ấy nữa. Tôi mong chị ấy cũng sẵn lòng tiếp tôi như anh.

Đức ngồi ngay ngắn lên mà rằng:

– Nhà tôi không bằng lòng gặp anh...

Việt Anh sững sốt hỏi:

– Vậy mà trong cái thư của anh gửi cho tôi...

Thì Đức cắt lời:

– Về sau, nó lại đổi ý.

Nghe đến đó, Việt Anh buồn rầu, nhìn vào gầm bàn, Đức thêm.

– Và tôi mong rằng từ nay trở đi, anh đừng nên tìm cách gặp mặt Tiết Hằng... Anh lại nên tránh sự gặp mặt cả tôi nữa.

Tức thì Việt Anh đứng lên, chỉ vào mặt Đức mà rằng:

– Tôi, tôi, rất vui lòng gìn giữ cho Tiết Hằng khỏi bực mình mà thôi, còn ngoài ra, lời yêu cầu của anh nghe không thể lọt tai được! Tôi xin phép anh mà nói rằng lời lẽ trong thư của anh với cái thái độ bây giờ của anh làm cho tôi rất ngạc nhiên. Tôi muốn đi đâu thì đi, đến đâu thì đến, mà nếu anh không có thư trả lời, tất nhiên tôi đã không đến.

– Tôi dịu dàng yêu cầu anh sao anh lại sừng sộ thế?

– Thế còn anh? Thế cái giọng ôn tồn một cách giả dối, dịu dàng mà rất hách dịch của anh vừa rồi? Một người đắc thắng một cuộc đời, một người gặp đủ mọi sự may mắn, là anh, mà như anh, thì là một người kém lịch sự. Anh cho phép tôi nói thế, vì tôi tưởng rằng hình như bây giờ anh hưởng hạnh phúc thế này là do Việt Anh, là tôi, mà nên! Đáng lẽ ra, anh phải tiếp đãi tôi như một ân nhân mới phải.

– Tôi cấm anh nói nhảm!

– Thôi đi! Anh là một đứa vô ơn! Anh là chồng Tiết Hằng rồi mà chưa là đủ hay sao? Ái tình làm cho anh đến nỗi xấu thói đến thế à? Nếu tôi vào địa vị anh thì... Trời ơi! Tôi tưởng rằng anh sẽ sung sướng cực điểm, say sưa cực điểm, kiêu ngạo cực điểm, tử tế cực điểm! Ấy thế mà chính anh, anh đã cướp mất Tiết Hằng của tôi!

Thật là một sự khốn nạn cho tôi!

– Anh nên đi đi, vì anh hiện là một người điên đáng thương hại.

Viết Anh rên rĩ:

– Anh nhầm lẫn! Anh còn phải ghen với tôi hay sao? Anh thử nhìn anh trong gương xem! Anh thử nhìn tôi xem! Anh giàu có, sung sướng, là chồng Tiết Hằng... Hằng đã về tay anh! Còn tôi... tôi... bò lê trên mặt đất, cô độc khổ sở ốm yếu, không lấy gì được nữa... Tôi không ao ước được gì nữa, không biết hy vọng gì nữa... Tôi muốn chết mà không chết được, ấy là tôi đã cực kỳ chán đời... Tôi muốn kiếm ngày hai bữa cho no bụng cũng không xong... Anh Đức! Tôi đã như thế, mà anh nỡ đuổi tôi như xưa một con chó à! Anh Đức, anh nỡ cấm tôi không cho tôi gặp một lần cuối cùng nữa à?

– Tôi không muốn anh gặp Hằng nhưng mà tôi rất sẵn lòng làm những việc khác cho anh, giúp đỡ anh...

Viết Anh xua tay mà rằng:

– Không! Không phải thế. Dù tôi chết đói, tôi cũng không đến đây xin tiền.

– Nhưng mà anh yêu cầu, một điều không ai thuận được. Anh mơ mộng quá. Tôi không thích khôի hài.

– Anh sợ à? Anh Đức, anh còn sợ gì?

– Nhưng mà tôi không muốn làm một thằng ngu.

Đức đáp xong đứng lên, khoanh tay sau lưng, đi đi lại lại...

Viết Anh, bằng một giọng đầy những căm hờn, dọa rằng:

– Anh không thể cấm tôi gặp mặt Hằng đâu.

– Sao lại không?

– Anh không cấm được tôi nói với Hằng vài lời đâu!

– Anh cứ thử đi xem nào!

– Thật đấy. Vì anh nên nhớ rằng tối thứ bảy nào cũng vậy, tại rạp chiếu bóng họ đều có mặt vợ chồng anh. Anh nên biết rằng tuần lễ nào tôi cũng đến đó ngồi ở hàng ghế cuối cùng, chờ những lúc đèn sáng mà nhìn lên, ngắm cái hạnh phúc của anh, của vợ chồng anh, cái hạnh phúc tôi có thể đập vỡ tan ra được, nếu tôi muốn...

Đương đi đi lại lại như hóa điên mà nghe đến đó, Đức cũng phải tức giận đến cực điểm, cũng phải đứng dừng lại. Chàng đỏ mặt lên như đã rót đến mấy chai rượu mạnh vào đáy lòng... Chàng sầm sầm định lên gác gọi ngay Hằng xuống, nhưng vừa đẩy cửa thì đã thấy Hằng đứng chờ người ở bên trong.

Đức hỏi dịu dàng một cách đáng sợ:

– Mình nghe chắc đã đủ đấy chứ?

Hằng so vai mà rằng:

– Tôi tưởng không phải chính tôi mời... người ấy đến đây.

– Thế thì mình còn chờ gì mà không ra tiếp người nhân tình cũ?

Việt Anh sửng sốt hỏi:

– Anh Đức, anh nói gì càn rỡ thế?

Đức gắt:

– Thôi anh không phải đóng kịch. Chính vợ tôi đã thú tội với tôi rồi.

– Thú tội là tình nhân của tôi à?

– Chứ gì! Hai người đã nhân tình với nhau, đã chỉ non thể bề với nhau... Nói thế cho gãy nghĩa chữ *nhân tình*.

Việt Anh nhìn trừng trừng Tiết Hằng rồi quay lại với Đức:

– Ô hay! Sao chị ấy lại nói thế? Cần gì chị ấy phải bịa đặt ra như thế? Lạ thật! Chị Đức! Sao bỗng dưng chị lại vu oan cho chị như thế. Tiết Hằng là nhân tình của Việt Anh à? Đây ba mặt một

nhời, thì chị hãy thử nhìn thẳng vào mắt tôi mà nhắc lại thế để tôi xem. Để tôi xem Tiết Hằng có can đảm nhận liều đã là nhân tình của Việt Anh không nào.

Đến đây thì Hằng cúi gầm mặt xuống. Anh phân bua ngay:

– Ấy đấy! Rõ có phải chị ấy đã thêu dệt ra để buộc tội tôi và tự buộc tội mình một cách vô nghĩa không!

Đức ngạc nhiên mà rằng:

– Thế này là nghĩa lý gì? Trong hai người, người nào đã nói dối? Tôi không tin được ai cả đâu... Nhưng mà hiện giờ thì tôi có cả hai người trước mặt tôi, tất là tôi phải biết rõ sự thực.

– Nhưng mà anh Đức muốn biết gì?

– Tôi muốn biết tại sao anh lại không lấy Tiết Hằng! Tại sao sắp lấy nhau mà anh lại bỏ đi! Đó, điều tôi muốn biết. Mà tôi mong ở lòng lương thiện của anh, mong anh thật thà mà nói ngay cho tôi nghe...

– Ô hay! Thế vợ anh chưa nói gì với anh hay sao?

Đức so vai một cách nhọc mệt:

– Nó lại có nói gì với tôi bao giờ!

Hằng vội cãi rằng:

– Chỉ có Việt Anh biết, mà lại không nói thì tôi có quyền tố cáo anh ấy hay sao? Vả lại, tôi cũng chưa biết đích xác thế nào... Đáng lẽ thú thật, thì anh đã bỏ tôi ra đi, như người đi trốn. Anh đã hỏ thẹn với lương tâm! Mà tôi, tôi cũng xấu hổ thay cho anh nên chỉ đáng lẽ nói thật với chồng tôi, tôi cũng đã câm miệng hến! Thành thử vì muốn bảo toàn danh dự cho anh, tôi đã vô tình trở nên kẻ tòng phạm với anh! Bây giờ thì chúng ta không ai thua kém ai nữa. Cái hèn nhát của tôi đã bắt tôi, cùng hàng với anh rồi. Anh cứ việc thù tôi đi, và đồng thời, tố cáo cả tôi đi!

Đức hỏi:

– Thế là nghĩa lý gì hở Hằng?

Anh đỡ lời:

– Không, cứ để yên chị ấy... Chị ấy không hiểu gì cả nên chị ấy nói nhảm...

– Ô hay, thế thì việc gì mà bí mật đến thế?

– Anh nóng biết thế kia à? Coi chừng đấy, anh Đức! Khi biết sự thực rồi, thì anh sẽ như mắc một bệnh lây. Đó là một bệnh tinh thần. Anh thử nhìn mặt tôi xem. Thử nhìn mặt chị ấy xem! Liều thuốc độc cho tinh thần đã hại chúng tôi đến như thế... Rồi nó sẽ hại đến anh! Lúc này tôi bảo nhờ tôi, anh mới lấy được Hằng thì anh đã so vai lên. Rồi anh sẽ chịu điều đó là thật! Xưa kia, Hằng đã tưởng tôi gây ra cái chết của Đào Quân. Hằng đã tưởng Việt Anh là một kẻ có tâm địa hại người! Nào phải đâu vì tôi mà Quân chết đuối, có phải thế không anh Đức? Anh có tin được Việt Anh là kẻ giết người không? Không chứ? Ấy thế mà tôi cũng đã làm một việc ghê tởm cũng gần như việc manh tâm hại người! Tôi, tôi đã để cho Đào Quân phải thiệt mạng!

Đức giương tròn cặp mắt hỏi:

– Thế anh đã...

Hằng cũng thở hồng hộc mà hỏi:

– Thế anh đã làm gì?

Đến đây, Việt Anh đứng sát vào cái bàn phân địa thế bằng hai tay đặt lên bàn để cắt nghĩa rõ cái lúc Đào Quân chết đuối.

– Tôi đương dạo chơi trên bờ, thành linh bể nổi sóng lớn, giữa lúc Quân và Yvonne đương bơi thì... Thế là tôi đã nhảy xuống vớt được Yvonne lên... Rồi tôi lại nhảy xuống để cứu Đào Quân. Tôi đã ôm được ngực anh ấy... một làn sóng qua... tôi lại phải bơi theo dùi

anh ấy một lần nữa, thì... lại một lớp sóng nữa... Tôi đã chìm lìm... rồi tôi lại ngoi lên... Tôi trông trước nhìn sau chẳng thấy Quân đâu cả mà tôi chỉ trông thấy ai, anh có biết không? Tôi, lúc ấy, tôi chỉ trông thấy Tiết Hằng! Tiết Hằng, phải, Tiết Hằng đứng ở trên bờ nghĩa là Tiết Hằng góa chồng và tự do!... Tiết Hằng, sự cảm dỗ, lòng ham muốn, sự mê muội, ngần ấy điều nghĩ của tôi bảo tôi là có thể lấy Hằng làm vợ, thì tôi khỏi phải đau khổ, khỏi phải cô độc ở đời!... Thế là đáng lẽ bơi đến dìu Quân thì tôi thôi, tôi giơ tay vẫy cầu cứu... chính ra, lúc ấy tôi còn đủ sức cố cứu Quân khỏi chết, nếu không có sự cảm dỗ kia, nếu tôi không trông thấy Tiết Hằng đứng một mình trên bờ... Tôi, tôi đã không để bạn tôi thiệt mạng!

Hằng nức nở lên mà rằng:

– Trời ơi! Khổ chưa! Sao từ trước anh không nói ngay ra!

Việt Anh so vai buồn rầu, đáp:

– Về sau, tôi mới hiểu rằng thế là xong, tôi không còn hy vọng gì nữa... Tôi không thể lấy được người đàn bà mà tôi yêu quý, nghĩa là vợ góa của Quân. Tôi, tôi không thể lợi dụng được cái chết của Quân, cái chết mà tôi cũng có chịu một phần trách nhiệm! Anh Đức ơi, tưởng anh cũng tin được rằng dù sao đi nữa thì tôi cũng là một người, có một lương tâm... mà đã có lương tâm thì phải tự xử! Thế là hết! Bao nhiêu hy vọng, bao nhiêu điều mơ mộng, hết sạch!

Đức bỗng ngậm ngùi đỡ lời:

– Chính ra thì có phải vì anh mà Quân chết đâu.

Việt Anh hấp tấp đáp:

– Phải, việc của tôi, trước mắt anh, không ghê tởm như một việc giết người đã đành. Nhưng đối riêng với tôi thì khác hẳn... Tôi không thể cầm đến bút mà hô hào nhân đạo với công lý gì nữa. Vậy mà tôi vẫn làm cái nghề kêu đòi công lý với nhân đạo! Thật vậy, khi người ta đã làm một việc như tôi làm rồi, thì người ta không có

quyền nói đến nhân đạo nữa, có phải thế không?

Hằng lau nước mắt, hỏi:

– Thế bấy lâu nay, anh sống bằng cách gì?

Việt Anh lắc đầu rồi ngồi phịch xuống ghế mà đáp:

– Tôi có sống nữa đâu! Tôi có sống cái đời của tôi như xưa đâu! Tôi bây giờ sống vì quân bài lá bạc, hôm nào vận đỏ thì có tiền uống rượu và hút thuốc phiện, mà hôm nào thua thì nhịn! Vả lại tôi cũng không thấy đói bao giờ. Có tiền thì một ngày bốn năm bữa tiệc cũng được, mà hết tiền thì hai ba ngày nhịn ăn cũng chả sao.

– Trời ơi! Những điều anh kể ra nghe thảm hại quá! Tôi không ngờ một người như anh mà nay đến nỗi hết nghị lực...

– Nghị lực để làm gì?

– Để kiến thiết lại cuộc đời...

Anh rên rỉ:

– Kiến thiết lại cuộc đời... cuộc đời không cùng với Hằng ư? Anh Đức, anh tha cho cái lỗi tôi nói thế trước mặt anh, tôi đã đau khổ quá! Phải, không có Hằng thì sống nữa mà làm gì. Thôi! Tôi không hy vọng gì nữa. Hiện giờ thì tôi vẫn sống để thỉnh thoảng tự hỏi: sống làm gì?

Việt Anh nói xong, sằng sặc cười ra nước mắt. Hằng cũng ngồi bưng mặt khóc nức nở, không còn nhớ đến chồng là ai... Sau Việt Anh đứng lên:

– Thôi, không việc gì phải xót tôi... Tôi chẳng đáng thương tí nào. Có phải thế không, anh Đức? Anh im lặng đấy à? Phải lắm, anh muốn biết thì bây giờ anh được biết! Những ý nghĩ u ám làm khổ chúng tôi mãi, bây giờ đã bắt đầu làm khổ anh! Tôi đã để chết một người để anh sung sướng.

Hằng kêu van cùng chồng:

– Mình ơi, xin mình cố cứu vớt lấy Việt Anh!

Thì Việt Anh cầm mũ đứng lên, rất chán chường:

– Muộn mất rồi còn gì! Còn ai cứu sống nổi một cái xác chết nữa! Tôi bây giờ cũng như mảnh ván mục của một chiếc thuyền bị bão đập tan nát vậy. Mảnh ván ấy muốn dạt vào đâu thì dạt, muốn trôi đi đâu thì trôi, vả lại chính tôi, tôi cũng không muốn cứu tôi nữa, thì ai cứu tôi nữa mà làm gì!... Thôi, tôi chúc anh sung sướng, chúc Hằng sung sướng.

Nói xong, chàng bước ra, Đức giờ tay gọi:

– Việt Anh!

Thì Anh quay vào, bắt tay rất chặt rồi mới đi hẳn.

Hằng đã đứng trông theo người có bộ y phục bản thủ, nhàu nát ấy, mãi cho đến lúc khuất bóng sau bức tường bằng hoa hồng.

Chương 11

Trước cái khổ chung của ba người, ngày, giờ cứ thân nhiên qua... Quả đất quay tuy chậm mà chậm nhanh, vì chưa chi... Phải, hình như người ta mới kịp nhìn đi rồi ngoảnh lại một cái thôi, thì chưa chi mùa đông đã lại đến.

Tháng một, hình như sẵn những lúc không ai để ý cứ mỗi hôm một thêm nhuộm tím da trời. Lá ổi bắt đầu vàng, lá bàng ngả màu cánh kiến, mà lá hồng thì thêm to, thêm đẹp, cứ chờ buổi sáng để hứng được những giọt sương lạnh đọng lại như thủy ngân. Đó là mùa mà dân quê cùng đi ngủ một lúc với mặt trời, lại cái mùa ồ rơm chần bông, lại cái mùa đêm nay chưa để cho sáng mai có những con đường đọng bùn và lầy lội.

Buổi chiều hôm ấy, trong căn nhà xây theo kiểu biệt thự ở con đường Quán Thánh, bên cạnh lò sưởi, ngoài vợ chồng Huỳnh Đức lại còn có mặt một người nữa là Yvonne. Bên ngoài lác đác mưa... Trong gian phòng ấm cúng, cả ba đương chuyện trò. Đức đã đưa ra những sổ sách cho Yvonne xem, và cả hai đều được bằng lòng, vì những công việc ngoài mỏ đều có lợi, mặc dầu kinh tế khủng hoảng. Riêng Hằng vẫn ít nói ít cười cứ nhìn vào đám khói ở mấy chén nước trà như muốn kiểm soát lại cái dĩ vãng nó đã đi xa lắt xa lơ...

Chợt Đức lên xin lỗi là có việc cần phải xuống phòng giấy. Trước lò sưởi, còn có hai người đàn bà. Yvonne ngấm ngấm Hằng một lúc lâu rồi hỏi nàng:

– Tôi tưởng dạo này chị không có điều gì trong lòng thì phải...

Hằng uể oải đáp như trong khi dở thức dở ngủ:

– Tôi có điều gì buồn nữa đâu!

Con chó Nhật rất xinh xắn lúc đó len lén vào nằm dài trước lò sưởi. Dần dần một cách không cho ai nghĩ đến sự uể oải đến úp lấy cả hai người đàn bà... Tiếng lách tách củi nổ, cái giọng âm thầm của con họa mi khế hót ngoài hành lang, tiếng một chiếc xe hơi vắng vắng đằng xa, ngân ấy tiếng động mà người ta thấy trong khi người ta không để tai nghe, làm cho sự im lặng có một giá trị khó tả. Mà, giữ nhịp cho những tiếng động ấy, là những cái tí tách trong một chiếc đồng hồ lớn, để dựng đứng như một cái tủ ở một góc phòng. Hằng vẫn mãi nhìn những ngọn lửa nhảy múa trong lò sưởi.

Nàng thấy cái lò sưởi cũng giống với cuộc đời con người ta. Miệng lò là sân khấu mà ngọn lửa là những vai trò trong tấn bi kịch. Ngọn lửa trước to, sau nhỏ dần, và sau cùng thì bao giờ cũng chỉ là một nắm gio tàn khói lạnh, là hình ảnh đích xác về cái cứu cánh cuộc đời con người ta!

Cặp mắt đầy những vẻ hối hận, Yvonne nhìn Hằng một lúc lâu rồi lại hỏi:

– Chị Hằng ơi, thật ra thì chị có sung sướng hay không?

Hằng, như chợt tỉnh giấc mê, cười khanh khách mà rằng:

– Bảo vì lẽ gì mà tôi lại không sung sướng?

– Tôi tưởng chị cũng đã khuây khỏa dần dần. Chị cũng nên cố quên đi.

– Không quên mà được à, Yvonne? Trong khi đau khổ, người ta cứ tưởng người ta chết mất, vì người ta không quên được. Chính ra dần dần rồi người ta cũng quên... Nếu không có sự quên, làm gì còn có được loài người trên mặt đất này!

– Thật đấy, ít lâu nay, tôi thấy chị đã khá lắm. Chỉ có anh ấy là già đi, xấu đi...

Hằng ngậm ngùi cắt nghĩa:

– Nhà tôi lúc nào cũng lo sợ về tôi, về sức khỏe của tôi... sẵn sóc tôi y như một người mẹ sẵn sóc đến sự ấm lạnh của đứa con mới đẻ vậy. Thật thế, chính vì tôi mà anh ấy quên ăn bỏ ngủ, vì vợ mà quên cả cái sức khỏe của mình. Có khi đương đêm, chợt tỉnh dậy, tôi thấy chồng rón rén đến bên giường tôi nằm, để lại cái gối, đắp lại một nếp chăn. Thật là người đáng kính phục một cách lạ! Tôi không hề tưởng tượng được rằng trong đời này lại có người yêu tôi đến như thế, lại có người kiên tâm như thế. Mỗi ngày, mỗi phút, anh ấy đều phải chiến đấu, không lúc nào nghỉ, chiến đấu để chinh phục lòng yêu của tôi, một người đã là vợ anh ấy rồi. Phải được trông thấy anh ấy kiên tâm ra sao thì mới tin lời tôi nói là thật được.

– Một người chồng mà yêu quý vợ như quý nhân tình thì cũng là người chồng đáng yêu.

– Chính thế. Cho nên bây giờ, tôi ao ước có một mụn con, một đứa con bất cứ trai hay là gái, con của chúng tôi. Có một đứa con cũng như là có sự an ủi rất cần thiết những khi đau đớn về phần hồn, cũng như là có một cái nghĩa cho sự sống. Xưa kia, Đào Quân không bao giờ nghĩ đến sự sinh con đẻ cái, và cả tôi nữa, hồi ấy cũng chưa hề nghĩ đến đường con cái. Hồi ấy, tôi có nhiều tư tưởng rồ dại trong óc tôi... Bây giờ thì tâm tính tôi đổi hẳn... Bây giờ tôi thấy sự trống trải của một cuộc đời vô nghĩa lý rồi. Tôi nay cũng như một con tàu đã dày dạn gió sương, đã vượt trùng dương, nay đến ngày cập bến vậy. Tôi đã giạt mình nghĩ đến những buổi chiều đông lạnh lùng, cái già cái yếu nó đến ngày mai! Cho nên tôi rất nóng ruột có con. Một đứa con cho vui vẻ của nhà, cho vợ chồng phải yêu quý nhau, cho cuộc đời có thêm một bốn phận để gánh vác, thêm một mục đích để theo đuổi...

Yvonne cầm tay Hằng nói một cách cảm động:

– Yvonne sung sướng lắm chị ạ. Nếu chị đau khổ thì Yvonne lấy làm buồn rầu lắm. Chị có muốn biết hành tung của Việt Anh độ này ra sao không?

– Không.

– Độ này người ta không thấy mặt Việt Anh trong cái xã hội thượng lưu nữa. Có người thấy Việt Anh ở hàng tuần lễ tại xóm ả đào, lại có người thấy Việt Anh đi hút thuốc phiện với lũ gái nháy trong những ngõ hẻm tối tăm...

Hằng buồn rầu mà rằng:

– Thế à?

Thế rồi là sự im lặng. Hằng và Yvonne, trong một lúc lâu, không ai nói gì cả. Vừa lúc đó, Đức cũng quay lên... thì Yvonne đứng dậy:

– Thôi, tôi xin phép vợ chồng ông bà...

– Kìa, sao lại vội thế?

Hằng cũng ngạc nhiên hỏi:

– Yvonne có việc bận gì à?

– Không. Nhưng mà tôi đi đã lâu, sợ về *me* tôi gắt.

Hằng vội bảo chồng:

– Thế mình cầm xe đưa chị ấy về tận nhà.

– Thôi, không phải phiền thế, để tôi đi xe tay.

– Trời mưa mà phố vắng, chả sẵn xe đâu. Mà đi xe tay thì ướt hết mất!

Yvonne vừa bước ra vừa khanh khách cười mà rằng:

– Thế thì tôi lại cướp mất anh ấy của chị trong mười phút ngồi tri kỷ với nhau trước lò sưởi.

Hằng cũng cười:

– Cũng chả sao!

Đức cùng Yvonne xuống nhà dưới. Khi tiếng máy xe hơi đã xa hẳn. Hằng đứng lên bật đèn, vì ngoài đường đèn cũng đã sáng choang. Nàng thấy khó chịu trong mình, như nhức đầu chóng mặt. Nàng gọi bằng chuông điện thì con Nguyên chạy lên.

– Nhà có gì là của chua không?

– Bấm có chanh, nhưng mà để lâu lắm rồi, sợ ỉu.

– Hay mày lấy vào cái đĩa cho tao mấy quả dưa chuột ngâm giấm lên đây nhé.

– Vâng.

Một lát, con Nguyên lên thưa rằng:

– Bấm có một ông xưng danh là Việt Anh muốn nói với bà một câu chuyện can hệ lắm.

Hằng nghĩ một lúc rồi bảo:

– Mày xuống bảo hôm nay tao mệt, không tiếp ai.

– Vâng.

Con ở vừa tắt tả chạy đi thì Hằng lại gọi:

– Nguyên! Nguyên!

– Dạ!

– Bà bảo gì nữa ạ?

– Mày mời ông ấy lên phòng trên này, tao chờ.

Nói thế rồi, nàng ngồi xuống nghĩ ngợi băn khoăn. Nàng sắp làm một điều càn rỡ... nàng sắp tự quyết lấy điều sinh tử gì cho mình và cho ai... Hằng bất giác lại hối hận, song đã muộn mất rồi.

Đến đây, đứa ở đã dẫn Việt Anh vào ngồi ngay xuống. Chàng đội mũ dạ đen, đi giày đen, khoác một cái áo tơi trắng đã ngả màu vàng, trên cái áo tơi có những nốt lấm tấm nước mưa. Hai cặp mắt chàng quắc lên như mắt người điên, giọng nói của chàng nghe ghê như giọng nói của người hấp hối.

– Hằng! Tôi xin lỗi mình.
– Kính chào anh.
– Phải, tôi đã có lỗi lầm. Đáng lẽ, tôi không còn được bước chân vào nhà này...

– Nếu anh đến chơi vào lúc chồng tôi có nhà thì phải hơn.
– Khốn nỗi những điều tôi muốn nói thì lại không thể nói trước mặt Đức được. Tôi đã phải đứng chờ mãi ở đầu phố cho anh ấy đánh xe với Yvonne ra đi. Không nên để Đức biết là tôi có vào đây... Còn đối với bọn gia nhân thì, sau khi tôi đi rồi, Hằng chỉ việc dặn chúng là có một người em họ đến xin tiền, không được nói cho ông chủ biết thế là đủ... Vả lại...

Việt Anh nói đến đó thì nghẹn lời, mình mẩy run lên, Hằng phải nói:

– Chết chửa! Anh làm sao thế?
– Không, không hề gì... Đứng chờ mãi ngoài đường nên hơi lạnh, nhưng không hề gì.
– Anh xới một chén trà nóng nhé? Anh ngồi xuống ghế mà sưởi đi, để tôi bảo nó pha.

Việt Anh lắc đầu:

– Thôi, tôi không ngồi lâu. Và Hằng cũng không sợ tôi nói dài dòng... Hằng ơi, tôi sắp đi xa đây, cho nên tôi lại từ biệt Hằng...
– Thế anh định đi đâu?
– Xa lắm. Đi khỏi xứ sở, khỏi đất nước này... Nhưng mà Hằng không cần biết rõ, vô ích.

Nói đến đây. Anh đưa mắt nhìn khắp gian phòng, rồi đặt mũ xuống ghế, vịn hai tay vào thành ghế như nhọc mệt lắm, Hằng tần ngần hỏi:

– Thế anh đi xa thế để làm những việc gì?

– À, tôi làm công cho một thương đoàn của người Hoa Kiều một việc khá to tát. Nhưng mà việc can hệ chỉ là xa cái đất này, để tìm sự quên.

– Thật đấy, anh cũng nên đi xa...

– Có phải thế không? Đi là phải lắm chứ!

– Vì đất Hà thành chỉ làm hại anh mà thôi. Trông anh bây giờ thảm hại quá. Tôi cũng không lấy gì làm lạ, vì nhiều người vẫn nói đến cái đời vô trật tự của anh trong mấy tháng nay... Họ nói anh ngày nay đã ngã hẳn xuống một đồng bùn... tũn, sắc, yên, đổ, thôi thì đủ cả! Phải không? Trời ơi! Mặt mũi anh tiêu tụy đến thế kia kìa! Việt Anh! Đêm hôm qua anh ngủ ở tiệm thuốc phiện nào? Tôi thật không ngờ một người có học thức như anh, có chí khí như anh, mà bây giờ mất nhân cách đến như thế?

Việt Anh so vai đáp bằng giọng oán hận:

– Thôi đi, Hằng không cần sỉ nhục tôi đến như thế nữa. Tôi tưởng tôi đến thế này, không có gì là khó hiểu. Nếu tôi ngày nay hóa ra bê tha, đê tiện, là vì tôi giao thiệp với cái đám xấu xa... Sự đau khổ, sự túng kiết, cái nghèo đói... Nếu tôi đến nỗi mất nhân cách như Hằng vừa nói là bởi vì tôi... tôi đã yêu một người đàn bà.

Nói xong, Anh ngồi bịch xuống ghế, dăm dăm nhìn lửa đỏ trong lò sưởi. Hằng cũng oán hận mà rằng:

– Người đàn bà ấy cũng đã yêu anh... Nếu anh không biết cách làm cho người đàn bà ấy về tay anh thì là tại ai, tưởng anh đã biết. Mà nếu không lấy được người đàn bà ấy nữa thì anh cũng phải làm thế nào cho xứng đáng lòng yêu của người ta thì hơn... Ngày nay, anh đã lẩn lóc khắp mọi chỗ của bọn đấng tử! Việt Anh! Như thế là xứng lòng yêu của Tiết Hằng đấy à?

Việt Anh đứng lên, lại gần nàng, khẽ gọi:

– Hằng ơi... Hằng!

Nàng đứng lánh ra, cau mày:

– Gớm, anh sắc lên những mùi thuốc phiện! Anh đã nghiện chưa?

– Chưa nghiện nhưng thỉnh thoảng vẫn hút. Ồ, thuốc phiện làm cho người ta khuây khỏa lắm, Hằng biết sao được.

– Rõ, khốn nạn chưa!

– Hằng ơi, trước khi ra đi, trước khi từ biệt, mình, tôi muốn hỏi mình một điều. Chắc Hằng còn nhớ hôm chúng ta cãi nhau ở bệnh viện St. Paul, sau khi Hằng nhận được lá thư của Yvonne.

Hằng giật mình lên, vội hỏi:

– Lá thư nào của Yvonne?

– Lá thư chữ đánh máy, tố cáo tôi có trách nhiệm...

– Trời ơi! Yvonne là kẻ có cái tà tâm ấy à?

– Chứ gì!

– Thôi đi, anh đừng đổ oan cho người ta...

– Không, không, không. Việt Anh không bao giờ nói nhảm. Vả lại Yvonne đã thú thật với tôi rồi... Hằng nên biết rằng năm sáu tháng trước đây không mấy tối là Yvonne không đi lòng các cao lâu, các nhà khiêu vũ, các tiệm thuốc phiện, để tìm tôi... Nó yêu tôi, con bé đáng thương ấy! Mà vì nó yêu tôi quá nên nó mới làm cái việc càn rỡ để... hại tôi... Thôi, tôi cũng chẳng oán trách gì nó...

– Sao hai người không lấy nhau đi?

Việt Anh bất bình lắm, cau mày:

– Tôi, tôi không muốn lòng người dễ quên, dễ yêu thế được. Vả lại, chắc gì mà nó đã bằng lòng... Nhưng mà thôi, mặc chuyện ấy đấy, cho tôi nói nốt đã: tại bệnh viện bữa ấy, nếu tôi đã thú tội cùng Hằng, đã nói rõ sự thực, liệu Hằng có tha thứ không?

– Sao lại không? Tôi tưởng anh đã chìm chết mất Quân chứ có

phải chỉ nhờ anh không cứu Quân đâu.

– Ấy thế mà tôi, tôi lại cho rằng vì có Đức cũng muốn lấy mình nên mình kiếm chuyện đuổi tôi ra.

– Nghĩa là anh đã là một kẻ ngu dại.

– Phải lắm. Hơn nữa lúc ấy lòng tự ái của tôi đã bị thương nặng... Tôi cảm tức rằng đến Hằng mà cũng lại nghĩ tôi đã hại chồng của Hằng. Tôi đã ghen Hằng lắm, giận Hằng lắm, cho nên tôi đã không cắt nghĩa rõ, đã không thú tội!

Hằng ứa nước mắt kể lễ:

– Thành ra tôi cứ tin rằng anh đã ám hại Quân, mà không biết anh đã dùng những cách gì! Lúc ấy tôi vẫn yêu anh lắm. Nhưng tôi sợ nếu lấy anh thì là đồng phạm với anh... Một người đàn bà cùng nhân tình âm mưu ám hại chồng là một con quái vật... Vậy mà tôi vẫn yêu anh một cách xót xa... Cho nên muốn khỏi mang tội với trời, tôi đã nghĩ không còn cách gì hơn là vội vàng nhận lời với Đức.

Việt Anh đứng ngây ngất như bị thương nặng trên đỉnh đầu.

– Trời ơi, vậy nếu tôi đã thú thật thì Hằng cũng đã lấy tôi đó ư?

Hằng rên rỉ mà rằng:

– Chứ gì nữa!

Anh buông xuôi hai tay xuống, thở dài:

– Lòng kiêu ngạo!... Trời ơi, lòng kiêu ngạo của tôi đã hại cả một đời tôi! Tôi đã muốn có Hằng, vậy mà tôi đã đánh mất hết cả!

Hằng quay về phía lò sưởi chất mấy thanh củi và bảo:

– Thôi, sự đã rồi! Mình đi đi, đừng làm khổ tôi nữa.

Nhưng mà Anh bàng hoàng tỉnh giấc mộng, như điên như dại, hấp tấp mà rằng:

– À! Nhưng mà bây giờ thì tôi lại không thể nào rời bỏ cái đất

này mà đi được nữa! Không, tôi không đi! Những lời Hằng vừa nói thật như là ngọn đuốc cho con đường đời u ám của tôi, thật như một liều thuốc bổ cho cái thân thể ốm yếu của tôi! Từ hôm ở bệnh viện St. Paul đến nay chỉ mới là một năm thôi. Cái tình của mình với tôi đã đến thế thì trong một năm chưa phai nhạt được! Lúc ấy Hằng yêu tôi thì bây giờ Hằng cũng còn yêu tôi!

– Nhưng hiện giờ... tôi là người đã có chồng!

– Nhưng mà không yêu chồng! Mình không yêu Đức...

– Anh làm thế nào anh biết?

– Tôi biết! Nếu mình yêu Đức, mình lại bằng lòng tiếp tôi thế này hay sao? Mình lại phải khóc vì tôi hay sao? Những giọt lệ chưa khô đấy kia... Tiết Hằng!

Hằng đứng lên rầu rĩ mà rằng:

– Anh nên đi đi!

– Không! Những cơn giận dữ của mình, những giọt lệ lã chã của mình đã đủ nói rõ là mình yêu tôi!... Hằng ơi, Hằng nhớ lại những ngày ta còn đi học với nhau... Những lời mình thề thốt với tôi... Mình đã lừa dối tôi mà kết duyên với một người khác!

– Thôi đi, anh im đi!

– Không! Trời sinh ra Hằng để mà yêu tôi, Hằng vẫn đau khổ vì là vợ một người không phải là tôi, cũng như tôi, tôi đương khô héo cả tâm can bởi không được là bạn trăm năm của Hằng!

Hằng chạy ra hẳn một góc phòng, cách xa Anh. Chàng lại gần năn nì:

– Này, Hằng ơi, những điều đau khổ của ta chưa phải là đã hết phương cứu chữa... Nếu Hằng thương xót tôi thì Hằng rất còn có thể cứu vớt được tôi... Mình có muốn cho tôi lại được như xưa, lại là người có can đảm, có chí khí, một người xứng đáng hay không? Xin cứu tôi khỏi chết!

Hằng run sợ, thất thanh hỏi:

– Nhưng mà tôi làm gì được?

– Đi trốn! Ta cùng nhau đi trốn! Tôi vẫn biết Hằng không ưa gì sự phản trắc... nhưng mà... dư luận thì cần gì?

– Đó không phải là việc của dư luận mà là của bốn phận.

Việt Anh nhìn vào tận mặt nàng mà rằng:

– Bốn phận của người ta là: yêu! Liệu hôn! Rồi thì mình sẽ sống một cuộc đời vô vị, rỗng tuếch! Tôi đã nói là tôi đi xa... sang Tân Gia Ba làm ăn... Mình có muốn cùng đi không? Hạnh phúc ở bờ biển bên kia... đã như giờ tay sẵn đón chúng ta... Việt Anh và Tiết Hằng ở nơi đất khách quê người thì sẽ cùng sung sướng! Hằng nghĩ thế nào? Hở?

Tiết Hằng bung mắt khóc mà rằng:

– Mình làm tôi khốn khổ quá đi mất. Nếu mình muốn hy sinh tính mệnh vì mình thì tôi cũng hy sinh ngay, vì tôi thấy tôi có trách nhiệm lớn trong cái đau khổ của mình. Nhưng mà mình lại muốn bắt tôi phải hèn hạ, phải phản trắc!

– Tôi chỉ muốn bắt mình có can đảm!

– Không, chính thế là hèn hạ đó, mình ạ. Mình muốn gì? Muốn tôi chết ư? Không! Mình lại hứa hạnh phúc cho tôi! Trời ơi, tôi còn biết nghĩ ra làm sao nữa!

Việt Anh đi đi lại lại, nghiêm giọng nói:

– Không, tôi không bắt ép Hằng. Tôi để cho Hằng có toàn quyền quyết định cuộc đời của Hằng, cuộc đời của tôi. Thật đấy, chỉ một mình Hằng gánh lấy cái trách nhiệm ấy. Mà tôi không muốn Hằng đi theo tôi vì thương hại tôi đâu. Không! Nếu Hằng không đi, thì Hằng không phải lo ngại gì cả, không phải hối hận gì cả... Tôi đi ngày mai, hoặc ngày kia, trong lòng chứa chan hy vọng sẽ quên được, sẽ khỏi đau khổ, vì người yêu quý nay đã tha thứ cho tôi rồi.

Đấy Hằng xem, tôi có cố ý làm cho ai phải thương xót tôi đâu!... Nếu tôi ra đi một thân một mình, đi biệt tăm biệt tích, thì đó là do ý muốn của Hằng... Thế là xong chuyện, thế là hay lắm... Vì Hằng sẽ không bao giờ, không bao giờ còn nghe thấy ai nói đến Việt Anh này nữa? Thật đấy, không bao giờ Hằng còn phải nghe chuyện đến tôi nữa!

Hằng hãi hùng vội hỏi:

– Mình muốn nói gì thế?

Việt Anh cười cho nàng yên tâm và thêm:

– Chỉ có thế! Hằng quyết định đi thôi. Tôi ở đây lâu rồi, chắc Đức cũng sắp về. Tôi sẽ xuống đứng dưới đường kia mà chờ mình... Tôi sẽ đứng nấp vào một chỗ nào đó để đợi mình... Nếu Hằng còn yêu tôi, dám hy sinh danh tiết vì người yêu, thì mình sẽ lên ra đi, tôi xin chờ mình, chờ mình... mãi mãi đến đêm khuya! Từ dưới đường, tôi sẽ nhìn lên cái cửa sổ phòng này, nếu đèn còn sáng, cửa còn mở, thì tôi còn chờ Hằng mãi mãi! Thật thế, tuy mưa, tuy rét, tôi cũng đứng chờ đợi được, vì bây giờ tôi đã có can đảm lắm. Mình muốn ra đi cùng tôi thì mình chỉ cần gói ghém một ít quần áo vẫn dùng thôi. Tôi đã có đủ tiền hai xuất tàu...

Hằng ấp úng mà rằng:

– Tôi tưởng là nếu...

Nhưng Việt Anh ngắt lời nàng:

– Thôi, tôi phải xuống đây. Nếu mình đã suy nghĩ kỹ quyết ở lại... thì mình chỉ có việc đứng lên ra đóng cửa sổ lại! Nếu tôi thấy đèn tắt cửa đóng thì tôi đi... Trời ơi. Nếu vậy thì ác quá nhỉ? Thôi, hoặc là chốc nữa, hoặc là không bao giờ ta thấy mặt nhau nữa... Tôi chờ Hằng đấy... Hằng ngẫm nghĩ đi... quyết định đi... Tôi van Hằng!

Nói xong, Anh nhanh nhẹn cầm mũ ra khỏi phòng, xuống một lúc lâu, Hằng ngồi bưng đầu ngẫm nghĩ... rồi Hằng đứng lên, ra

cửa sổ nhìn xuống đường... Trời rả rích mưa... Gió thổi ào ào, mặt đường nhựa đầy những ánh sáng đèn điện. Lá rụng phủ lác đác khắp mặt đường. Một lát, nàng quay vào gọi con Nguyên và bảo:

- Dem cho tao cái va ly con vào đây.
- Bẩm con đã lấy dưa ngâm dấm...
- Thôi, đem cho tao cái va ly...

Vừa lúc đó chợt thấy tiếng còi xe hơi gọi mở cổng. Hằng thấy mồ hôi toát ra đầm đìa khắp mình. Nàng thấy chóng mặt như muốn ngã lăn xuống đất... Vừa lúc đó, Đức ưỡn oải bước lên... Chàng hỏi:

- Mợ chưa đi nghỉ kia à?

Hằng bảo con Nguyên:

- Thôi cho mày xuống dưới nhà.

Đức lại hỏi:

- Từ lúc tôi đi đến giờ, Hằng vẫn ngồi yên một chỗ?

Hằng gật đầu. Đức nhìn vợ một lúc rồi quay ra:

- Thôi, tôi để mình đi nghỉ.

Hằng nhìn theo chồng, băng khuâng hồi lâu chợt khẽ gọi:

- Mình ơi mình...

Đức quay vào, vốn vãi:

- Mình cần giúp gì?
- Không... Vừa rồi, lúc mình đi vắng, nhà có khách...
- Thế à!
- Tôi vừa tiếp Việt Anh một lúc lâu...

Đức gật gù một hồi, khoan khoái mà rằng:

– Tôi biết đã lâu rồi... cảm tạ Hằng đã nói thật cho tôi rõ. Tôi chờ Hằng có nói rồi tôi mới nói... Lúc đánh xe ra, tôi thấy Việt Anh nấp sau một gốc cây... Lúc về, tôi lại thấy Việt Anh đi về mạn trên,

chợt trông thấy xe tôi, thì lại vội nấp sau một gốc cây!

– Bất đắc dĩ mà tôi phải tiếp...

– Hằng tiếp anh ấy là phải lắm chứ! Tôi có dám phàn nàn gì! Tôi chắc mình đã khuyên bảo anh ta được nhiều điều hay... Hiện giờ thì Việt Anh là người rất hỏng.

– Việt Anh chỉ là người đáng phàn nàn.

– Ồ hay... thì chính tôi, tôi cũng vẫn ái ngại cho anh ta. Mà vì thế cho nên đáng lẽ vào bàn giấy làm việc thì tôi lên qua phòng này... Tôi không biết mình với Việt Anh đã chuyện trò với nhau những gì, song riêng tôi, tôi cũng có một chuyện muốn nói đấy, mình ạ.

– Gì vậy?

– Cái tự do của Hằng!... Cứ để tôi ôn tồn nói cho có đầu có đuôi... Hằng nên biết rằng hiện giờ, Huỳnh Đức là một thằng chồng đã chán nản lắm, đã nhọc mệt lắm. Thật đấy. Hôm nay thì tôi xin cất bỏ cái mặt nạ của tôi ra... Mình vẫn thấy tôi cười nói, bông đùa... chính ra, ấy chỉ là đóng kịch. Vì rằng tôi đã định chiếm lòng yêu của Hằng, cố làm cho Hằng phải quên đau... Tôi đã phải làm ra cái vẻ sung sướng mãi mà thật ra, tôi đau khổ lắm! Tôi đã phải chiến đấu mãi, nhưng nay, tôi ngã lòng mất rồi! Tôi không thể được nữa... Tôi tưởng Hằng đã yêu tôi, đã hoàn toàn về tay tôi... Chao ôi! Tôi nhảm! Bây giờ tôi mới biết là tôi mơ ước hão! Mình vẫn còn yêu Việt Anh...

– Tôi đã làm gì cho chồng tôi...

– Khoan, Hằng cứ để tôi nói nốt... Bao giờ mình cũng yêu Việt Anh! Cuộc đời của mình chỉ có thể sung sướng nếu mình cùng sống chung một cuộc đời với Việt Anh! Tôi biết rõ mình lắm rồi. Tôi đã ngẫm nghĩ chán chê ra rồi. Bây giờ đã đến lúc tôi quyết định!

Đến đây, Đức chững chạc ngồi xuống ghế. Hằng cũng nghiêm

nét mặt mà thản nhiên rằng:

– Tôi rất vui lòng nghe.

Đức quả quyết tiếp:

– Tôi bây giờ không dám nghĩ đến tôi nữa. Tôi phải quên tôi đi mà nghĩ đến Hằng!... Mình lấy hai đời chồng rồi... Cuộc nhân duyên thứ nhất phải âm thầm đau khổ thì cuộc nhân duyên thứ nhì không lẽ lại cũng thế được. Chính ra Hằng cũng đáng hưởng hạnh phúc ở đời... vì ái tình! Trời ơi! Tôi yêu Hằng quá, không thể để Hằng cứ đau khổ như thế mãi được! Hằng là vợ tôi thì tôi có lợi hơn gì đâu? Tôi chỉ khổ hơn xưa thôi! Tôi được mọi người mách rằng Việt Anh sắp rời xứ sở ra đi... Hằng có muốn cùng đi với người yêu chăng?

Nàng giương to cặp mắt nhìn chồng, ngạc nhiên hết sức, Đức cũng đắm đắm nhìn nàng rồi nói tiếp:

– Không, chả có gì lạ đâu. Tôi cũng chỉ là một người như mọi người! Bất chả được thì tha đi, lại được cái tiếng làm phúc nữa. Hằng chỉ cần gạt đầu một cái là tôi xin chịu nhận hết mọi điều lầm lỗi của một người chồng không ra gì, để Hằng có thể được tự do. Tôi xin dần lòng ký một chữ. Nếu mình yêu Việt Anh thì tôi khuyên mình nên cùng ra đi với anh ấy! Cùng sống chung một cuộc đời với mình, Việt Anh chẳng bao lâu lại trở nên một người giỏi giang, hữu ích và anh hùng nữa. Rồi thể nào hai người cũng sẽ sung sướng cả hai...

– Trời ơi! Anh Đức!

– Thật đấy. Mà Hằng không cần nghĩ đến tôi đâu. Tôi có nhiều việc lắm, tôi sẽ quên đi. Tôi chỉ xin có một điều là: khi Hằng sung sướng rồi thì đôi khi cũng nên chột nghĩ đến tôi là một người bạn tốt nhất đời của Hằng, chỉ có thể lòng yêu Hằng bằng cách nhường Hằng cho kẻ khác!

Nói rồi Đức đứng lên quay ra phía khác để giấu hai dòng lệ đã sắp tuôn rơi...

Hằng thôn thức nói:

- Mình nói thật đấy à?
- Tôi lại dám nói đùa như thế à?

Hằng gục đầu xuống bàn, khóc mà nói:

– Đức ơi, thế thì tôi xấu hổ lắm, tôi không dám nhìn mình nữa! Thật vậy, lúc này Hằng đã tính bỏ hết cả danh tiết, bỏ chồng mà đi theo giai! Nhưng may sao cho Hằng là nay Đức đã nói đến những lời tha thiết đến thế, cảm động đến thế. Cái lòng quân tử vô cùng của mình đã ngăn ngừa được sự sa ngã rất tai hại của vợ mình là tôi. Lúc này tôi đã định trốn đi, mà bây giờ thì tôi lại không thể nào bỏ mình mà đi được nữa!... Tôi chưa yêu mình nhưng mà tôi phải nhớ ơn mình... Từ giờ trở đi, mình không những là người chồng đáng quý nhất đời, quân tử nhất đời, mà lại còn là ân nhân của tôi!

Hằng vẫn nói nhưng vẫn gục mặt xuống bàn. Đức đến ngồi cạnh nàng, nâng niu đỡ nàng lên, thất thanh hỏi:

- Thật không, em Hằng?

Hằng ngẩng đầu lên, vén lại mấy mảng tóc rũ xuống trán và gáy rồi dăm dăm nhìn ngọn lửa đỏ trong lò sưởi nói tiếp:

– Thật đấy anh Đức ạ. Từ nay trở đi, Tiết Hằng có bốn phận phải hầu hạ dưới gối anh... Đạo trời đã muốn như vậy. Hằng có muốn cưỡng cũng không nổi... Thật đấy, từ nay trở đi, thì có một sức mạnh thiêng liêng huyền bí trói buộc tôi gần mình... trời ơi!

Đức xanh mặt vì Hằng đương nói bỗng ôm bụng nhăn nhó. Chàng luống cuống hỏi:

- Chết nổi mình làm sao?

Nhưng Hằng xua tay rồi lại bình tĩnh nói tiếp:

– Không, tôi hơi chóng mặt và thấy lợm giọng một chút... Mình ạ, ít lâu nay tôi còn bán tín bán nghi, nhưng bây giờ thì tôi đã đến lúc dám cả quyết báo tin cho mình biết là dễ thường tôi đã bắt đầu... tôi đã bắt đầu có thai... Thật thế trong mình tôi hình như có sự chuyển động, sự thay đổi... Trời ơi, nếu sẽ là con gái thì sướng quá nhỉ?

Đức ôm chặt vợ vào lòng, áp mặt mình vào mặt vợ. Hằng hỏi:

– Mình khóc đấy à?

Đức thồn thức đáp:

– Thật thế, khóc vì sung sướng. Trời ơi ta sẽ quý hóa nó biết bao nhiêu... Nó sẽ là cái nghĩa sống cho chúng ta, đó Hằng!

– Tôi thấy lạnh lắm mình ạ. Mình đi kiếm những cái gì cần dùng cho tôi đi.

Đức buông vợ ra, hấp tấp xuống nhà dưới.

Hằng gượng đứng lên, lần ra đến cửa sổ, nhìn xuống đường. Gió thổi mỗi lúc một mạnh hơn... Mặt đường nhựa ngập lụt, đầy lá rụng. Tại một gốc cây nọ thấp thoáng như có bóng một người mặc áo tơi.

Hằng thồn thức khép cửa...

HẾT